METTE NORGAARD

Foreword by Stephen R. Covey

THE UGLY DUCKLING GOES TO WORK

Bí mật *của* Cảm hứng & Say mê

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

First News

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

LỜI TỰA

Ngày nay, vấn đề lớn nhất mà chúng ta gặp phải ở môi trường công sở, trong thời đại toàn cầu hóa, là sự bùng nổ của mạng lưới thông tin, sự lúng túng trong việc xử lý dữ liệu. Một khi không biết đổi mới tư duy, tiếp nhận cái mới, phát huy tiềm năng sẵn có của bản thân, ta sẽ khó tránh khỏi rơi vào lạc hậu. Ngược lại, nếu nhanh nhạy, nắm bắt cơ hội kịp thời, tương lai tươi sáng sẽ mở ra trước mắt chúng ta. Thông qua thế giới truyện cổ tích của Andersen, nữ tác giả Mette Norgaard đã có những liên tưởng, so sánh, vận dụng khá tinh tế và sắc sảo các bài học vào thực tế cuộc sống. Bà đã nêu ra những vấn đề nan giải, những thách thức chúng ta thường mắc phải trong môi trường công sở, từ đó đưa ra các gợi ý khá thú vị cho việc giải quyết vấn đề.

Trước khi trình bày tỉ mỉ, tôi xin mạn phép nói đôi lời về Mette Norgaard. Trong nhiều năm qua, Chương trình phát triển cách thức quản trị tại trung tâm Covey, sau đó là trung tâm FranklinCovey - chuyên đào tạo các nhà lãnh đạo - rất lấy làm vinh dự khi được Mette dẫn dắt và trực tiếp giảng dạy. Bà là một trong những giảng viên có trình độ, có phương pháp dạy hiệu quả, luôn quan tâm đến học viên. Dù tiếp xúc trực tiếp, hay gián tiếp qua các công trình nghiên cứu của bà, người ta đều nhận ra rằng, những vấn đề bà đề cập có khả năng "gợi" trong họ rất nhiều điều mới mẻ, đáng suy ngẫm. Qua những vấn đề được đặt ra trong Bí mật của Cảm hứng và Say mê, ta sẽ thấy, không chỉ là người hiểu biết sâu sắc, Mette còn là một phụ nữ thành công trong cuộc sống nhờ những hiểu biết của chính mình.

Trong cảm nhận của tôi, Mette giống như con chim họa mi nhỏ bé can đảm, thầm lặng hát những khúc hát riêng dâng tặng cho đời. Qua mỗi câu chuyện, bà đều muốn chia sẻ với độc giả niềm tin vững vàng mình có được. Bởi vậy, đôi lúc, người đọc có cảm giác như đang được nghiên cứu hành trình và những trải nghiệm của bà vậy.

Câu chuyện Bộ quần áo mới của Hoàng đế lấy lời đề từ rằng: "Khi người ta tìm thấy mảnh gương cũng là lúc họ bắt đầu lạc mất tâm hồn". Quá đề cao "cái tôi" khiến nhiều người không để ý đến việc làm giàu cho mảnh đất tâm hồn mình. Đây là điều mà hầu như tất cả các câu chuyện được trích dẫn trong cuốn sách đều ít nhiều đề cập đến. Trên thực tế, đây cũng là điều thường thấy trong cuộc sống. Nếu thử điều tra, tôi chắc chắn bạn sẽ nhận thấy hơn 90% doanh nhân, các nhà lãnh đạo thất bại ít nhiều đều do quá xem trọng "cái tôi" cá nhân. Bên cạnh đó, vì quá quan trọng vỏ bọc bề ngoài nên họ tự đánh mất chính mình; vì lợi ích vật chất mà họ trở nên thoái hóa, biến chất.

Ở truyện *Vịt con xấu xí*, nhân vật vịt con suốt một thời gian dài phải sống trong bất hạnh, bị tẩy chay, bị đuổi ra khỏi đàn, thêm vào đó là những bất trắc liên tiếp xảy ra ở thế giới bên ngoài. Song, ở vịt con vẫn luôn ẩn chứa một nghị lực và sức mạnh tiềm tàng... Chính sức mạnh ấy đã giúp vịt con bước sang một trang đời mới.

Con bọ hung kể về một sinh vật sống nhờ vào phân chuồng, nhưng lại hoang tưởng rằng mình thông minh, tài giỏi và thuộc tầng lớp cao quý. Bọ hung không nhận thức được những hệ lụy khủng khiếp từ "cái tôi" tự mãn của mình. Chính sự kiêu căng, ngạo mạn đã đẩy nó ra khỏi đồng loại cũng như các loài vật khác.

Con quỷ ở cửa hàng tạp hóa đưa đến cho chúng ta hai mẫu người hoàn toàn trái ngược – ông chủ tiệm tạp hóa và chàng sinh viên; một người sống rất thực tế và một người luôn chìm đắm trong đống sách vở trên căn gác nhỏ. Bên cạnh hai nhân vật này là sự xuất hiện của nhân vật thứ ba, cũng là nhân vật chứa đựng tư tưởng chính của tác phẩm: con quỷ nhỏ. Con quỷ biểu tượng cho sự day dứt chọn lựa, mà mỗi chúng ta vẫn phải đối diện trong đời sống.

Câu chuyện *Cây thông* cho thấy một đời sống bất mãn, thất vọng và vô nghĩa là điều tất yếu phải lãnh nhận đối với những kẻ không bao giờ sống trong hiện tại mà chỉ biết sống trong mộng ước, hoang tưởng.

Chim họa mi là câu chuyện cổ tích tôi thích nhất. Ở đó, ta sẽ bắt gặp những vấn đề có liên quan đến quyền lực, đến cách ứng xử giữa con người với con người, bên cạnh đó là đóng góp của nghệ thuật, của cái đẹp đích thực đối với cuộc sống.

Với sự đan xen giữa chất hài hước, dí dỏm với chất suy tư, trầm lắng, tôi tin rằng sự kết hợp giữa thế giới truyện cổ Andersen cùng

những vấn đề Mette Norgaard đưa ra sẽ gợi mở cho bạn nhiều điều mới mẻ, bổ ích. Chúc các bạn luôn có được niềm vui, sự hứng khởi và say mê trong công việc cũng như trong cuộc sống!

- Tiến sĩ Stephen R. Covey

Tác giả *Bảy thói quen để thành đạt*

LỜI GIỚI THIỆU

Khi giao tiếp với các nhà lãnh đạo, tôi nhận thấy có bốn mẫu người ta thường gặp trong cuộc sống, mẫu người đầu tiên là những chuyên gia có hoài bão, tài năng, làm việc hăng say và thận trọng. Mẫu người thứ hai: những người nắm rõ các biện pháp, quy luật, thói quen, và trình tự để đạt đến thành công. Mẫu người thứ ba: những người luôn tự thúc đẩy bản thân trở thành nhà quản lý, nhà lãnh đạo, người bạn đời, người mẹ, người cha tốt, người có sức khỏe và yêu thích thể thao. Ba mẫu người trên chính là cơ sở hình thành mẫu người thứ tư: những người sống vội vàng, gấp gáp, ít chịu suy ngẫm và sống với phần tuệ giác trong con người mình.

Từ những liên hệ với thực tế cuộc sống, cuốn sách này sẽ gợi mở cho bạn những lựa chọn khôn ngoan và đúng đắn, giúp bạn phát huy năng lực của bản thân tốt hơn nữa trong môi trường công sở.

Đến với Bí mật của Cảm hứng và Say mê, bạn sẽ bắt gặp ở đó chất vui tươi, dí dỏm xen lẫn chất trầm lắng, suy tư. Thay vì nghiên cứu những triết lý khô khan, khó hiểu, chúng ta sẽ bước vào thế giới cổ tích hồn nhiên, trẻ thơ với những hình ảnh thú vị, từ vịt con xấu xí đến con quỷ giống như thần lùn giữ của trong cửa hàng tạp hóa, từ con chim họa mi với tiếng hót du dương đến con bọ hung kiêu căng, ngạo mạn... Nói cách khác, chúng ta sẽ dùng truyện cổ tích để khám phá những điều bí ẩn cất giấu trong cuộc sống.

Sinh ra và lớn lên trên xứ sở Đan Mạch, truyện cổ Andersen đã trở thành một phần không thể thiếu đối với tuổi thơ tôi. Tôi vẫn còn nhớ mỗi buổi tối, sau khi lũ trẻ chúng tôi được tắm rửa sạch sẽ và chuẩn bị đi ngủ, cha thường lấy cuốn truyện cổ Andersen ra khỏi kệ sách và đọc cho chúng tôi nghe. Hồi đó, hai câu chuyện tôi thích nhất là Nàng công chúa Hạt đậu và Chàng chăn lợn, còn những câu chuyện khác thường làm tôi buồn bã, hoảng sợ, tinh

thần xao động. Chỉ khi đã trưởng thành, tôi mới bắt đầu hiểu rõ giá trị và ý nghĩa sâu sắc ẩn chứa trong những câu chuyện ấy. Nếu trước đó, tôi từng rơi nước mắt vì cảm thương cho cái chết của nàng tiên cá, thì giờ đây, tôi hiểu được thế nào là sự bất tử của tình yêu dâng hiến. Nếu trước đó, tôi cứ nghĩ hành vi của Claus nhỏ(Claus nhỏ và Claus lớn) là gian trá và xấu xa, thì giờ đây, tôi lại nhận ra anh chàng bé nhỏ này khôn lanh, mưu mẹo hơn cả tên bạo chúa. Tôi khám phá ra những gì mà mỗi người Đan Mạch đều hiểu rõ, rằng truyện cổ tích Andersen không chỉ dành cho trẻ thơ.

Qua thời gian, tôi thật sự say mê những sáng tác của nhà văn này. Đặc biệt, khi đi vào nghiên cứu truyện cổ Andersen, tôi mới hiểu tại sao trên đời lại có nhiều mô-típ nhân vật như ông miêu tả. Nhân vật chính diện của Andersen chân thực, đáng tin và giống nhau ở mọi thời đại.

Ngược lại, nhân vật phản diện luôn là những kẻ ác, hẹp hòi, tự phụ, kiêu căng. Thông qua đó, tác giả muốn nhắn gửi đến chúng ta rằng hãy sống an vui trong từng phút giây hiện tại vàphát triển tính cách của mẫu người màta mong muốn hình thành.

Thời niên thiếu, Andersen thường ngồi lắng nghe các cụ bà kể chuyện dân gian trong phòng se sợi, quay tơ. Về sau, chính những câu chuyện ấy đã truyền cảm hứng cho các truyện ngắn đầu tay của Andersen. Những tác phẩm hay nhất, đẹp nhất, có nhiều tình tiết phức tạp nhất là những tác phẩm có sự đan kết giữa chất thông thái từ truyện ngụ ngôn dân gian với sự trải nghiệm và tưởng tượng của riêng nhà văn.

Do không quen với cách viết uyên thâm của Andersen nên nhiều người đã xếp ông - một nhà văn chuyên viết cho trẻ em vào thời đại nữ hoàng Victoria - vào kiểu nhà văn có tính cách kỳ dị. Và như thế, vô hình trung họ đã tự tước bỏ sự hiểu biết sâu sắc và tính hóm hỉnh thông minh của ông. Hy vọng rằng bản dịch mới của tôi cùng với phần bàn luận trong sách sẽ đưa lại cho các bạn một cái nhìn mới mẻ về thế giới nghệ thuật truyện cổ Andersen cũng như về cuộc sống.

Cuốn sách này được chia thành sáu chương, mỗi chương chứa một câu chuyện cổ tích kinh điển của Andersen. Quý độc giả có thể đọc theo trình tự, hoặc có thể bắt đầu bằng câu chuyện mà mình cảm thấy thú vị nhất.

Ba trong sáu câu chuyện có tính chất khuyên răn (Bộ quần áo mới của Hoàng đế, Chú bọ hung, Cây thông) cho thấy những hệ lụy từ

việc quan tâm một cách thái quá đến hình thức, lời khen ngợi, danh tiếng. Ba câu chuyện còn lại tạo nguồn cảm hứng kích thích sự hiểu biết và cảm xúc (Vịt con xấu xí, Con quỷ ở tiệm tạp hóa, Chim họa mi). Những câu chuyện này nêu lên vấn đề có liên quan đến niềm mơ ước, sự thăng bằng trong cuộc sống và tinh thông trong nghề nghiệp. Nhóm thứ nhất dựa vào thực tiễn và đòi hỏi phải có sự trải nghiệm; nhóm thứ hai nặng về duy lý và liên quan đến phần người bên trong. Thông qua những câu chuyện ấy, nhà văn muốn gửi đến độc giả thông điệp rằng, đừng bao giờ để mình bị lôi cuốn vào những việc làm thiếu suy nghĩ và không nên sống một cách vị kỉ, cực đoan.

Tính thực tiễn và lý tưởng sẽ đưa lại kết quả tốt nhất khi chúng bổ sung cho nhau. Sự kết hợp giữa tinh thần lãng mạn và duy lý sẽ giúp cho đời sống con người thú vị hơn rất nhiều. Tuy nhiên, ngày nay, những kỳ vọng của người khác vào ta đang có khuynh hướng áp đảo mọi ước muốn sâu sắc của ta. Thậm chí, nhiều người đã phải gạt bỏ những mong ước cá nhân, xem đó là điều phi thực tế và cảm thấy có trách nhiệm về các mục tiêu của đoàn thể hơn là chịu trách nhiệm về năng lực riêng của mình. Nếu bạn cũng đang rơi vào tình trạng như thế thì đến lúc bạn cần mang một chút khôn ngoan, một chút thông minh vào công việc của mình.

Đến với cuốn sách này, bạn có thể chọn cho mình cách đọc thư thái, chậm rãi thưởng thức từng trang. Bên cạnh đó, bạn cũng có thể chọn cách liên tưởng, suy ngẫm đối với những vấn đề được đề cập trong truyện. Nhân đây, tôi cũng muốn nói rằng, những điều bạn đúc kết từ các câu chuyện đôi lúc khác với tôi, nhưng bạn đừng lấy đó làm ngạc nhiên và thắc mắc đúng, sai. Tùy thuộc vào những trải nghiệm khác nhau, những hoàn cảnh sống khác nhau mà cái nhìn của chúng ta về con người, về cuộc sống cũng có phần khác nhau.

Niềm đam mê của tôi là được giúp mọi người tự tin, nhạy bén hơn trong công việc, và xem công sở là nơi thể hiện năng lực tốt nhất của mình.

Hãy mang thế giới truyện cổ tích Andersen vào công sở cùng bạn. Bạn không cần kẹp sách dưới nách, đi hết hành lang này sang hành lang khác kể lại câu chuyện vịt con xấu xí, hay bọ hung kiêu căng. Đơn giản, bạn chỉ cần để những câu chuyện này truyền cảm hứng, giúp bạn vượt lên áp lực của cuộc sống, có thêm nhiều niềm vui, nhiều động lực để sáng tạo và nâng cao chất lượng đời sống công sở.

- Mette Norgaard

VÀI VẤN ĐỀ XUNG QUANH BẢN DỊCH MỚI

Trong mỗi chương, bạn sẽ tìm thấy bản dịch mới của tôi về những câu chuyện cổ tích Andersen. Bản dịch này nhằm sửa chữa những thiếu sót mà các bản dịch trước đó mắc phải. Thực tế cho thấy, nhiều chi tiết giàu tính hài hước trong truyện cổ Andersen đã bị bỏ qua trong phiên bản tiếng Anh.

Các dịch giả người Anh trước đây do không nắm vững ngôn ngữ Đan Mạch nên họ phải tìm dịch từ văn bản tiếng Đức. Để tránh những rắc rối, họ tự do sửa chữa bản thảo cho phù hợp với sự nhạy cảm dưới triều đại nữ hoàng Victoria, xóa bỏ nhiều nhận xét sắc bén, chua cay của Andersen. Nhìn chung, thách thức đối với dịch giả vẫn tiếp tục tồn tại cho đến bây giờ, dù mức độ có khác nhau. Thường thì các dịch giả đều cố gắng sao cho bản dịch của mình trôi chảy và mang hơi thở của thời hiện đại. Chẳng hạn ở ví dụ dưới đây.

Trong *Bộ quần áo mới của Hoàng đế*, những kẻ lừa bịp giày vò nỗi sợ hãi của người ta khi khoe rằng quần áo được may bằng thứ vải đặc biệt do họ dệt nên có đặc tính kỳ lạ, những ai "không xứng đáng với cương vị của mình hay ngu xuẩn một cách không thể cho phép được" thì không thể nhìn thấy nó. Nguyên bản tiếng Đan Mạch, từ "utilladelig dum" nghĩa là "ngu xuẩn một cách không thể cho phép được", khi dịch sang Anh ngữ, sắc thái rất lạ. Do đó, các dịch giả trước đây đã dùng "ngu xuẩn không thể chấp nhận được", "ngu xuẩn không thể sửa chữa được", "ngu xuẩn không thể tha thứ được", hay "ngu xuẩn một cách vô vọng". Thực tế, cụm từ "utilladelig dum" là một sự lựa chọn đặc sắc trong ngôn ngữ Đan Mạch. Theo tôi, sự lựa chọn kỳ lạ và có chủ ý của Andersen là cho rằng, trong cuộc sống, hầu như mỗi chúng ta đều vấp phải vài sự ngốc nghếch có thể cho phép được, nhưng có những xuẩn ngốc thật sự không thể nào cho phép được.

Quan trọng hơn, các bản dịch tiếng Anh thậm chí có thể làm thay đổi nghĩa trong nguyên bản. Ví dụ, trong Hans Christian Andersen toàn tập (1974), bản dịch Chú bọ hung làm cho lời nói của hai chàng ếch cố chấp nghe có vẻ đơn thuần là phê phán, chỉ trích. Một con muốn biết:

"(...) Nếu chim én bay đến nhiều xứ sở xa lạ và từng đến một vùng đất có khí hậu tốt hơn vùng đất của chúng ta, nhiều mưa, và một tí gió như mong muốn - đó là chưa kể đến sương mù và sương mai lấp lánh, thì đã sao! Sống trong một cái mương cũng tốt như thế vậy! Nếu người ta không yêu quý khí hậu này, thì họ cũng không yêu quý đất nước họ.

Bản dịch chính xác hơn của tôi cho thấy những gì con ếch kia thật sự muốn biết là:

"(...) Nếu chim én bay đi khắp nơi, và một trong những chuyến vượt hải ngoại, chúng tìm thấy một nơi có khí hậu tốt hơn ở đây - làn gió mát đến thế, thời tiết ẩm ướt đến thế! Điều này cũng giống như ta đang ngâm mình trong một con mương ướt! Nếu điều đó không làm chúng vui sướng, thì chắc chắn chúng không yêu quê hương mình!"

Bản dịch thứ hai chính xác hơn, cho thấy cách Andersen sắp xếp ý tưởng để chúng ta thật sự cảm nhận làn gió mát và cái lạnh ẩm ướt của buổi sương mai. Nhưng cái đặc biệt ở đây là sắc thái khác nhau về ngữ nghĩa của từ "chắc chắn", không có từ đó thì câu này chỉ diễn tả sự quan sát chứ không cho thấy bản tính tự cao tự đại được Andersen cố ý ghép vào.

Mục đích của tôi trong bản dịch mới này là muốn giữ được văn phong riêng của Andersen và chọn lựa cách diễn đạt thích hợp nhất với văn bản gốc. Do vậy, đôi khi bạn sẽ bắt gặp một cách diễn đạt nào đó rất lạ, thậm chí có vẻ hơi lúng túng, vụng về, nhưng đó chính là dụng ý của tôi. Hy vọng rằng, cuốn sách sẽ đưa đến cho bạn một chút hứng thú và những kinh nghiệm thực tế cần thiết trong công việc cũng như trong cuộc sống.

- Mette Norgaard

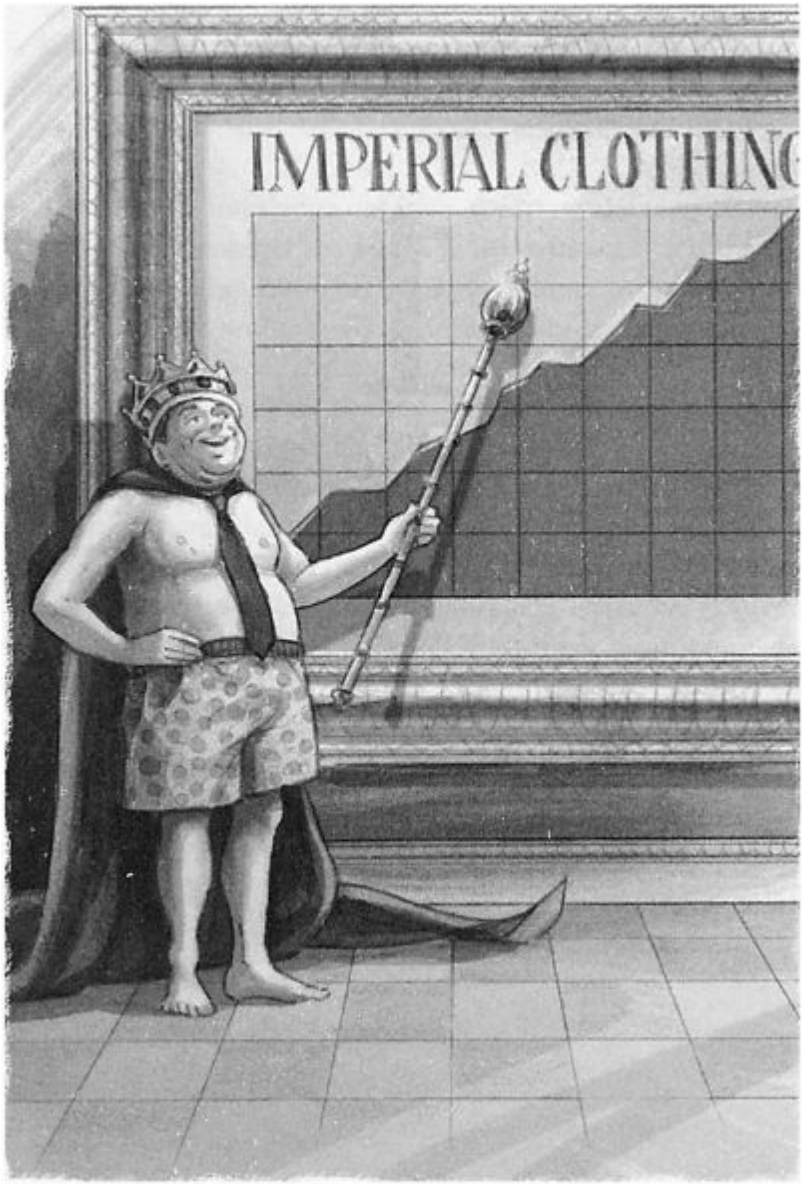
IMPERIAL CLOTHING

BỘ QUẦN ÁO MỚI CỦA HOÀNG ĐẾ

Công việc giúp cuộc sống của chúng ta thêm năng động, nhưng nó cũng có thể giết chết chúng ta.

VỀ VĂN BẢN TÁC PHẨM

"Ngày xưa, có một vị hoàng đế thích quần áo đẹp đến nỗi ngài sẵn sàng chi không tiếc tay cho việc ăn mặc". Với cách mở đầu này, tác phẩm cuốn hút người đọc vào một thế giới phù hoa nhưng không kém phần xuẩn ngốc của các nhân vật trong truyện.

Khi viết Bộ quần áo mới của Hoàng đế, Andersen không nhằm phê phán việc trau chuốt vẻ bề ngoài mà điều ông công kích chính là lối sống giả dối, màu mè, thái độ kiêu căng của những kẻ luôn tỏ vẻ ta đây. Tác phẩm được xuất bản năm 1837, nằm trong cuốn truyện cổ tích thứ ba của Andersen, cùng với truyện Nàng tiên cá.

Trước đó, khi hai cuốn truyện cổ tích đầu tiên của Andersen ra đời, chúng đã được bạn đọc đón nhận nồng nhiệt. Đến quyển thứ ba, trong lời giới thiệu, tác giả viết: "Người ta cho rằng truyện cổ tích là thể loại chẳng có gì đặc sắc và khuyên tôi đừng theo đuổi nó. Nhưng một nhà thơ luôn nghèo khổ trên đất nước của mình. Do đó, sự nổi tiếng là con chim vàng mà anh ta phải đuổi bắt! Thời gian sẽ chứng minh tôi có bắt được con chim vàng đó hay không".

Thật vậy, thời gian đã chứng minh, không chỉ sáng tạo ra một thể loại văn học mới, Andersen còn tạo ra một phong cách mới, đem lại cho văn chương Đan Mạch những tác phẩm bất hủ.

Bộ quần áo mới của Hoàng đế lấy cảm hứng từ tác phẩm của một nhà văn Tây Ban Nha - Infante Don Juan Manuel thế kỷ thứ XIV, trích trong tuyển tập truyện cổ tích El Conde Lucanor (xuất bản năm 1335). Tuyển tập này gồm rất nhiều truyện thú vị được viết

dựa trên những câu chuyện của người Do Thái và Ai Cập cổ.

Vào thời Trung cổ, vận mệnh của con người được quyết định bởi nguồn gốc và dòng dõi chứ không phải bởi đức hạnh hay phẩm chất. Do đó, người ta kể lại rằng, những kẻ lừa đảo đã lợi dụng, đưa ra một "tấm vải ảo" và cho rằng người nào không nhìn thấy tấm vải đó thì không hề nghĩ đến cha mình. Họ sẽ bị xem là đứa con ngoài giá thú và sẽ bị tước hết tên tuổi, địa vị, cả quyền thừa kế.

Nhà vua rất ủng hộ quy định này, bởi khi ai đó bị xem là con hoang thì tất cả tài sản của họ sẽ bị tịch thu và sung vào công quỹ của hoàng gia. Nhưng ngược lại, ngài cũng vô cùng lo lắng khi thay vì nhận được của cải từ trên trời rơi xuống, ngài có thể mất ngai vàng một cách dễ dàng do không thấy tấm vải, có nghĩa là ngài không phải là người thừa kế hợp pháp của vương quốc.

Cuối cùng, một người châu Phi hoặc không biết, hoặc không quan tâm về dòng dõi cha mình, đã nói cho vua biết ngài hoàn toàn trần truồng. Ngay khi nhà vua nhận ra sự ngu xuẩn của mình, mọi người đổ xô tìm bắt những kẻ lừa đảo, nhưng chúng đã cao chạy xa bay.

Lấy cảm hứng từ tích truyện cổ này, Andersen đã viết lên Bộ quần áo mới của Hoàng đế với một giọng điệu và hơi hướng riêng của thời đại.

BỘ QUẦN ÁO MỚI CỦA HOÀNG ĐẾ

Ngày xưa, có một vị hoàng đế thích quần áo đẹp đến nỗi ngài sẵn sàng chi không tiếc tay cho việc ăn mặc. Vị hoàng đếấy chẳng ngó ngàng gì đến việc triều chính, cũng chẳng màng đến những thú vui khác. Mỗi giờ, ngài lại thay một bộ quần áo mới. Người ta thường nói "Hoàng đế đang lâm triều", nhưng đối với vị vua này thì phải nói là: "Hoàng đế đang trong tủ áo".

Kinh thành nơi đức vua sinh sống rất nguy nga, tráng lệ. Ngày nào cũng có đông đảo du khách ghé qua. Một ngày kia, hai kẻ lạ mặt xuất hiện. Chúng tự xưng là thợ dệt, có thể dệt ra một thứ vải tuyệt đẹp. Quần áo được may bằng thứ vải đó có đặc tính kỳ lạ là người nào không làm tròn bổn phận hoặc ngu xuẩn thì không thể nhìn thấy nó, dù đứng rất gần.

"Đó sẽ là bộ quần áo tuyệt vời!", Hoàng đế thầm nghĩ, "Mặc nó, ta sẽ biết được trong đám quần thần của ta, kẻ nào không làm tròn bổn phận. Ta sẽ phân biệt được đâu là người tài giỏi và đâu là kẻ ngốc nghếch! Đúng vậy, ta cần có bộ quần áo như vậy ngay lập

tức!". Vị vua ban thưởng cho hai tên thợ dệt rất nhiều vàng bạc, châu báu và yêu cầu chúng bắt tay ngay vào công việc.

Chúng bày ra hai khung cửi rồi ngồi vào ra vẻ như đang dệt vải, nhưng tuyệt nhiên chẳng có bất cứ thứ gì trên khung cửi. Chúng đòi bằng được loại tơ đẹp nhất, thứ vàng quý nhất. Có được rồi, chúng nhét tất cả vào túi riêng và giả vờ làm việc bên khung cửi cho đến tận khuya.

Đức vua nóng lòng muốn biết công việc của hai tên thợ dệt đến đâu, nhưng khi nhớ đến đặc tính kỳ lạ của tấm vải, tự nhiên ngài đâm ngại. Ngài bèn phái thừa tướng đến xem trước. "Ông ta có thể đánh giá chính xác tấm vải trông như thế nào vì ông là người thông minh và không ai đảm đương chức vụ giỏi hơn ông ta!", Đức vua thầm nghĩ.

Vị thừa tướng ngây thơ được cử đến gian phòng lớn - nơi hai tên thợdệt đang làm việc.

"Lạy Chúa!", lão giương to đôi mắt, tự nhủ, "Ta chẳng thấy gì cả!". Nhưng may mà lão kìm lại được, không thốt thành lời.

Hai kẻ lừa đảo mời vị quan đến gần, chỉ vào khung cửi trống không và hỏi xem ngài thấy hoa văn, màu sắc trên tấm vải có đẹp hay không. Lão thừa tướng đáng thương cứ giương to cặp mắt mà không thấy gì. Lão thầm nghĩ: "Trời ơi, chẳng lẽ ta lại là một kẻ xuẩn ngốc? Hay ta không có năng lực đảm đương chức vụ của mình? Không! Tốt nhất ta không nên thú nhận là ta chẳng thấy tấm vải đó!".

- À, ngài không có nhận xét gì sao? - Một trong hai tên thợ dệt lên tiếng hỏi.

- Ồ, nó đẹp lắm, đường nét rất tinh tế! - Lão thừa tướng vội trả lời, vờ ngắm nghía qua cặp kính. - Hoa văn và màu sắc mới đẹp làm sao! Đúng vậy, ta sẽ về tâu với Đức vua là ta rất hài lòng!

- Chúng tôi rất vui khi nghe ngài nói thế! - Hai tên trả lời rồi huyên thuyên mô tả đủ loại màu sắc và hoa văn có trên đời được dệt trên tấm vải.

Lão thừa tướng lắng nghe như nuốt từng lời để còn về thuật lại cho Hoàng đế.

Lợi dụng cơ hội, hai tên thợ dệt lại xin thêm tiền, vàng, tơ sợi để chi phí vào việc dệt vải. Sau đó, chúng vờ tiếp tục say sưa làm việc

bên khung cửi. Chẳng bao lâu sau, nhà vua lại cử một viên đại thần khác đến xem vải được dệt như thế nào, và khi nào thì xong. Giống như vị thừa tướng, viên đại thần ngắm nghía, nhưng ông ta cũng chẳng thấy gì ngoài khung cửi trống không.

- Thưa, tấm vải đẹp không ạ? - Hai tên thợ chỉ vào tấm vải, giải thích từng đường chỉ, từng hoa văn rằng nó mềm mại như thế nào và tinh tế ra sao.

"Ta có ngu dốt đâu!", viên đại thần hoang mang nghĩ, "Như vậy chắc ta không có năng lực xử lý công việc rồi. Nhưng dù sao cũng không nên để lộ điều này". Nghĩ vậy, hắn bèn hết lời ca tụng tấm vải trong tưởng tượng và quả quyết rằng rất thích màu sắc cùng những hoa văn trên đó. Trở về gặp Hoàng đế, viên quan kính cẩn tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, quả thật không gì sánh bằng!

Khắp kinh thành xôn xao bàn tán về tấm vải diệu kỳ.

Không dằn lòng được, Đức vua muốn đích thân đến ngắm tấm vải khi nó vẫn còn trên khung cửi. Cùng với đoàn tùy tùng và các cận thần được tuyển chọn, trong đó có cả quan thừa tướng và viên đại thần, ngài đến thăm hai kẻ mạo danh quỷ quyệt đang ra vẻ mải mê dệt với tốc độ khẩn trương mà không có sợi chỉ nào trên khung.

- Tấm vải thật tuyệt phải không ạ? - Hai đại quan ngây thơ lên tiếng. - Bệ hạ nhìn xem này, hoa văn và màu sắc... tất cả đều lộng lẫy làm sao! - Họ chỉ vào khung cửi rỗng và tưởng tượng như mọi người đều nhìn thấy.

"Quái, thế là thế nào? Ta chẳng thấy gì cả!", Hoàng đế kinh ngạc, thầm nghĩ, "Chẳng lẽ ta lại là một vị vua ngu xuẩn ư? Hay ta không có tài đức để làm bậc minh quân? Nếu đúng như vậy thì thật khủng khiếp!".

Nhưng rất nhanh, nhà vua đáp:

- Ồ, đẹp! Đẹp lắm! Thật là chuẩn mực!

Rồi ngài gật gù ra vẻ hài lòng, ngắm nghía khung cửi mà không dám thú nhận sự thật. Cả đoàn tùy tùng xúm lại xem, dù chẳng thấy gì nhưng họ vẫn xuýt xoa, phụ họa: "Ồ, thật là tuyệt!". Đám nịnh thần khuyên nhà vua nên mặc bộ quần áo mới được may bằng thứ vải lộng lẫy này trong ngày lễ rước thần sắp tới. "Thật

xuất sắc! Thật tuyệt vời! Thật lộng lẫy!", những lời tán dương như thế được truyền từ miệng người này sang người khác. Ai cũng ra vẻ cực kỳ hài lòng. Nhà vua liền ban cho hai tên thợ dệt danh hiệu "Hiệp sĩ dệt vải".

Suốt đêm, trước ngày lễ rước thần, người ta thấy hai tên thợ dệt lăng xăng cắt may, khâu đính để hoàn tất bộ quần áo mới cho nhà vua. Họ vờ đỡ tấm vải ra khỏi khung cửi, dùng kéo lớn cắt vào không khí, khâu bằng những cây kim không xỏ chỉ... Cuối cùng, họ tuyên bố:

- Nhìn này, bộ quần áo đã may xong!

Hoàng đế cùng các quan đại thần đến, ai cũng có vẻ mặt oai nghiêm, cung cách chững chạc. Hai tên lừa bịp vờ giơ tay lên không như đang nâng đỡ bộ quần áo, kính cẩn nghiêng mình tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, đây là quần ống túm. Đây là áo. Còn đây là chiếc áo choàng! Bộ quần áo này nhẹ như tơ! Bệ hạ mặc vào sẽ có cảm giác như không có gì trên người, nhưng đó cũng là một trong những đặc tính quý giá của tấm vải!

- Đúng đấy ạ! - Các đại quan cùng xướng họa, tuy họ chẳng thấy gì, mà thật ra cũng chẳng có gì để thấy.

- Muôn tâu Hoàng thượng, cúi xin ngài cởi quần áo và đứng trước gương lớn để chúng thần mặc quần áo mới cho ngài!

Hoàng đế cởi hết long bào, hai kẻ lừa đảo làm bộ như mặc từng cái cho ngài, rồi vòng tay quanh thân ngài như đang thắt đai lưng. Hoàng đế xoay người ngắm nghía trước gương.

- Hoàng thượng vạn tuế! Bộ quần áo mới vừa vặn với bệ hạ làm sao! Nó rất hợp với bệ hạ! - Bọn nịnh thần đồng thanh tâu lớn. - Hoa văn thật tinh tế, màu sắc thật tuyệt vời! Đúng là bộ quần áo quý giá!

- Muôn tâu bệ hạ, long tán đã đến. Các đại thần đang chờ Hoàng thượng bên ngoài để cùng đi rước thần. - Quan trưởng lễ báo tin.

- Ta đã sẵn sàng! - Đức vua đáp.

Trước khi đi ra, ngài không quên hỏi lại:

- Các khanh xem nó có vừa với ta không?

Đoạn, ngài xoay thêm một vòng trước gương, như thể đang ngắm một bộ quần áo lộng lẫy.

Các quan thị vệ khom người, với tay sát đất, làm như đang nâng đuôi áo choàng, rồi vừa đi vừa đỡ vật vô hình đó lên, chẳng để lộ cho ai biết là mình không nhìn thấy gì!

Hoàng đế bước đi trong buổi lễ, dưới long tán lộng lẫy. Thần dân đứng dọc hai bên đường, bên bậu cửa sổ, trầm trồ khen ngợi:

- Hoàng thượng vạn tuế! Bộ quần áo mới thật lộng lẫy! Nhìn đuôi áo choàng kìa, mới đẹp làm sao! Bệ hạ mặc vừa vặn quá!

Không ai tỏ vẻ mình không nhìn thấy gì. Họ sợ bị người khác xem là bất tài, ngu xuẩn. Chưa có bộ quần áo mới nào của nhà vua được mọi người tán tụng nhiều đến vậy. Nhưng rồi, từ một góc nào đó, một đứa bé thốt lên:

- Nhìn kìa, đức vua trần truồng!

Đám đông im bặt. Sau đó, bắt đầu có những tiếng xầm xì nhỏ to:

- Hoàng thượng không mặc gì hết! Có một thằng bé nói như vậy!

"Hoàng thượng không mặc gì hết! Hoàng thượng không mặc gì hết!...", lời bàn tán mỗi lúc một lớn.

Hoàng đế chợt rùng mình, choáng váng vì ngài thấy hình như họ nói đúng. Nhưng ngài nghĩ: "Ta phải tiến hành cho xong nghi thức của buổi lễ đã". Vì vậy, nhà vua tiếp tục rảo bước, khuôn mặt thậm chí càng cố lộ vẻ tự hào. Đám tùy tùng theo sau không biểu lộ một chút cảm xúc, tay vẫn nâng đuôi chiếc áo choàng tưởng tượng.

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Mặt trái của sự hòa nhập

Có thể thấy, vấn đề lớn nhất mà câu chuyện *Bộ quần áo mới của Hoàng đế* chuyển tải đó là: Thay vì tin tưởng vào phán đoán của bản thân, người ta lại chạy theo những lời ngon ngọt, phỉnh nịnh của kẻ khác. Bên cạnh đó, vì hèn nhát, sợ hãi mà nhiều người đã không dám lên tiếng phát biểu suy nghĩ của mình.

Trong cả hai trường hợp, cách khắc phục duy nhất là phải mạnh dạn và thẳng thắn đối diện với sự thật, can đảm nói lên suy nghĩ

của bản thân. Tất nhiên, nói thì có vẻ đơn giản, nhưng thực hiện được nó không phải chuyện dễ. Bản chất con người về mặt di truyền học luôn được gia cố để tránh bị loại ra khỏi cộng đồng. Để tồn tại, từ xưa, người ta đã biết liên kết với nhau, tương trợ lẫn nhau. Khi một người nào đó bị tẩy chay, cũng có nghĩa anh ta bị tước bỏ nhân thân và cuộc sống. Muốn tránh bi kịch ấy, người ta cần có quan hệ đồng sự, cộng tác, hòa nhập với nhau. Đó cũng là lẽ tự nhiên.

Sống hòa nhập trong một nhóm, một tập đoàn hay trong một nền văn hóa nào đó nghĩa là phải tuân thủ mọi quy tắc, luật lệ và quan điểm chung. Ngay từ thời niên thiếu, chúng ta không ai lại muốn mình bị tách biệt với mọi người. Hãy thử lắng nghe tâm sự của một đứa trẻ bị bạn bè tách khỏi nhóm chơi, hoặc để ý sự hờn dỗi của cậu thiếu niên khi không được bạn bè mời đến dự tiệc, bạn sẽ thấy đó là những cảm xúc ít nhiều mình từng trải qua. Điều này cũng tương tự cảm giác nhói lòng khi bạn bị gạt ra rìa một cuộc họp quan trọng vậy.

Gần đây, qua nghiên cứu bằng phương pháp chụp cắt lớp não, các nhà khoa học nhận thấy, tổn thương do cảm giác bị loại trừ cũng nghiêm trọng như nỗi đau thể xác. Một thí nghiệm được thực hiện như sau: Người ta cho ba đối tượng tham gia tung bóng ảo cho nhau trong trò chơi điện tử (một người chơi thật và hai người chơi ảo). Sau ít phút, chỉ có hai người chơi ảo tung bóng cho nhau. Khi đối tượng thật nhận ra mình bị loại khỏi cuộc chơi, chụp cắt lớp não cho thấy một số vùng trong bộ não bị hoạt hóa. Nó thật sự bị tổn thương!

Để tránh bị tổn thương, mỗi người cần phải thích nghi và hòa nhập với cộng đồng mình. Điều này tùy thuộc sự hiểu biết sâu sắc của mỗi người, nền văn hóa họ đang sống, tính thích nghi với các quy luật đề ra và cách thức cân bằng cuộc sống. Trong khi các chuẩn mực xã hội luôn biến đổi thì hai mô hình cơ bản vẫn tồn tại, đó là: một số nền văn hóa đẩy mạnh nhu cầu hợp tác, phát triển quan hệ bền vững; một số khác lại nhấn mạnh nhu cầu thâu tóm, cạnh tranh để đạt thành tích cao nhất.

Văn hóa truyền thống có khuynh hướng ủng hộ quan hệ cộng đồng hơn là thành tích cá nhân. Người Nhật từng có câu ngạn ngữ nổi tiếng “Bất cứ cây đinh nào nhô lên sẽ nhanh chóng bị búa đập xuống”, có lẽ cũng xuất phát từ khuynh hướng trên.

Ở quê tôi - Bắc Đan Mạch, sự tôn kính không mua được bằng tiền, mà nó có được nhờ bản tính chính trực, lòng trung thành, và

những việc bạn làm. Thái độ khiêm tốn, nhã nhặn được chúng tôi xem là đức hạnh. Tinh thần đoàn kết cộng đồng được chúng tôi rất đề cao.

Nhưng, khi đến Los Angeles làm việc, tôi nhận thấy những khác biệt rất lớn. Nền văn hóa hiện đại ở các đô thị có khuynh hướng ủng hộ các cá nhân vượt trội. Các mối quan hệ dường như bị xem là tạm thời, mức thu nhập mới là điều khiến người ta quan tâm. Việc chạy đua với mức thu nhập đang thống lĩnh cuộc sống hiện đại. Ngày nay, để không bị mặc cảm là người lạc loài, khác với cộng đồng của mình, người ta cố sắm cho mình đầy đủ mọi phương tiện vật chất (truyền hình, điện thoại, máy vi tính, thẻ tín dụng...); mua các mặt hàng công nghệ cao; tổ chức những kỳ nghỉ sang trọng v.v.

Không có gì sai trái khi chúng ta áp dụng nhiều biện pháp để sống hòa nhập với mọi người. Tuy nhiên, điều đáng nói là để có được điều đó, không ít người đã bất chấp mọi cách thức, sẵn sàng hành xử trái với lương tâm. Khi một người nào đó quá đề cao lợi ích cá nhân, họ sẽ trở nên thực dụng, luôn tìm mọi cách để đạt mục đích. Các mối quan hệ lúc này sẽ bị biến thành phương tiện, thành bàn đạp để họ vươn đến mục tiêu. Vì muốn lấy lòng kẻ mạnh, họ sẵn sàng nịnh nọt, khúm núm, xun xoe, bợ đỡ. Đây chính là mặt trái của vấn đề. Lúc này, việc tìm kiếm sự hòa nhập sẽ trở thành xuẩn ngốc, lố bịch.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên thường là do sợ hãi, hoặc muốn tránh rủi ro. Khó khăn về tài chính cũng khiến nhiều người tự ti. Nợ nần hoặc khó khăn trong công việc đặt họ vào tư thế luôn luôn phòng thủ. Trước uy lực của kẻ mạnh, họ im lặng xuôi theo và bỏ qua quan điểm của mình. Điều này cũng tương tự các nhân vật trong truyện, dù chẳng kẻ nào nhìn thấy bộ quần áo mới của hoàng đế, nhưng nỗi lo bị loại trừ khiến họ dối lừa nhau, dối lừa bản thân.

Trong môi trường công sở, bạn sẽ thường xuyên phải đối phó với tình trạng bị công kích. Nếu bạn lên tiếng: "Tôi thấy chiến lược mới chẳng có gì là hay, chẳng thể hứa hẹn một kết quả tốt đẹp"; nếu bạn không vỗ tay tán thưởng cách sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, trong khi mọi người hưởng ứng nhiệt tình... liệu bạn có dám chắc mình sẽ không bị quy chụp là kẻ không đủ năng lực, không đảm nhiệm tốt vai trò hay không? Ghét những kẻ trái với mình - đó là tâm lý chung thường thấy ở con người. Bởi vậy, nhiều người đã chọn giải pháp an toàn là luôn nói những lời lẽ thích hợp với đám đông, ngay cả khi suy nghĩ của mình hoàn toàn trái ngược.

Thỏa hiệp là lựa chọn của không ít người khi cho rằng, thủ trưởng và những người có địa vị cao hơn khống chế sự nghiệp của họ. Họ tin rằng nếu tuân theo các quy định cấp trên đề ra, họ sẽ được khen thưởng và tiến thân. Dần dần, họ tự đánh mất tiếng nói cá nhân, tính năng động và sáng tạo trong công việc.

Phục tùng cấp trên một cách thái quá, đây là một trong những điểm yếu nhiều người mắc phải. Vì sợ suy nghĩ của mình khác với cấp trên, sợ cấp trên trù dập, sợ sự nghiệp sẽ bị chấm dứt... họ đã chọn cách im lặng và tuân thủ mọi nguyên tắc của người quản lý, mặc cho đó là những nguyên tắc hết sức vô lý.

"Nợ nần đục khoét lòng can đảm", đó là câu nói nổi tiếng của Pam Walsh - người hướng dẫn chọn nghề cho lứa tuổi trung niên. Quả vậy, chỉ khi nào ta dám đối diện với nỗi sợ và biết cách đối phó với nó, ta mới có khả năng chịu đựng được "áp lực của đám đông", đồng thời trở nên mạnh mẽ, quyết đoán hơn.

Những chiếc mặt nạ

"Không ai tỏ vẻ mình không nhìn thấy gì.

Họ sợ bị người khác xem là bất tài, ngu xuẩn."

Mỗi người chỉ có một khuôn mặt thật cho mình. Nhưng phủ ngoài khuôn mặt thật ấy có thể là những tấm mặt nạ khác nhau. Điều này cũng tương tự vai diễn của các nhân vật trong truyện. Họ che đậy rất thành công sự thật để nói những điều người khác mong chờ.

Đóng nhiều vai khác nhau đôi lúc khiến cuộc sống thêm thú vị. Nhưng, nếu cứ núp mình trong những vai diễn ấy từ ngày này sang ngày khác, bạn sẽ trở nên nhập vai. Nguy hại hơn, nó sẽ trở nên thao túng, nắm quyền kiểm soát bạn, khiến bạn tự đánh mất con người thật của mình.

Một trong những người bạn của tôi kể lại, có lần cô ấy nói chuyện với một vị phó giám đốc từng làm cùng tập đoàn, ông ta nói rằng, ông cảm thấy tổn thương khi không còn được mời tham dự những sự kiện mà trước đây ông vẫn có mặt. Vốn tính bộc trực, cô bạn tôi đáp: "Tại sao phải tổn thương? Trước đây, người ta không mời ông, họ chỉ mời chức vụ của ông mà thôi".

Thật vậy, nhầm lẫn giữa bản chất với chức vụ đang nắm giữ và vai trò đang thể hiện là điều thường gặp ở nhiều người. Đằng sau những vai ta sắm là cái bản ngã cùng những suy nghĩ, cảm xúc,

cách chọn lựa của riêng ta. Khi "cái tôi" cá nhân càng mạnh mẽ, ta càng trở nên tự chủ, có những quyết định đúng đắn và tuân thủ kỷ luật tốt hơn. Thí dụ, trong một cuộc họp, mọi người - từ ban lãnh đạo đến các nhân viên - đều say sưa ca ngợi một cuốn sách mới nào đó, chỉ có bạn là thấy cuốn sách ấy chẳng có gì hay ho, hấp dẫn cả. Nhưng, liệu bạn có dám đứng lên nói ra suy nghĩ của mình, hay chỉ im lặng, nhất trí với số đông? Đây cũng là một trong những ý nghĩa câu chuyện muốn hướng đến. Từ vị thừa tướng đến quan cận thần, nhất lượt đều chọn sự an toàn thay cho lòng trung thực. Họ không còn đảm nhiệm tốt vai trò của mình: những cận thần đáng tin cậy của Hoàng đế.

Kiềm chế "cái tôi"

"Mỗi giờ, ngài lại thay một bộ quần áo mới."

Nhân vật Hoàng đế trong câu chuyện là một thí dụ tiêu biểu. Vì cực kỳ thích quần áo đẹp nên ngài sẵn sàng tiêu pha không tiếc tay cho việc ăn diện. Đây là một trong những dấu hiệu của "cái tôi" không biết kiềm chế. Và, kịch tính hơn, trước lời xì xầm bàn tán của thần dân, ngài vẫn điềm nhiên bước đi trong bộ quần áo tưởng tượng. Thậm chí còn ngẩng cao đầu, ngạo nghễ và tự đắc.

Là nhà lãnh đạo, một trong những yêu cầu quan trọng nhất đó là biết kiềm chế bản thân. Các vị vua ngày xưa cần đến quan can gián cũng là vì vậy. Và chẳng nói đâu xa, bạn có thể bắt gặp trong cuộc sống hiện tại rất nhiều nhà tư vấn, những trợ lý đáng tin cậy. Họ là những người biết lắng nghe, luôn khuyến khích quan điểm cá nhân, đặc biệt là những ý kiến trái ngược nhau. Thông qua đó, họ nắm bắt được tâm lý, thế mạnh và những ý tưởng độc đáo của cấp dưới, từ đó thúc đẩy sự nghiệp phát triển mạnh hơn.

Còn đối với chúng ta, dù là một nhân viên bình thường chăng nữa, chúng ta cũng rất cần những lời góp ý thẳng thắn, chân thành của bạn bè, cấp trên, hoặc người thân. Tất nhiên, không phải lúc nào ta cũng phải răm rắp làm theo những lời khuyên ấy. Điều đáng nói là những lời góp ý của họ giúp ta biết tự nhìn nhận lại mình, biết phân biệt lẽ đúng - sai.

Gần đây, khi có dịp về sống với gia đình chồng ở Tây Ban Nha, trong một ngôi làng nhỏ trên núi, tôi có dịp được tham dự nhiều đêm lễ hội ăn uống, nhảy múa hết sức sôi động. Trong cuộc trò chuyện với người anh chồng, tôi có nói một câu: "Lúc này em rất bận rộn với quyển sách đang viết". Anh ấy trả lời với vẻ thờ ơ: "Cô lúc nào mà chẳng bận rộn!". Quả thực, câu nói của anh ấy khiến

tôi không vui, thâm tâm tôi tự nhủ có lẽ mọi người cho rằng mình đang bị "Mỹ hóa" trong cách làm việc cũng như cách sống. Nếu trước đó, tôi từng phớt lờ những lời trách móc tương tự, thì lúc này, câu nói ấy khiến tôi day dứt. Tôi tự hỏi, liệu công việc của mình có đang trở thành nỗi ám ảnh thay vì đam mê không? Rằng, tôi có đang vô tình thay thế một kế hoạch nghỉ ngơi sôi nổi bằng một dự án kế tiếp không? Hay tôi có biểu hiện tự đề cao công việc của mình? Tôi vẫn còn đang cân nhắc, suy tính về những điều đó.

Sự kiêu căng, tự phụ của bạn biểu hiện như thế nào? Điều gì làm bạn cảm thấy mình quyến rũ, thông minh, hay quan trọng? Đó có phải là vì bạn được sếp tin cẩn, phó thác nhiều việc lớn? Hay bạn đang kiếm được nhiều tiền, hoặc trông rất trẻ trung? Nếu đúng như thế, bạn đang có hệ lụy gì? Công việc kinh doanh giúp cuộc sống của bạn thêm năng động hay đang dồn bạn vào những ngõ cụt không lối thoát? Những câu hỏi ấy sẽ giúp bạn nhận thức sâu sắc hơn về năng lực bản thân, từ đó, biết mình thích hợp với điều gì. Quan trọng hơn, nó giúp bạn tránh được những chọn lựa ngớ ngẩn không đáng có.

Đối mặt với thực tế

"Nhưng rồi, từ một góc nào đó, một đứa bé thốt lên:

- Nhìn kìa, đức vua trần truồng!

Đám đông im bặt. Sau đó, bắt đầu có những tiếng xầm xì nhỏ to:

- Hoàng thượng không mặc gì hết! Có một thằng bé nói như vậy!"

Khi Andersen gửi bản thảo đầu tiên *Bộ quần áo mới của Hoàng đế* cho nhàxuất bản, cho đến kết truyện, ông vẫn để nhà vua sống trong ảo tưởng. Những dòng cuối của bản gốc là: "Chắc chắn ta phải mặc bộ quần áo này mỗi khi tham dự lễ rước thần hay xuất hiện trước bá quan văn võ! - Nhà vua tự nhủ" và "Cả kinh thành bàn tán xôn xao về bộ quần áo mới tuyệt vời".

Với lối kết thúc này, cái tôi kiêu căng tiếp tục được vuốt ve, mọi người tiếp tục diễn vai của mình, rồi ai cũng vui vẻ. Tất cả đều bị lôi kéo, bị dối gạt và đánh mất chính kiến.

Nhưng rất may, trước khi tập truyện được in, Andersen đã thêm vào lời bình phẩm láu cá của đứa trẻ: "Nhìn kìa, đức vua trần truồng!". Điều đó làm cho ý nghĩa tác phẩm bớt tính châm biếm cay độc, và mơ hồ hơn.

Vị Hoàng đế ấy sẽ lẩn tránh hay chấp nhận khi đối diện với thực tế? Trước đây, tôi thường nghĩ ngài sẽ phủnhận điều này, bởi vì văn bản viết: "Hoàng đế chợt rùng mình, choáng váng vì ngài thấy hình như họ nói đúng". Chữ "hình như" làm tôi tin rằng ngài không dám đối mặt với sự việc. Ngược lại, cô bạn của tôi vốn là một nhà biên tập sách cho thiếu nhi, đồng thời cũng là người hâm mộ Andersen một cách cuồng nhiệt, lại cho rằng cách kết thúc ấy mở ra hy vọng. Cô tin vị Hoàng đế trong giây phút bị bẽ mặt ấy sẽ ngộ ra, song, tinh thần trách nhiệm trong ngài còn lớn hơn. Nhận ra sự thật là mình trần truồng nhưng ngài vẫn ngẩng cao đầu, thẳng lưng tiến bước cho đến khi buổi lễ rước thần kết thúc.

Bên cạnh đó, điều khiến tôi chú ý ở đây là câu nói của đứa trẻ: "Nhìn kìa, đức vua trần truồng!". Tự thân câu nói đã rõ ràng, và người ta nhanh chóng đồng ý. Nếu thay vào đó bằng lời phán xét: "Hoàng đế là người ngu xuẩn", chắc chắn sự thú vị sẽ giảm đi rất nhiều. Chính cái vẻ hồn nhiên, trong sáng của câu nói đã phá bỏ toàn bộ tấm màn ngụy biện, giả dối người lớn đang cố thêu dệt nên. Mỗi người sẽ tự rút ra được những ý nghĩa cho mình.

Thật vậy, đối diện với vấn đề là một chuyện, nhưng khéo léo xử lý vấn đề như thế nào lại là chuyện khác. Một nhà lãnh đạo, hay một nhân viên có năng lực, tính tình thẳng thắn, tinh tế trong giao tiếp là vốn quý của công ty. Làm việc trong một tập thể, không nhất thiết cứ phải "điểm mặt chỉ tên" mới là cách hay. Trước lỗi lầm của ai đó, đôi khi chỉ cần một lời nhắc khéo, hay một lời động viên cũng đủ giúp họ nhận ra thiếu sót của mình và rút kinh nghiệm cho bản thân.

Thực tế, không ít người thay vì khéo léo nhắc nhở người khác, lại tìm cách bới móc, châm biếm khiến vấn đề thêm phức tạp và chẳng đem lại lợi ích gì. Mỗi lần có dịp ngồi lại với ban lãnh đạo để giải quyết khúc mắc trong công việc, chúng tôi thường đi vào phân tích cụ thể tình hình thực tế để biết vấn đề của mình nằm ở đâu. Sau đó, cùng nhau trao đổi thẳng thắn, làm rõ nguyên nhân gây ra tình trạng đó, phê bình và tự phê bình. Đó chính là hành trình tạo nên một tập thể vững mạnh. Nói cách khác, buông bỏ ảo tưởng về bản thân, về nhóm, tổ hay về công ty thì khó nhưng đó là một phần trong quá trình phát triển.

Kiểm soát lịch làm việc của bản thân

Cuối cùng, một trong những bài học chính của câu chuyện là chúng ta cần kiểm tra xem mình có kiểm soát được lịch làm việc của bản thân hay không. Khi nóng lòng hòa nhập vào một tập thể

nào đó, cuộc sống của bạn sẽ phụ thuộc vào lịch làm việc của người khác. Điều này có thể thuận lợi trong giai đoạn ngắn, nhưng về lâu dài lại rất nguy hại.

Chẳng hạn, khi bạn luôn tìm cách đáp ứng mong chờ của người khác, một lúc nào đó, bạn sẽ cảm thấy mệt mỏi, quá tải và vô nghĩa. Từ bỏ ước mơ của bản thân, chọn nghề theo đề nghị của người khác, học những kỹ năng mà họ yêu cầu, sửa đổi lịch làm việc cho phù hợp với nguyên tắc của họ... bạn sẽ được gì sau những nỗ lực ấy? Đáng nói hơn, khi mọi việc gãy đổ, không như mong muốn, bạn rất dễ rơi vào khủng hoảng và có cảm giác mình bị phản bội.

Tốt hơn hết, hãy chọn một công việc mình thật sự yêu thích để có thể phát huy tốt hơn nữa năng lực của bản thân. Bên cạnh đó, khi lịch làm việc không phù hợp, chúng ta cũng có thể sửa đổi lại bằng hai cách: hoặc dành thời gian lắng nghe tiếng nói từ tâm thức, hoặc tham gia vào những cuộc trò chuyện thẳng thắn để từ những áp lực bên ngoài, ta có thêm động lực làm việc hơn nữa. Hai phương cách này sẽ giúp ta luôn biết tự vấn bản thân rằng mình đang tuân thủ lịch làm việc của ai? Nếu đó là lịch làm việc của người khác, ta cần dừng lại và nhìn nhận cho thấu đáo. Khi lý trí và sở thích được cân bằng, khi ta dám nhìn thẳng vào nỗi sợ hãi và bản ngã riêng của mình, ta sẽ trở nên miễn nhiễm với những lôi kéo không tốt.

Hy sinh những gì ta yêu quý để đổi lấy một tương lai không chắc chắn, nghĩa là ta đang đưa ra một quyết định sai lầm. Tốt nhất, ta cần giữ cho mình một tâm trí tỉnh táo, dành thời gian lên kế hoạch cho một tương lai không dễ gì tiên đoán, lưu tâm đến những niềm đam mê và tiềm năng của mình. Có như vậy, ta mới có được sự thỏa mãn và thành công trong công việc.

Bộ quần áo mới của Hoàng đế khiến người đọc có thể tủm tỉm cười bởi những khoảnh khắc ngớ ngẩn vẫn thường gặp đâu đây trong cuộc sống, thậm chí là ngay với chính bản thân ta. Khi viết tác phẩm này, chắc hẳn Andersen không nhằm phán xét, mà ông chỉ muốn người ta sống thành thật với nhau hơn. Câu chuyện cũng là một lời nhắn nhủ mỗi người nên sống trong thực tế, biết hưởng thụ niềm vui nhưng đừng biến mình thành kẻ xuẩn ngốc, ngớ ngẩn.

ĐÔI ĐIỀU SUY NGẪM

Bạn có đang trở nên ù lì trước một đống công việc nhàm chán, buồn tẻ

hằng ngày nơi công sở hay không?

Làm thế nào để bạn có thể mạnh dạn nói ra những suy nghĩ của mình?

Đâu là lực cản khiến bạn chỉ biết nói những điều người khác mong chờ hoặc chọn cách im lặng?

VỊT CON XẤU XÍ

Khi biết nuôi dưỡng niềm mơ ước, một ngày nào đó, ước mơ ấy sẽ nhẹ nhàng đến bên ta!

VỀ VĂN BẢN TÁC PHẨM

"Mùa hè, cảnh vật nông thôn thật yên bình, đẹp đẽ. Lúa mì vàng óng, lúa mạch xanh mướt. Cỏ khô tỏa hương chất thành đống ngoài đồng". Câu chuyện *Vịt con xấu xí* bắt đầu trong khung cảnh đồng nội đẹp như tranh vẽ và khép lại trong một khu vườn tràn đầy sắc xuân. Nhưng giữa hai khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp, thanh bình ấy là cả một quãng đời tủi cực mà vịt con phải chịu đựng. Nó bị hắt hủi, bị đánh đuổi, luôn phải tranh đấu để giành giật sự sống cho bản thân.

Xuyên suốt câu chuyện là những bất hạnh vịt con liên tiếp phải trải qua, nhưng kết thúc câu chuyện lại đầy bất ngờ, thú vị. Bản năng sống, sự kiên định không theo lối mòn và khát khao hòa nhập với thế giới rộng lớn bên ngoài đã giúp vịt con nhận ra bản chất của loài thiên nga ẩn chứa trong nó.

Tháng 11 năm 1843, Andersen cho xuất bản tuyển tập những câu chuyện cổ tích gồm có *Vịt con xấu xí* và *Chim họa mi*. Lần đầu tiên, tác giả bỏ cụm từ "dành cho trẻ thơ" ở lời tựa; ông nhận thấy rằng, những câu chuyện này không chỉ dành riêng cho trẻ em. Nếu nét hóm hỉnh trong truyện cổ Andersen hấp dẫn trẻ thơ thì chất suy tưởng trong đó lại khiến người lớn thích đọc và nghiền ngẫm. Với tập truyện này, Andersen đã tạo cho mình một dấu ấn đặc biệt đối với văn chương nước nhà.

Mặc dù là tác phẩm hư cấu nhưng *Vịt con xấu xí* lại tái hiện rõ nét quãng đời riêng của nhà văn. Người ta nhận ra từng tâm trạng, từng cảm xúc trong tác phẩm tương ứng với những đề mục trong nhật ký của ông. Cũng như vịt con bất hạnh, Andersen từng là một người nghèo hèn, khốn khổ, bị ngược đãi, về sau ông sống

nhờ vào sự giúp đỡ của những người hảo tâm. Mặc cảm về sự thấp hèn luôn dằn vặt ông, khiến ông nghi ngờ giá trị bản thân mình.

Giống như nhân vật trong truyện, Andersen thường than thở và tự biến đời mình thành chính kịch. Tuy nhiên, cũng có lúc, lòng dũng cảm của ông khiến người ta phải ngạc nhiên. Điều này có thể thông cảm và hiểu được. Ngay từ thời thơ ấu, Andersen đã phải chịu nhiều thiệt thòi. Gia cảnh ông không những nghèo mà còn bị người đời khinh bỉ. Trước khi sinh ông, cha mẹ ông ở với nhau không làm đám cưới. Bà ông đi tù, người ông thì ở bệnh viện tâm thần, người chị cùng mẹ khác cha ở nhà thổ. Bản thân Andersen là một cậu con trai vừa yếu đuối vừa xấu xí, bàn chân to quá khổ, tay dài ngoằng, đôi mắt ti hí. Tuy nhiên, nhờ vào tài trí, Andersen đã tìm đến Copenhagen, được Hoàng gia bảo trợ và trở thành một trong những nhà văn được yêu thích nhất trên toàn thế giới.

VỊT CON XẤU XÍ

Mùa hè, cảnh vật nông thôn thật yên bình, đẹp đẽ. Lúa mì vàng óng, lúa mạch xanh mướt. Cỏ khô tỏa hương chất thành đống ngoài đồng. Một chú cò đủng đỉnh bước trên đôi cẳng hồng thon dài. Xa xa, những khu rừng rậm bao quanh cánh đồng lúa và đồng cỏ trải tít chân trời. Giữa cánh rừng là hồ nước mênh mông, sâu thẳm.

Nắng hè rọi chiếu khắp nông trang nhỏ, được bao quanh bởi một cái hào sâu. Từ chân tường cao, đám lau sậy mọc um tùm. Chúng vươn cao đến nỗi trẻ con thường chạy vào đó núp mà vẫn có thể đứng thẳng lưng. Vẻ hoang dã nơi đây khiến nó giống như trong khu rừng rậm. Một chị vịt tìm vào ổ ấp trứng. Nằm mãi, chị ta bắt đầu cảm thấy buồn. Mấy con vịt trong đàn thích lặn hụp trong hào nước hơn là đứng tán gẫu với chị dưới lùm cây.

Cuối cùng, những quả trứng cũng lần lượt nở. “Chíp! Chíp!”. Tất cả noãn vàng đều hình thành nên sự sống. Từ trong ổ, thò ra những cái đầu nhỏ nhỏ, xinh xinh, lông tơ vàng mướt.

“Cạc! Cạc!”, vịt mẹ gọi. Đàn con lạch bạch chạy đến, mắt ngó nghiêng, nhìn khắp xung quanh dưới tán lá xanh.

Vịt mẹ để cho chúng ngắm nhìn thỏa thích vì dù sao, màu xanh lá cũng tốt cho mắt.

- Ôi, thật tuyệt! Thế giới mới rộng lớn làm sao! - Lũ vịt con bảo nhau.

- Các con tưởng đây là cả thế giới sao? - Vịt mẹ hỏi. - Vũ trụ còn bao la hơn nhiều, nó trải rộng vượt xa cả khu vườn, tận đến cánh đồng của ông mục sư, mãi đến những nơi mẹ chưa bao giờ đặt chân đến! À, giờ thì mẹ mong tất cả các con đều có mặt ở đây! - Vịt mẹ đứng lên.

- Không, chưa đủ! Quả trứng lớn nhất vẫn chưa nở. Không biết khi nào nó mới chịu chui ra khỏi vỏ đây? Mình bắt đầu phát chán lên với nó rồi! - Nói rồi, vịt mẹ lại nằm xuống ấp tiếp.

- Thế nào rồi? - Bà vịt mái già đến thăm hỏi.

- Còn một quả nữa mãi chưa chịu nở! - Vịt cái trả lời. - Nhưng mời bà đến đây xem những đứa con nhỏ của tôi, chúng thật tuyệt vời!

- Đưa tôi xem quả trứng chưa nở nào! - Vịt mái già nói. - Tin tôi đi, đó là trứng gà tây đấy! Có lần, tôi cũng vớ phải mấy quả như thế. Thật khổ sở với chúng. Chị biết không, chúng sợ nước. Không làm sao mà bắt chúng xuống nước được. Tôi quạc khan cả cổ, đuổi chúng rạc cả chân, nhưng vô ích thôi. Đưa tôi xem quả trứng nào! Đúng là trứng gà tây rồi! Mặc kệ nó và dạy cho lũ kia bơi đi!

- Thôi, để ấp thêm tí nữa. - Vịt mẹ nói. - Tôi ấp lâu rồi, ấp thêm tí nữa cũng không sao.

- Tùy chị thôi! - Vịt mái già nói rồi bỏ đi.

Cuối cùng, quả trứng còn lại cũng nở. “Chíp! Chíp!”, vịt con vừa té bổ nhào vừa kêu. Nó to và xấu xí. Vịt mẹ nhìn nó, kêu lên:

- Ôi, sao nó o thế này! Không con nào giống nó! Liệu nó có phải là gà tây không nhỉ? À, mình sẽ sớm biết thôi. Xuống nước cùng với nó, nếu nó không chịu xuống, mình sẽ đá văng nó xuống!

Hôm sau trời đẹp. Nắng vàng trải nhẹ trên đám cỏ xanh. Vịt mẹ dẫn đàn con ra bờ hào. Ùm! Vịt mẹ nhảy xuống nước. Cạc! Cạc! Theo tiếng vịt mẹ, lũ vịt con lần lượt nhào xuống. Nước tung tóe lên đầu, chúng nhanh chóng trồi lên. Đôi chân chúng hoạt động như những mái chèo. Cả đàn nổi trên mặt nước một cách tuyệt vời, kể cả vịt con xấu xí màu xám.

- Nó không phải là gà tây! - Vịt mẹ sung sướng reo lên. - Nhìn nó sử dụng thành thạo đôi chân kìa, nó còn biết vẫy cánh đứng trên mặt nước nữa chứ. Đúng là con mình rồi. Mà nhìn kỹ nó cũng đẹp đấy chứ! Cạc! Cạc! Nào lại đây các con, mẹ sẽ dẫn các con tiếp xúc với thế giới bên ngoài và giới thiệu các con với hàng xóm của

chúng ta. Hãy bước gần mẹ để không ai dẫm lên các con nhé. Nhất là phải cảnh giác lão mèo đấy!

Vịt mẹ dẫn đàn con bước ra sân. Hai đàn vịt khác đang cãi nhau om sòm vì giành một cái đầu lươn, rốt cuộc lại bị gã mèo vồ mất.

- Thấy chưa, đời là thế! - Vịt mẹ lên giọng triết lý, trong khi thâm tâm vịt mẹ cũng muốn có được cái đầu lươn. - Thôi, chúng ta cùng nhau bơi nào, nhớ sử dụng đôi chân của các con đấy! - Vịt mẹ thúc giục. - Nhanh lên và hãy cúi chào bà vịt già đằng kia nhé! Bà khác biệt nhất trong loài vịt chúng ta ở đây đấy. Bà thuộc dòng dõi Tây Ban Nha nên bà mới to. Các con có để ý thấy cục thịt đỏ dưới chân bà ấy không. Đó là dấu hiệu đặc biệt mà bà vinh dự nhận được. Nó quan trọng đến nỗi ai cũng muốn cầu cạnh bà, điều đó có nghĩa là bà được tất cả bọn gia cầm ở đây kính trọng! Bây giờ, các con bơi nhanh lên! Đừng khép hai chân lại! Vịt con được dạy dỗ đúng cách là phải biết giang hai chân ra, giống như bố mẹ của nó. Đúng rồi! Giờ cúi đầu xuống và kêu to: Cạc!

Cả đàn đồng loạt làm theo, nhưng lũ vịt khác đứng nhìn và la lớn:

- Nhìn kìa các cậu, mình có thêm một đàn nữa! Chẳng lẽ tụi mình chưa đủ đông hay sao! Ê, kinh quá! Có một con trông thật gớm ghiếc! Tụi mình sẽ không tha cho nó!

Nói xong, chúng lao đến cắn vào cổ vịt con.

- Để cho nó yên! - Vịt mẹ vội la lên. - Nó có đụng gì đến bọn mày đâu!

- Đúng, nhưng trông nó to và tởm lắm, nên nó sẽ bị ăn đòn!

- Mụ ta có mấy đứa con xinh đấy chứ, ngoại trừ con vịt thô và cục mịch đằng kia. - Bà vịt già có cục thịt đỏ ở chân nhận xét.

- Không hẳn thế đâu, thưa bà. - Vịt mẹ nói. - Nó không xinh đẹp, nhưng bản tính nó rất tốt, nó bơi cũng giỏi như mấy đứa kia vậy! Tôi dám nói thậm chí còn giỏi hơn nữa kìa! Tôi nghĩ lớn lên nó sẽ đẹp hơn. Chỉ vì ở trong trứng quá lâu nên nó mới có thân hình quá khổ như thế.

Nói xong, vịt mẹ rúc mỏ vào cổ vịt con xấu xí để chải lông cho nó.

- Vả lại, nó là vịt đực nên xấu đẹp không thành vấn đề. Tôi nghĩ nó sẽ mạnh mẽ. Nó sẽ làm được, không sao đâu! – Vịt mẹ lên tiếng bênh vực con.

- Mặc dù vậy, mấy đứa còn lại rất đẹp. - Bà vịt già an ủi. – Thôi, cứ ở đây chơi tự nhiên như đang ở nhà chị vậy nhé. À, hễ kiếm được cái đầu lươn nào thì mang lại đây cho ta.

Đàn vịt con tiếp tục tung tăng bơi lội.

Nhưng vịt con xấu xí đáng thương vẫn là đối tượng cho lũ vịt và bầy gà mái trêu chọc, nạt nộ, xô đẩy. “Nó to quá!”, chúng hét lên. Con gà trống tây có cựa sắt dương dương tự đắc cho mình là chúa tể xù bộ lông như cánh dù lộng gió, xông thẳng vào vịt con, đỏ mặt tía tai như muốn ăn tươi nuốt sống vịt con. Vịt con tội nghiệp bỏ chạy, té sấp té ngửa. Nó đau khổ vì cảm thấy mình thật gớm ghiếc và bị tất cả gia cầm trong sân chế nhạo.

Ngày thứ nhất trôi qua trong tình cảnh như thế. Những ngày sau đó, sự việc thậm chí còn tệ hơn.

Cả vịt lẫn gà đều săn đuổi vịt con xấu xí; thậm chí anh chị em cùng đàn cũng không tốt với nó, chúng luôn miệng rủa: “Cầu cho mèo ăn thịt mày đi, đồ quái thai!”. Rồi ngay cả vịt mẹ cũng hắt hủi: “Thôi, mày đi quách đâu cho rảnh nợ!”. Lũ vịt cắn nó, bọn gà mái mổ nó, cô gái hay cho gia cầm ăn cũng đá nó.

Hoảng sợ, nó bỏ chạy vọt qua cả hàng rào làm lũ chim chóc giật mình bay vút lên không. “Tại mình xấu xí và kinh tởm nên chúng mới thất kinh”, vịt con nghĩ thầm, nhắm mắt, cắm cổ chạy miết. Chạy đến đầm lầy nơi đàn vịt trời sinh sống, nó mệt quá nằm ở đó suốt đêm, lòng buồn tủi.

Sáng ra, nhìn thấy kẻ lạ, đàn vịt trời kêu lên:

- Ai thế này?

Vịt con vội vàng đứng lên, vòng đôi cánh chào hết bên này đến bên kia.

- Trông mày xấu quá! - Lũ vịt trời nhao nhao. - Nhưng không sao, miễn là mày đừng cưới bọn vịt mái trong đàn chúng tao là được!

Vịt con ở đó được hai ngày thì gặp hai anh ngỗng trời bay đến. Chúng mới nở được vài ngày, tính nết vui vẻ, dễ thương.

- Này anh bạn, - chúng nói, - tuy anh xấu xí nhưng chúng tôi thích anh! Anh có muốn đi cùng chúng tôi để trở thành loài chim di trú không? Gần đây có một đầm lầy khác có vài ả cũng xinh. Biết đâu anh lại gặp may thì sao!

“Bằng! Bằng!”. Vừa lúc ấy có tiếng súng vang lên, hai con ngỗng lộn nhào xuống đám cây bần chết ngay, máu loang đỏ cả một vùng nước. “Bằng! Bằng!”, lại thêm hai phát đạn nữa, cả đàn vịt trời đập cánh hoảng loạn bay ào ào ra khỏi đám bần. Lại thêm nhiều phát súng nữa. Đó là cuộc đi săn lớn. Các tay thợ săn nằm phục khắp nơi trong đầm lầy, một số người còn leo cả lên cây để bắn được xa hơn.

Khói lam lan tỏa như những đám mây, bay là là trên mặt nước, bao trùm cả lùm cây. Chó săn phóng xuống đầm, nước và bùn văng tung tóe. Đám bần và lau sậy ngã rạp rào rào. Vịt con đáng thương kinh hãi, rúc đầu vào đôi cánh khi nhìn thấy một con chó to xuất hiện, lưỡi thè ra, mắt long lên sòng sọc, mồm nhe ra những chiếc nanh nhọn hoắt như chực ngoạm lấy vịt con. Nước văng tung tóe. Nó phóng qua chẳng thèm đếm xỉa gì đến vịt con.

- Ôi trời... - Vịt con thở hắt ra. - Mình xấu đến nỗi chó cũng không buồn cắn!

Rồi nó rút đầu nằm không động đậy trong khi đạn vẫn bay chíu chíu trên đầu và tiếng súng vẫn vang rền khắp nơi.

Mãi đến xế chiều, tiếng súng mới im, nhưng vịt con tội nghiệp vẫn chưa dám đứng dậy. Nó chờ thêm vài tiếng đồng hồ nữa rồi nhìn quanh, tìm đường thoát ra khỏi đầm lầy. Nó băng qua không biết bao ruộng mương, đồng cỏ mặc cho gió quất vào mặt rát buốt.

Chiều tối, nó chạy đến một túp lều tranh xiêu vẹo. Túp lều rách nát đến nỗi vịt con nghĩ rằng chỉ một cơn gió to thôi cũng đủ giật tung nó ra làm nhiều mảnh. Gió rít mạnh từng cơn. Vịt con phải ngồi phệch xuống đất để tránh không bị gió thổi bay. Càng lúc gió càng mạnh hơn. Nó chợt thấy cánh cửa bị sút tung một bản lề, oằn xuống và hé ra khe hở nhỏ đủ cho nó lách người vào.

Trong lều có bà cụ sống cùng một con mèo và một con gà mái. Con mèo có tên gọi là Sonny thường vươn vai, uốn cong cái lưng và phát ra tiếng kêu gừ... gừ... Nó còn biết dựng đứng bộ lông và phát ra những tia lửa. Nhưng điều này chỉ xảy ra khi có ai đó vuốt ve nó không đúng cách. Chị gà thì lùn tịt, đôi chân thấp lè tè nhưng lại được cái rất mắn đẻ. Bà cụ yêu quý chị ta như con và âu yếm gọi chị là “bé gà chân thấp”.

Sáng bảnh mắt. Mọi người bắt đầu nhận thấy trong nhà có kẻ lạ. Con mèo kêu gừ... gừ... Chị gà mái cũng cục... cục... lên tiếng.

- Chuyện gì vậy? - Bà cụ nhìn quanh hỏi. Mắt kèm nhèm nên bà

tưởng đó là con vịt béo đi lạc. - À, vớ bở đây! - Bà cụ nói. - Rồi mình sẽ có thêm trứng vịt. Nhưng không biết có phải vịt cái không, hay lại là vịt đực? Ta phải chờ xem thế nào!

Vịt con được tá túc ở đó ba tuần, nhưng rồi chẳng có thêm quả trứng nào. Gã mèo tự coi mình là ông chủ, còn chị gà mái là bà chủ nhà. Hễ mở miệng là chúng nói: "Bọn ta và thế giới này..." vì chúng tin rằng, chúng là phân nửa của thế giới. Quá đáng hơn, chúng còn tự coi mình là phân nửa tốt đẹp nhất. Vịt con nghĩ mỗi loài có những sở thích và quan điểm riêng, nhưng chị gà mái không cho là như vậy.

- Mày biết đẻ trứng không? - Gà mái hỏi.

- Không!

- Vậy thì tốt nhất mày nên câm mồm lại đi!

Gã mèo thì hỏi:

- Mày biết uốn cong lưng, kêu gừ gừ, và phát ra tia lửa không?

- Không!

- Vậy thì đừng có xía mỏ vào khi những người hiểu biết phát biểu, nghe không!

Vịt con buồn bã đứng trong góc nhà. Nó bắt đầu nghĩ về bầu trời xanh, không khí trong lành, ánh nắng ấm áp và khao khát được ngụp lặn trong dòng nước mát. Cuối cùng, không thể tâm sự cùng ai, nó thổ lộ nỗi lòng với chị gà mái.

- Mày bị làm sao vậy? - Chị ta hỏi. - Mày rảnh quá nên suy nghĩ vớ vẩn thế thôi! Cứ đẻ trứng hay kêu gừ gừ như bọn tao, rồi mọi chuyện sẽ ổn!

- Nhưng bơi lội trên mặt nước tuyệt vời lắm! - Vịt con nói. - Té nước lên đầu nè, rồi lặn xuống đáy nước nè... Thú vị lắm!

- Hứ, niềm lạc thú tuyệt vời quá hé! - Chị ta mỉa mai. - Chắc mày điên rồi! Mày thử đi hỏi anh mèo, người từng trải nhất mà tao biết, xem anh ấy có thích bơi lội và lặn dưới nước không! Đó là chưa kể đến tao. Còn không mày đi hỏi bà cụ chủ nhà đi, không có ai thông minh hơn bà đâu. Mày nghĩ bà cụ có thích té nước lên đầu và bơi lội như mày không?

- Chị không hiểu tôi rồi! - Vịt con chán nản đáp.

- Nếu bọn tao không hiểu mày thì còn ai hiểu mày chứ? Mày đừng nghĩ là mày khôn hơn anh mèo, hơn bà cụ, đó là chưa kể đến tao nữa! Đừng có làm nhặng xị lên nhóc con ạ! Mày nên cảm ơn trời về những gì bọn tao làm cho mày. Không phải mày được đến ở trong căn phòng ấm cúng, được học hỏi những người có kinh nghiệm này bao nhiêu thứ đấy à? Mày thật là ngu, không hiểu biết gì. Ở gần mày chẳng có gì là hay ho! Tin tao đi, vì muốn tốt cho mày nên tao mới nói những lời chói tai như thế. Rồi mày sẽ hiểu ai mới là người bạn thật sự của mày. Bây giờ, mày cứ việc đẻ trứng, học cách kêu gừ gừ và phát ra tia lửa đi!

- Tôi nghĩ tôi sẽ tìm đến thế giới rộng lớn ngoài kia! - Vịt con cương quyết.

- Vậy mày đi đi! - Chị ta lạnh lùng bảo.

Thế là vịt con ra đi. Nó bơi lội, lặn hụp trong dòng nước mát. Nhưng tất cả các loài khác vẫn hắt hủi nó vì vẻ bề ngoài xấu xí.

Mùa thu đến. Các tán lá trong rừng chuyển sang vàng rồi nâu. Gió vờn lấy chúng tạo nên những thanh âm xào xạc. Không gian se lạnh, mây u ám, nặng trĩu. Một con quạ đậu trên hàng rào cất tiếng kêu thảm não. Không gian hoang vắng khiến vịt con thấy mình đơn côi hơn bao giờ hết.

Trời chạng vạng, ánh hoàng hôn đổ xuống chân trời xa xa. Một đàn chim trắng tuyệt đẹp bay vút ra từ các bụi cây. Vịt con chưa hề nhìn thấy loài chim nào đáng yêu đến thế. Cổ cao trắng muốt với những đường nét thanh tú. Đó là chim thiên nga! Chúng thốt ra những tiếng kêu rất lạ và sải đôi cánh lộng lẫy bay vút lên trời cao, rời bỏ chốn đầm lầy giá lạnh, hướng về phương nam ấm áp và những hồ nước chưa đóng băng. Chúng bay cao, thật cao... Vịt con nghểnh cổ nhìn lên, một cảm giác lạ lùng xâm chiếm tâm hồn nó. Nó bơi vòng vòng trong nước và đột nhiên thốt lên một tiếng kêu lớn, lạ lẫm đến nỗi chính nó cũng cảm thấy hoảng sợ.

Nó không thể nào quên đàn chim xinh đẹp đó, những con chim hạnh phúc. Khi bóng chúng mất dạng, vịt con lặn xuống tận đáy nước, và khi ngoi trở lên, nó chỉ thấy trơ trọi một mình. Nó không biết loài chim đó tên là gì, chúng từ đâu đến, nhưng nó cảm thấy yêu quý chúng, yêu hơn bất kỳ loài nào mà nó từng yêu. Nó không hề ghen tị, cảm xúc này chưa bao giờ đến với nó khi cầu mong được yêu thương. Nó sẽ cảm thấy hạnh phúc nếu lũ vịt có lòng

khoan dung với nó - một chú vịt con xấu xí đáng thương.

Mùa đông buốt giá. Vịt con phải bơi liên tục để nước quanh nó không bị đóng băng. Cuối cùng, nó mệt lả, nằm yên và bị đông cứng dưới lớp băng.

Sáng sớm, một bác nông dân đi ngang qua, trông thấy vịt con, bác lội ra giữa hồ, dùng guốc gỗ đập vỡ lớp băng, xách nó về cho vợ. Nó được sưởi ấm và cứu sống.

Lũ trẻ trong nhà muốn chơi với nó, nhưng vịt con tưởng chúng muốn hại nó, sợ quá, nó lao thẳng vào thùng sữa làm sữa đổ tung tóe khắp nhà. Bà vợ hét lên, vung hai tay lên trời. Nó càng sợ hãi bay thẳng vào liễn đựng bơ, rớt xuống thùng bột rồi vùng bay lên. Trông nó nhếch nhác làm sao! Bà vợ hoảng hốt hét lên, cố đập nó bằng cái gắp than. Lũ trẻ nhốn nháo vấp té vào nhau, vừa cười vừa hò hét bắt nó. Thật may, cánh cửa đang mở, vịt con phóng ra, lao thẳng vào bụi rậm đầy tuyết. Nó nằm yên ở đó như đang ở trạng thái ngủ đông.

Cứ vậy, vịt con ẩn mình giữa bụi cây trong đầm cho đến khi mặt trời bắt đầu rọi những tia nắng ấm áp đầu tiên; bầy chim chiền chiện bắt đầu ngân nga tiếng hót. Mùa xuân trở lại!

Đột nhiên, vịt con giang đôi cánh nghe kêu một tiếng vút thật mạnh, nhấc bổng thân mình bay xa. Trước khi hiểu ra thì nó nhận thấy mình đã ở trong vườn táo đang trổ hoa. Những bông tử đinh hương tỏa hương thơm ngát lan theo gió, uốn lượn dọc kênh đào. Khu vườn xinh đẹp, tươi mát, tràn đầy sắc xuân! Và kìa, phía xa xa, ba con thiên nga trắng muốt đang xù lông lướt nhẹ trên mặt nước! Vịt con nhận ra những chú chim xinh đẹp này và lòng lại dâng trào một nỗi buồn khó tả.

“Mình sẽ bơi lại gần loài chim vương giả này! Cho dù chúng có cắn mình đến chết vì dám cả gan đến gần chúng. Nhưng không sao, chết dưới tay chúng còn tốt hơn là bị lũ vịt cắn, lũ gà mổ, bị người ta đuổi đánh, hay nếm mùi đau khổ thêm một mùa đông nữa!”, nghĩ thế, vịt con lao thẳng xuống nước và bơi đến gần ba con chim đài các. Nhìn thấy vịt con, cả ba xù lông và lao về phía nó.

- Các ngươi cứ giết ta đi! - Vịt con lên tiếng, đầu cúi gằm xuống mặt nước chờ chết. Nhưng nó thấy gì dưới làn nước trong? Đó là hình bóng phản chiếu của nó. Nó không còn là chú vịt con với bộ lông xám xấu xí, gớm ghiếc và hậu đậu nữa. Nó chính là một con thiên nga!

- Chẳng có gì là nghiêm trọng nếu bạn sinh ra trong sân gà vịt nhưng được ấp trong trứng thiên nga! - Một con thiên nga lên tiếng.

Vịt con cảm thấy thật sung sướng. Những đau khổ, tủi cực và những nghịch cảnh từng nếm trải khiến nó thêm trân trọng hạnh phúc mình đang có. Nó hiểu rằng, tất cả tình yêu thương của giống nòi đang chờ đợi nó phía trước. Những chú thiên nga bơi lượn quanh nó và dùng mỏ vuốt ve nó.

Mấy đứa trẻ chạy vào vườn, ném bánh mì và hạt ngũ cốc xuống nước. Bỗng đứa bé nhất reo lên:

- Kìa, có con thiên nga mới kìa!

Cả bọn vỗ tay reo hò vui sướng.

- Đúng rồi, có một con mới đến! - Chúng nhảy nhót, réo gọi cha mẹ ầm ĩ.

Rồi chúng ném thêm bánh mì, bánh ngọt xuống nước và cùng nhau la to:

- Con mới đến là con đẹp nhất, trắng nhất và thật dễ thương!

Những con thiên nga đến trước nghiêng mình ngưỡng mộ nó. Vịt con ngượng ngùng rúc đầu vào cánh. Niềm hạnh phúc dâng ngập hồn nó. Nhưng nó không cảm thấy kiêu ngạo, vì những người có tấm lòng vàng không hề biết cao ngạo là gì! Nó nghĩ về những gì nó đã trải qua - bị cô lập, bị ngược đãi, bị đối xử tồi tệ, bị nhạo báng... - để rồi giờ đây nghe mọi người ca ngợi nó là đáng yêu nhất trong bầy đàn. Những bông tử đinh hương buông cành soi bóng xuống mặt nước cũng nghiêng mình kính phục nó, mặt trời rực rỡ những tia nắng ấm. Vịt con xù bộ lông trắng mướt, vươn cao cái cổ thon dài, lòng rộn rã reo vui: "Khi còn là vịt con xấu xí, mình chẳng bao giờ tưởng tượng mình sẽ có được hạnh phúc như ngày hôm nay!".

NHỮNH VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Mở rộng cái nhìn về bản thân

Gạt bỏ những lời nói tiêu cực để khẳng định bản thân

Vịt con xấu xí không thể hòa hợp với môi trường của mình. Nó bị tấn công vì quá khác biệt, quá to và quá xấu. Tương tự thế, nhiều

người cảm thấy mình bị phân biệt đối xử vì không thích hợp với khuôn mẫu được định sẵn trong công ty, như khác biệt về giới tính, học vấn, tôn giáo, hay sắc tộc.

Sự phân biệt hoặc những lời phê phán thái quá của người khác có thể khiến ta tổn thương. Nhưng nghiêm trọng nhất là khi ta ngộ nhận những điều thái quá ấy là bản chất của mình, từ đó trở nên tự ti, sợ sệt, đánh mất bản thân. Trong truyện, không ít lần vịt con tự khoác lên mình "cái tôi" đáng thương như vậy. Khi nó bỏ chạy, vọt qua hàng rào, lũ chim giật mình bay vút lên không, nó tự nhủ: "Tại mình xấu xí và kinh tởm nên chúng mới thất kinh". Thấy nó, các con thiên nga xù lông tỏ vẻ ngạc nhiên, thì nó cho là tại mình quá ghê tởm. Và khi chó săn không nhìn thấy nó để tha về cho chủ, nó lại suy luận: "Mình xấu đến nỗi chó cũng không buồn cắn!".

Không ít người trong chúng ta mang tâm trạng giống như vịt con - luôn ám ảnh vì những thiếu sót, khuyết điểm của bản thân. Khi điều này liên tục diễn ra, sự tự tin trong ta sẽ bị ăn mòn, ta sẽ dần xa rời bản tính tự nhiên của mình.

Sau khi thoát khỏi sự hành hạ, ngược đãi trong sân nhà, thoát khỏi bạo lực đẫm máu nơi đầm lầy, vịt con tìm được cuộc sống an toàn trong túp lều của bà cụ cùng với gã mèo và chị gà mái. Gã mèo và gà mái luôn muốn thống trị vịt con, cả hai kiêu hãnh tự nhận mình là kẻ hiểu biết, là "phân nửa thế giới".

Trong cuộc sống, ta sẽ bắt gặp nhiều người giống như vậy. Đó có thể là một nhà quản lý tự xem mình là đầu não của công ty, luôn cao ngạo và bảo thủ. Đó cũng có thể là những đồng sự ngoan cố, thấy mình có chút tài năng nên luôn chống đối lại mọi sự thay đổi.

Quanh quẩn trong xó nhà, vịt con khao khát trở về thế giới nước của mình, ao ước được té nước lên đầu, được ngụp lặn dưới hào sâu. Nhưng ả gà mái lại cho rằng những mong muốn mãnh liệt ấy của vịt con là điên rồ, là "rỗi hơi"...

Hình ảnh gà mái tượng trưng cho một mẫu người ta thường gặp ngoài đời. Đó là những người đầu óc hẹp hòi, không chịu tư duy và không chấp nhận cái mới. Rất may, vịt con không quan tâm đến những lời khuyên, nó bỏ đi và tiếp tục theo đuổi ước nguyện của mình.

Có thể xem Eleanor Roosevelt - Đệ nhất phu nhân Mỹ (từ năm

1933 đến năm 1945) - là một trong những hóa thân của hình ảnh vịt con xấu xí. Mồ côi lúc mười tuổi, được họ hàng nuôi dưỡng, bà mang mặc cảm tự ti và nỗi sợ hãi kinh niên. Phụ nữ cùng thế hệ với bà luôn an phận với việc phục vụ chồng con, và bà cũng từng chấp nhận điều đó như lẽ tất yếu. Thêm vào đó, bà luôn phải chịu đựng sự chuyên quyền, độc đoán của mẹ chồng. Phải mất mười năm, Eleanor mới dám nói lên suy nghĩ và khát vọng riêng trong tổ ấm của mình. Đặc biệt, sau khi trải qua hai biến cố to lớn - sự phản bội của chồng và căn bệnh bại liệt của ông - Eleanor trở nên bản lĩnh hơn rất nhiều. Là Đệ nhất phu nhân Hoa Kỳ vào thời điểm Thế chiến thứ hai diễn ra một cách tàn khốc, nền kinh tế Hoa Kỳ suy thoái trầm trọng, Eleanor năng nổ góp sức mình cho các hoạt động xã hội. Bà đi khắp đất nước và lắng nghe những người nghèo khổ, những người không có tiếng nói riêng, những kẻ bị gạt ra ngoài lề xã hội. Với vẻ bề ngoài giản dị, lời nói chân thành, Eleanor đã trở thành người phát ngôn cho tầng lớp nhân dân không có điều kiện lên tiếng cho quyền lợi của bản thân, đặc biệt là phụ nữ và những người Mỹ gốc Phi. Những đóng góp to lớn ấy khiến bà trở thành một trong những người Mỹ được mến mộ nhất đương thời.

Là chính mình

Vào mùa thu, vịt con nhìn thấy bầy thiên nga diễm lệ bay vút lên bầu trời cao, bắt đầu hành trình di cư về phương trời ấm áp. Hình ảnh bầy chim khiến tâm hồn vịt con xao động, và đó cũng chính là động lực duy trì sự sống của nó trong suốt mùa đông khắc nghiệt.

Xuân đến, vịt con hoàn toàn trưởng thành, nó giang đôi cánh rộng bay vút lên và đáp xuống một khu vườn tràn đầy hương sắc. Ở đó, nó gặp lại những con thiên nga trắng muốt, đài các. Bầy thiên nga bơi về phía nó. Kinh hãi, vịt con cúi gằm mặt xuống làn nước trong, sẵn sàng đón nhận định mệnh dành cho nó. Nhưng, cũng chính giây phút đó, nó nhận ra hình ảnh thật của bản thân, nó không phải là vịt con, mà là thiên nga. Khoảnh khắc chuyển hóa vừa là khoảnh khắc vịt con thoát khỏi sự ngộ nhận về giống loài, đồng thời cũng là khoảnh khắc tái sinh - một sự sống mới triển nở trong nó.

Đối diện với sự phi thường, hay cái cao sang trong đời, đôi khi người ta bối rối. Họ tự ti, sợ mình không đạt được tiêu chuẩn như mong đợi, sợ tự mình sẽ làm cho mình xấu hổ. Vì không muốn liều lĩnh nên họ chọn cách rút lui. Đừng quên rằng, chỉ khi nào ta dám đối mặt với thực tế khó khăn và sống hết mình với điều mong ước, ta mới có thể nhìn thấy bản chất thật của mình.

Mở rộng cái nhìn về công việc

"- Nhưng bơi lội trên mặt nước tuyệt vời lắm! - Vịt con nói.

- Té nước lên đầu nè, rồi lặn xuống đáy nước nè... Thú vị lắm!"

Công việc giúp chúng ta trưởng thành và có được những thành tựu đáng nhớ. Ta say mê công việc mình làm, trân trọng những người ta cộng tác, thậm chí toại nguyện với những gì mình có. Tuy nhiên, có những lúc ta vẫn không tránh khỏi xáo động, nghi hoặc bản thân. Điều này có thể do những tác nhân bên ngoài, như việc thay đổi lãnh đạo mới, chiến lược mới, sắp xếp lại tổ chức mới... hoặc cũng có thể nằm trong bản thân mỗi người chúng ta. Chẳng hạn, xung đột giữa điều ta muốn và điều người khác yêu cầu ta làm. Xung đột giữa cảm giác kiệt quệ, nản lòng, bị mắc kẹt trong xó nhà cùng một đống việc nhàm chán với sự tự níu kéo, trấn an bản thân rằng chỉ cần cố gắng thêm tí nữa, mọi việc rồi sẽ tốt đẹp.

Thường thì ta cho rằng "bước ra ngoài thế giới rộng lớn" có nghĩa là phải dứt bỏ công việc quen thuộc và làm một cái gì đó ngoạn mục. Điều đó cũng có lý nhưng không phải đúng trong mọi trường hợp. Đôi khi, sự ngoạn mục nằm ngay trong việc ta dám dấn thân với việc mình đang làm và tự thay đổi bản thân, hoàn thiện hơn. Jonathan Young - người cộng tác của nhà nghiên cứu thần thoại Joseph Campbell - từng cho rằng, rời bỏ công việc là cách dễ dàng nhất để dấn thân vào cuộc sống đang chờ đợi bên ngoài. Nhưng gần đây, ông lại khẳng định: "Quyết định trụ lại với một công việc nào đó và tìm cách truyền sức sống mới cho nó đôi khi cũng anh hùng và sáng tạo một cách đáng ngạc nhiên, như là rời bỏ nó vậy".

Các nhân công chợ cá Pike Place ở Seattle là một thí dụ điển hình cho quan điểm của Jonathan Young. Đối với hầu hết mọi người, trở thành người bán cá chắc chắn chưa bao giờ nằm trong danh sách lựa chọn nghề nghiệp yêu thích, bởi đó là việc làm nặng nhọc, nặng mùi, nghèo khổ và cũng đầy chênh vênh. Thế nhưng, những người bán cá ở Pike Place rất tự hào về công việc của mình. Người ta đã làm một bộ phim tài liệu có tựa đề "Cá" để nói về điều này.

Mọi việc bắt nguồn từ người quản lý khu chợ đầy nhiệt tâm. Hiểu được những người làm công cũng có nhu cầu và sở thích của riêng họ, nên ông đặt vấn đề:

- Chúng ta có thể làm gì để biến nơi này thành một nơi tốt đẹp hơn?

Một trong những người bán cá trẻ tuổi đáp:

- Dù sao mình cũng phải dành trọn thời gian ở nơi này, tại sao mình không biến nó thành một nơi nổi tiếng trên thế giới?

Lúc đầu, nhiều người gạt bỏ ý tưởng đó, nhưng dần dà, họ bắt đầu bàn luận với nhau về cách mọi người cư xử với họ như thế nào nếu họ là những người bán cá nổi tiếng; rồi cách họ giao tiếp với khách hàng ra sao, thậm chí là cuộc sống của họ có gì thay đổi khi trở thành người nổi tiếng khắp thế giới.

Cứ như vậy, họ bắt đầu có thêm động lực trong việc đổi mới công việc của mình. Và thật thú vị, ngày nay, họ đã tạo ra một loại hình dịch vụ đặc biệt, khiến khu chợ trở thành một trong những địa điểm tham quan du lịch hàng đầu Seattle. Sự thay đổi đã đưa lại cho họ những thành tích bất ngờ. Những mục tiêu tưởng chừng chỉ là viễn cảnh khó với tới thì nay, họ đã nắm được trong tầm tay. Mức thu nhập trước đây phải nỗ lực cả tuần lễ mới có được thì nay họ có thể dễ dàng đạt được trong vòng một buổi sáng mà không phải thuê mướn thêm nhân công hay mở rộng cơ sở. Những người bán cá là một minh chứng cho thấy, bằng cách thay đổi chính mình, ta có thể truyền sức sống mới và niềm say mê cho công việc chúng ta vẫn làm.

Mặc dù rất ngưỡng mộ kiểu người như những người bán cá trên, nhưng tôi biết bản thân tôi đang đi theo một hướng khác. Tôi có khuynh hướng dễ buông bỏ công việc mình làm với mong muốn tìm đến một thế giới rộng lớn có nhiều chọn lựa hơn. Chỉ có điều không giống như vịt con, tôi không biết mình đang đi đâu. Nghề đầu tiên của tôi là bác sĩ lâm sàng. Tôi vẫn còn nhớ như in cảm giác khi làm việc ở một nơi mà mình không thuộc về nó. Tôi nhớ câu nói của cô bạn: "Mette, cậu cần công việc của cậu có ý nghĩa hơn bao nhiêu hả?".

Cô ấy nói đúng, chuyên gia về y học lâm sàng là một công việc tốt; chỉ có điều tôi không phù hợp với nó. Sau vài lần đi chệch hướng như thế, cuối cùng, tôi nhận ra công việc thích hợp nhất với mình chính là giúp đỡ người khác tìm về bản tính tự nhiên trong họ, giúp họ nhận ra thế mạnh của mình, phát huy năng lực của bản thân để có được những thành tựu xuất sắc trong công việc.

Thế giới rộng lớn

"Đột nhiên, vịt con giang đôi cánh nghe kêu một tiếng vút thật mạnh, nhấc bổng thân mình bay xa."

Cuộc sống hiện đại mở ra cho chúng ta rất nhiều ứng dụng tiến bộ của khoa học kỹ thuật, giúp ta phát huy tối đa năng lực trí tuệ của bản thân.

Những tiến bộ này đưa lại cho ta nhiều lợi ích rõ rệt, nhưng bên cạnh đó, ta cũng phải trả giá cho những hậu quả không thể lường trước. Khi đối xử với thiên nhiên, với con người hoặc thậm chí với cả bản thân như là phương tiện sản xuất, ta sẽ dần bị xa lánh và bị phân cách với cuộc sống.

Trái lại, bằng cái nhìn rộng lớn hơn, ta sẽ thấy cuộc đời có những chủ định riêng. Khi tiếp nhận cuộc sống với những mối quan tâm chung thay vì những toan tính cá nhân, ta sẽ trở nên gần gũi hơn, có nhiều mối giao kết hơn, và nhiều việc làm hơn. Sống trong môi trường mình ưa thích, bao giờ mối liên kết của ta cũng trở nên sâu sắc hơn, không những đối với khía cạnh đời sống nhằm nâng cao tâm hồn mà còn đối với những khía cạnh gai góc đáng sợ khác. Với vịt con xấu xí, nước là môi trường quen thuộc của nó; nó trở nên sống động khi lặn hụp, đùa giỡn trong nước, nhưng nó cũng kinh hãi khi nước nhuộm đỏ máu, thậm chí, nó phải đối diện với cái chết khi nước đóng băng. Còn đối với chúng ta, môi trường tự nhiên quen thuộc có thể là thơ ca, vật lý, nghĩa vụ làm cha mẹ, công việc giám sát, hoặc bất cứ công việc gì đó nối kết ta với cuộc sống, với đồng loại của mình. Và khi được sống trong môi trường yêu thích, ta sẽ nhận ra những điều dưới đây.

Ta có khả năng

"Theo tiếng vịt mẹ, lũ vịt con lần lượt nhào xuống. Nước tung tóe lên đầu, chúng nhanh chóng trồi lên. Đôi chân chúng hoạt động như những mái chèo.

Cả đàn nổi trên mặt nước một cách tuyệt vời, kể cả vịt con xấu xí màu xám.

- Nó không phải là gà tây! - Vịt mẹ sung sướng reo lên. - Nhìn nó sử dụng thành thạo đôi chân kìa, nó còn biết vẫy cánh đứng trên mặt nước nữa chứ. Đúng là con mình rồi.

Mà nhìn kỹ nó cũng đẹp đấy chứ! Cạc! Cạc!..."

Khi chọn được môi trường phù hợp và yêu thích, chúng ta sẽ trở nên mạnh mẽ hơn và phát huy được tối đa sở trường của mình.

Không nhất thiết phải là nhiệm vụ cao cả hay một công việc danh tiếng, chỉ cần đó là công việc ta tâm huyết. Một khi biết được đó là công việc ta thật sự quan tâm và phù hợp với khả năng của mình, chắc chắn ta sẽ hoàn thành nó một cách xuất sắc.

Ta sẵn sàng dấn thân

"Bằng! Bằng!. Vừa lúc ấy cótiếng súng vang lên, hai con ngỗng lộn nhào xuống đám cây bần chết ngay, máu loang đỏ cả một vùng nước. (...)

Chó săn phóng xuống đầm, nước và bùn văng tung tóe. Đám bần và lau sậy ngã rạp rào rào.Vịt con đáng thương kinh hãi, rúc đầu vào đôi cánh..."

Cuộc sống luôn ẩn chứa những mối đe dọa, bất trắc. Nhưng khi thật sự yêu thương và quan tâm đến một ai đó, ta sẽ biết cảm thông sâu sắc trước bất hạnh họ gặp phải. Khi để ý đến công bằng, ta sẽ thấy đau xót khi bất công cứ luôn ngự trị trong cuộc sống. Khi tham gia việc gì đó bằng cả tấm lòng thì ta sẽ chẳng có gì phải nuối tiếc.

Ta sinh động

Chạy băng qua cánh đồng, vịt con tìm được chốn an toàn nơi túp lều của bà cụ với ả gà mái và gã mèo - những kẻ luôn ép vịt con phải phục tùng những ý kiến hợm hĩnh của chúng. Nhưng lúc này, vịt con đã trở thành một chú vịt đầy bản lĩnh. Nó không bị lôi kéo vào những điều sai trái, không bị dọa dẫm bởi thói hống hách, không dễ dàng bị thuyết phục... Vịt con hiểu rằng trái tim có những lý lẽ riêng.

Hầu hết chúng ta không muốn bị xem là "cứng đầu", không có lý trí. Do đó, ta thường tuân theo những tập tục có sẵn của tầng lớp trên. Nhưng chính lúc bất chấp niềm đam mê của mình để chịu ràng buộc bởi kẻ khác thì cũng là lúc ta tự đánh mất sự năng động, nhiệt huyết của bản thân.

Ta bị mắc kẹt

"Mùa đông buốt giá. Vịt con phải bơi liên tục để nước quanh nó không bị đóng băng. Cuối cùng, nó mệt lả, nằm yên và bị đông cứng dưới lớp băng."

Làm việc mãi trong một môi trường quen thuộc, đôi lúc ta phải đảm đương những công việc quá sức mà không nhận ra. Bận rộn,

căng thẳng, ta bị mắc kẹt vào cái bẫy thành công của chính mình. Dần dần, tâm hồn trở nên đông cứng, vô cảm. Những lúc như vậy, ta nên tìm cho mình một thú vui giải trí nào đó, hoặc dành thời gian chuyện trò, tâm sự với bạn bè để có thể phá vỡ mọi ràng buộc hay áp lực mình đang phải đối diện.

Ta thuộc về nơi đâu?

"Vịt con cảm thấy thật sung sướng. Những đau khổ, tủi cực và những nghịch cảnh từng nếm trải khiến nó thêm trân trọng hạnh phúc mình đang có.

Nó hiểu rằng, tất cả tình yêu thương của giống nòi đang chờ đợi nó phía trước."

Ta thuộc về nơi ta làm việc và yêu thích công việc. Ta thuộc về nơi ta tham gia và chia sẻ nỗi niềm với những người khuyến khích ta phát triển lòng đam mê đó. Ta thuộc về nơi cho ta cảm giác thật sự hứng khởi trong cuộc sống.

Ta muốn có một lịch trình làm việc đầy đủ, chi tiết để còn chuẩn bị, muốn có kế hoạch làm việc chặt chẽ để không lãng phí thời gian, muốn không có sự cố bất ngờ nào xảy ra đối với công việc của mình. Nhưng nếu có ai đó đưa cho ta một kế hoạch hoàn hảo như thế thì ta nên thận trọng, bởi khi đó, ta không đi theo lộ trình của bản thân mà là của người khác.

Dám chấp nhận mạo hiểm trong cuộc sống! Chẳng ai có thể bảo đảm rằng, ta sẽ thành công nếu đi theo những lập trình có sẵn, bởi cuộc sống luôn chứa đựng trong nó những bí ẩn, bất ngờ. Nhưng chắc chắn, ta sẽ ngày một trưởng thành hơn, tâm hồn sẽ trở nên phong phú và sâu sắc hơn nếu biết dấn thân và sống hết mình.

ĐÔI ĐIỀU SUY NGẪM

Đâu là lời nói bạn không nên quan tâm, những lời phán xét, cằn nhằn hay những lời tự cao, tự mãn?

Những cá nhân hay nhóm bạn nào bạn cảm thấy gần gũi? Bạn thích học hỏi từ ai?

Khi không hài lòng với công việc, bạn có khuynh hướng than thở, phàn nàn hay cố gắng chấp nhận rồi từng bước cải thiện nó?

Bạn có sẵn sàng bước ra thế giới rộng lớn bất chấp những thử thách gặp phải hay không?

CON BỌ HUNG

Khi quá mong cầu địa vị, ta có khuynh hướng tự đề bạt mình.

VỀ VĂN BẢN TÁC PHẨM

Con bọ hung là câu chuyện phiêu lưu thú vị, với hàng loạt tình tiết dồn dập, hấp dẫn. Câu chuyện mở đầu bằng sự kiện ngựa chiến của đức vua được ban tặng móng vàng, khiến bọ hung cảm thấy mất mặt. Nó cho đó là sự bất công, tức giận bỏ đi.

Không chỉ khao khát địa vị, bọ hung còn là kẻ kiêu căng, ích kỉ và tự mãn. Dù thân phận thấp hèn - chỉ là một con bọ sống trong đống phân của chuồng ngựa hoàng gia, nhưng nó lại mang ảo tưởng đó là một cuộc sống vương giả, uy quyền. Trong suốt hành trình, bọ hung luôn tự trấn an rằng chỉ có nó mới xứng đáng được ban thưởng, còn mọi loài khác chẳng là gì.

Nhân vật bọ hung với cuộc hành trình trong tác phẩm dễ khiến người ta liên tưởng đến cuộc đời với hàng loạt chuyến phiêu lưu của Andersen. Sống trong xã hội với những định kiến cố hữu về giai cấp, nguồn gốc xuất thân, nhưng không vì thế mà Andersen trở nên tự ti, yếm thế, trái lại, ông luôn hăm hở khám phá thế giới. Ông nhiệt tình theo đuổi nghệ thuật một cách say mê, luôn biết cách làm cho người khác cảm thấy vui thú, tinh tế trong giao tiếp xã hội và không hề nao núng khi tự đề bạt mình.

Là một nhà văn cực kỳ nhạy bén, ngay trong chuyến du hành đầu tiên ra nước ngoài, Andersen đã viết bài cho tạp chí du lịch, và được xuất bản ngay sau chuyến trở về từ Copenhagen. Tại đây, ông giới thiệu với độc giả những thành phố lớn của nước Đức, vẻ đẹp lộng lẫy, hoang sơ của rặng núi Harz cùng rất nhiều doanh nhân có ảnh hưởng lớn của nước Đức. Ở Dresden, Andersen tham gia một buổi hội thảo văn nghệ sĩ do Ludwig Tieck tổ chức, ngồi kế bên ông là Goethe - nhân vật có ảnh hưởng rất lớn trong giới văn chương thời bấy giờ. Andersen kể lại: “Goethe hỏi có phải chính

tôi viết *Chuyến du hành bằng đường bộ* hay không, khi nghe tôi xác nhận đúng, ông ta trò chuyện với tôi một cách rất nhã nhặn, dễ thương...". Đây là một chuyến đi thành công, sau này thường được Andersen nhắc lại nhiều lần mỗi khi viếng thăm những nghệ sĩ nổi tiếng.

Andersen thực hiện khoảng 30 chuyến du hành ra nước ngoài. Cùng với những chuyến đi đó, nhiều bài viết về đất nước, xứ sở ông đặt chân đến ra đời và được người đọc đón nhận nồng nhiệt.

CON BỌ HUNG

Ngựa chiến của Đức vua được ban thưởng móng ngựa vàng lộng lẫy. Lý do làvì nó được xem là con vật đẹp nhất với chiếc vó dũng mãnh, đôi mắt tinh anh, chiếc bờm mềm mại như lụa óng ánh xõa dài trên cổ. Con ngựa đã cùng chủ xông pha trận mạc. Giữa làn tên mũi đạn của quân thù, nó tả xung hữu đột, nó phi, nó đá, rồi cùng với Đức vua, nó nhảy qua đám quân thù. Với chiến công lẫy lừng ấy, ngựa chiến của nhà vua xứng đáng được tặng thưởng móng ngựa vàng, mỗi chân một móng.

Bọ hung từ đâu bò ra, lên tiếng:

- Đầu tiên là chân to, kế đến là chân nhỏ, kích thước không thành vấn đề! - Nói xong, nó chìa những cái chân khẳng khiu ra.

- Chú mày muốn gì? - Bác thợ rèn hỏi.

- Giày vàng! - Bọ hung đáp. - Chẳng lẽ tôi không giỏi bằng con vật to xác kia sao? Nó chỉ biết chờ người ta chăm sóc, chải lông, rồi cho ăn, cho uống. Chẳng phải tôi cũng là thành viên của chuồng ngựa hoàng gia đó sao?

- Nhưng tại sao ngựa được trao tặng móng vàng? Chú mày có hiểu không? - Bác thợ rèn hỏi.

- Hiểu ư? Tôi chỉ biết rằng như thế là thiếu tôn kính đối với tôi! - Bọ hung xẵng giọng. - Đó là hành động lăng mạ, tôi không thể chấp nhận được, chẳng còn gì níu kéo tôi ở lại chốn này nữa!

- Xéo ngay! - Bác thợ quát, không cần nghĩ ngợi.

- Lão già hung dữ! - Bọ hung hét lên, vỗ cánh bay vù và đáp xuống khu vườn xinh xắn với những đóa hồng và oải hương thơm ngát.

- Nơi này thật diễm lệ! - Một con cánh cam nhỏ bé có chấm đen

trên đôi cánh đỏ trầm trồ lên tiếng.

- Ta còn quen với những cái tuyệt vời hơn kìa! - Bọ hung bĩu môi. - Thế này mà mi cho là đẹp à? Thậm chí không có một tí phân chuồng nào ở đây cả!

Bọ hung tiếp tục bay xa hơn. Khi nhìn thấy một con sâu bướm đang bò trên lá cải bắp, nó đáp xuống bóng râm của cây cải to.

- Thế giới tuyệt diệu làm sao! - Sâu bướm bắt chuyện. - Mặt trời ấm áp. Cỏ cây xanh non. Cái gì cũng thú vị. Một ngày nào đó, tôi sẽ chìm vào giấc ngủ sâu để đi vào cõi vĩnh hằng như người ta vẫn nói, và khi tỉnh dậy, tôi sẽ hóa thân thành bướm!

- Mi nghĩ mi là ai? - Bọ hung mỉa mai. - Bay lượn như bướm à! Ta xuất thân từ chuồng ngựa của Đức vua đây, nhưng ở đó không có ai, ngay cả ngựa chiến vua cưỡi đang mang đôi giày vàng mà ta quẳng đi còn chưa dám nghĩ như thế nữa. Mọc cánh hả? Bay hả? Thế thì bay cùng ta nào! Ta sẽ không thấy phiền đâu, nhưng huênh hoang như thế làm ta bực mình đấy!

Mắng xong, nó bỏ đi, sau đó đáp xuống một bãi cỏ rộng. Nó nằm nghỉ một lát rồi thiếp đi. Đột nhiên mưa như trút nước. Nước dâng cao tung tóe khắp nơi, như có cơn đại hồng thủy. Bọ hung tỉnh giấc, nhận ra tình hình nguy hiểm, nó muốn đào lỗ chui xuống đất, nhưng không kịp nữa. Nó ra sức bơi, nhưng bị cơn sóng mạnh đánh lộn nhào, bổ ngửa chổng chân lên trời.

Không có cách nào bay lên được. Nghĩ tính mạng mình có lẽ không cứu nổi nên nó buông xuôi, mặc cho dòng nước cuốn trôi.

Khi ngoi lên một tí, bọ hung chớp mắt lia lịa để tránh nước vào mắt, chợt nó nhìn thấy cái gì trăng trắng. Thì ra đó là mảnh vải gai bạc màu. Bọ hung bơi tới, bám lấy và bò vào nếp gấp của tấm vải ướt. Nơi này chắc chắn không giống như nằm trong đống phân ấm áp ở chuồng ngựa, nhưng không còn chỗ nào khá hơn. Ngoài trời, mưa rả rích suốt đêm nên nó phải nằm ở đó mãi. Trời vừa hửng sáng, bọ hung bò ra, lòng chán ngán thầm rủa thời tiết quái quỷ này.

Nó nhìn thấy hai con ếch đang ngồi trên miếng vải, mắt chúng ánh lên niềm vui.

- Thời tiết thật tuyệt! - Một trong hai con tán dương. - Khí hậu mát mẻ, miếng vải ướt lạnh khiến đôi chân sau của tớ ngứa ngáy muốn bơi quá!

- Tớ muốn biết, - con kia nói, - nếu chim én bay đi khắp nơi, và một trong những chuyến vượt hải ngoại, chúng tìm thấy một nơi có khí hậu tốt hơn ở đây - làn gió mát đến thế, thời tiết ẩm ướt đến thế! Điều này cũng giống như ta đang ngâm mình trong một con mương ướt! Nếu điều đó không làm chúng vui sướng, thì chắc chắn chúng không yêu quê hương mình!

- Hai anh đã bao giờ đến chuồng ngựa của Đức vua chưa? - Bọ hung xen vào. - Ở đó vừa ấm áp vừa thơm ngát. Đó là môi trường sống của tôi, là khí hậu của tôi, nhưng tôi không thể mang nó theo trong những chuyến du hành. Ở đây có luống đất nào bón phân tươi dành cho những người có địa vị cao như tôi vào trú ngụ và cảm thấy thoải mái như đang ở nhà mình không?

Lũ ếch ra bộ không hiểu ý Bọ hung.

- Ta không bao giờ hỏi ai lần thứ hai! - Bọ hung tự ái thốt lên.

Nhưng rồi, nó vẫn phải cất tiếng hỏi đến lần thứ ba. Lũ ếch tiếp tục im lặng. Tức tối, Bọ hung bỏ đi chỗ khác. Nó bay đến một chậu hoa. Lẽ ra đó không phải là nơi đặt chậu hoa, nhưng dù sao cũng có một nơi để dừng chân. Vài gia đình sâu tai đang sinh sống ở đó; chúng không cần nhiều đất, miễn là sống chung với nhau trong cộng đồng. Đặc biệt, những con sâu cái với thiên chức làm mẹ, luôn xem lũ con mình là đẹp nhất, thông minh nhất; chúng đang ca ngợi con cái hết lời.

- Con trai chúng tôi hứa hôn rồi! - Một bà mẹ hãnh diện khoe. - Thằng bé thật đáng yêu. Hoài bão của nó là một ngày nào đó được chui vào tai một vị bộ trưởng. Tính nó hãy còn con nít lắm. Tôi mong cuộc hứa hôn này sẽ giúp nó bớt lông bông hơn. Đó là niềm an ủi cho một bà mẹ!

- Con trai tôi vừa mới chui ra khỏi trứng là bày trò nghịch ngợm ngay. - Một bà mẹ khác lên tiếng. - Nó dùng hết sức búng người ra, khâu mấy cọng lúa mạch lại. Thật là niềm hãnh diện cho người mẹ của nó là tôi đây. Có phải vậy không, thưa quý ông bọ hung?

- Cả hai bà chị đây đều có lý!

Lời nhận xét giúp Bọ hung được mời vào phòng khách, dưới chậu hoa bằng gốm.

- Xin ông ghé thăm lũ nhóc nhà tôi! - Đến phiên bà mẹ thứ ba lên tiếng. - Trông chúng rất đáng yêu và vui nhộn! Chúng không bao giờ hư đốn, ngoại trừ lúc đói bụng. Nhưng ở tuổi chúng thường là

như thế!

Các bà mẹ tranh nhau nói về lũ con mình, tụi nhóc cũng nhao nhao, nhặng xị cả lên. Chúng dùng cây nhíp nhỏ xíu ở đuôi nhổ râu Bọ hung.

- Lũ ranh con này lúc nào cũng bày trò! - Các bà mẹ mắng yêu.

Nhưng rồi tất cả cũng khiến Bọ hung thấy chán, nó hỏi thăm đường đến luống đất có bón phân tươi còn bao xa.

- Nơi đó xa tận chân trời góc bể, tuốt bên kia bờ mương! - Sâu tai chỉ đường. - Tôi hy vọng không có đứa nào trong các con tôi muốn đi xa đến thế vì nó sẽ làm cho cõi lòng tôi tan nát!

- Thế à, còn tôi thì cho dù bao xa tôi cũng đến! - Bọ hung trả lời rồi vội vã bỏ đi, không một lời từ biệt.

Ở bờ mương, nó gặp đồng loại của mình - những con Bọ hung khác.

- Đây là nơi chúng tôi sống. - Họ giới thiệu. - Rất ấm cúng. Xin phép cho chúng tôi mời ông ghé qua tệ xá dưới đám bùn màu mỡ. Chuyến đi chắc làm cho ông mệt lử?

- Hẳn là như vậy rồi! - Bọ hung tự hào kể. - Tôi lênh đênh trên tấm vải trong cơn mưa. Nước mưa làm tôi tiêu hao biết bao sức lực. Các khớp xương tôi đau nhức do đứng ở chỗ gió lùa dưới chậu hoa. Nhưng đó là những khoảnh khắc dễ chịu và thú vị nhất tôi từng trải qua.

- Anh bạn đến từ luống đất có bón phân chuồng à? - Một bô lão hỏi.

- Ở nơi cao sang hơn thế nữa cơ! - Bọ hung đáp.

- Tôi xuất thân từ chuồng ngựa của Đức vua, vừa mới chào đời tôi đã được mang giày vàng rồi. Tôi đang thi hành một điệp vụ tối mật, nhưng đừng có hỏi, tôi không tiết lộ gì đâu.

Dứt lời, Bọ hung chui sâu vào đám bùn màu mỡ. Ở đó có ba quý nương đang xúm lại rúc rích cười vì mắc cỡ.

- Chúng chưa đính hôn. - Bà mẹ nói với vị khách lạ.

- Ở chuồng ngựa của nhà vua, tôi chưa hề thấy cô nào đẹp như các cô em đây! - Chàng lãng tử bọ hung cất giọng xun xoe.

- Đừng làm hư các con gái tôi! Cũng đừng tán tỉnh chúng trừ phi anh có ý định nghiêm túc; nhưng nếu anh có, tôi sẽ cầu phúc cho anh.

- Hoan hô mẹ! - Các cô nàng Bọ hung phấn khích reo lên.

Và rồi, Bọ hung đính hôn với một trong ba cô đó. Sau lễ đính hôn là lễ cưới linh đình.

Ngày kế tiếp trôi qua rất vui vẻ, ngày thứ ba dường như chậm hơn. Đến ngày thứ tư, lẽ thường Bọ hung chồng sẽ phải đi kiếm thức ăn nuôi vợ và cho cả bầy con nhỏ sau này. Lấy vẻ mặt đầy tâm trạng, Bọ hung lên tiếng:

- Bản thân tôi được chào đón nhiệt tình một cách đáng ngạc nhiên, nên để đáp lễ, tôi cũng sẽ đem lại sự ngạc nhiên cho mọi người!

Và nó thực hiện được lời hứa của mình. Nó bỏ đi, đi biền biệt suốt ngày, suốt đêm. Các thành viên khác trong gia đình Bọ hung cho rằng họ đã đem về nhà một kẻ lang thang, lêu lổng; vợ của Bọ hung giờ đây trở thành gánh nặng của họ.

- Cơ sự đã như thế này thì ta đành xem con bé như chưa có chồng và nó vẫn là con ta. - Bà mẹ than thở. - Thật xấu hổ cho kẻ đốn mạt đã bỏ con bé!

Trong khi đó, Bọ hung đang trên đường lãng du, giương buồm trên lá bắp cải vượt rãnh nước. Xế trưa, có hai người đi ngang qua, nhìn thấy Bọ hung, họ nhặt lên vân vê, xoay tròn nó trên tay. Cả hai đều trông có học thức, đặc biệt là chàng thanh niên.

- "Thánh A-la nhìn thấy con bọ đen, trong phiến đá đen, trên rặng núi đen!" Có phải câu này trong kinh Koran không nhỉ? - Chàng thanh niên cất tiếng hỏi, sau đó phiên dịch tên bọ hung ra tiếng La-tinh, rồi giải thích đặc điểm, tập quán của loài bọ hung.

Người lớn tuổi hơn không đồng ý đem Bọ hung về, vì họ đã có mẫu vật tốt hơn thế rồi. Bọ hung nghĩ nói như thế thì không được lịch sự lắm, nên nó bay vù khỏi tay anh ta. Bay thật xa, cho đến khi đôi cánh mỏi nhừ thì nó đến một nhà kính ươm cây. Nó lách vào một trong những cửa sổ để hé và rúc đầu vào đống phân vừa mới trộn còn tươi mới. - Thật là ngon! - Nó liếm mép.

Chẳng bao lâu sau, nó ngủ thiếp đi và mơ thấy ngựa chiến của vua bị té, và người ông của Bọ hung được nhận giày vàng của ngựa

cùng lời hứa sẽ được tặng thêm hai chiếc nữa. Một giấc mơ thật đẹp!

Bọ hung tỉnh dậy, bò ra, ngước lên nhìn. Nhà kính ươm cây cực kỳ lộng lẫy! Những lá cọ xòe rộng, vươn cao, trong suốt dưới ánh mặt trời. Bên dưới cơ man nào là kỳ hoa dị thảo đua nhau khoe sắc, có đóa đỏ rực như lửa, có bông vàng như hổ phách, lại có những chùm trắng muốt như tuyết mới rơi.

"Sự phong phú của các loài thảo mộc thật đáng khâm phục! Những cây này mà mục rữa thì nếm ngon phải biết. Mong rằng dòng dõi của mình đều sống ở đây. Mình sẽ tìm xem có ai đáng để kết bạn hay không. Mình có quyền kiêu hãnh, đó chính là phẩm chất quý tộc trong mình!", nó tự nhủ rồi dạo quanh vườn, mơ tưởng về cái chết của con ngựa và những chiếc giày vàng.

Thình lình có bàn tay chộp lấy bọ hung, mân mê và bóp mạnh. Đó là đứa con trai nhỏ của người làm vườn. Thấy bọ hung, thằng bé liền chộp lấy và chuẩn bị cho một trò chơi mới. Bị đặt trong lá nho và bị nhét vào túi quần tây ấm áp, bọ hung luồn lách tìm cách bò ra. Nhưng thằng bé lấy tay bóp chặt, rảo bước về cái hồ lớn ở cuối vườn. Ở đó, bọ hung được đặt trên chiếc giày gỗ bị gãy mất chóp mũi, rồi bị cột bằng sợi chỉ vào một cái que dùng làm cột buồm. Bây giờ, nó trở thành thuyền trưởng và chuẩn bị ra khơi.

Đây chỉ là một cái hồ lớn nhưng Bọ hung lại nghĩ đó là đại dương. Kinh hoàng, nó ngã ngửa, ngo ngoe sáu chân lên trời.

Chiếc giày gỗ bập bềnh trôi theo dòng nước, được một khoảng xa thì gặp đám trẻ; một trong những cậu bé xắn quần, lội ra lôi chiếc giày vào. Nhưng có tiếng gọi đầy nghiêm khắc của ai đó, đám trẻ vội tản đi, bỏ mặc chiếc giày gỗ. Nó trôi xa khỏi bờ, xa tít ngoài khơi. Bọ hung kinh sợ nhưng không thể nào cất cánh vì bị cột chặt vào cột buồm.

Có một con ruồi bay đến.

- Thời tiết thật tuyệt! - Con ruồi lên tiếng. - Tôi có thể đậu ở đây và tắm nắng? Chỗ của anh thật thoải mái!

- Anh có mắt không đấy? Chẳng lẽ anh không thấy tôi đang bị trói hay sao?

- À, còn tôi thì không bị trói! - Nói xong, con ruồi bay vù đi.

- Bây giờ ta mới hiểu đời là như thế nào. - Bọ hung than thở. - Một

thế giới đầy nham hiểm! Chỉ có ta là kẻ đáng kính trên thế gian này. - Nó tiếp tục lẩm bẩm. - Đầu tiên, họ từ chối không cho ta giày vàng, rồi ta phải chui rúc trong mảnh vải gai ướt, phải chịu lạnh run ở chỗ gió lùa, cuối cùng bị đẩy cho một bà vợ. Rồi khi ta hòa nhập vào thế giới để xem cuộc đời như thế nào, để nhìn đời cư xử với ta ra sao thì một đứa con nít xuất hiện ném ta ra biển dữ. Trong khi đó, con ngựa của đức vua lại bước loanh quanh trên những chiếc móng vàng. Thật là bất công! Nhưng ta không nên mong chờ sự đồng cảm trên thế gian này. Cuộc đời ta đã trải qua bao vui thú. Chỉ có điều không ai biết khi nào là điều tốt xảy ra cho họ. Thế nên, thế giới này chẳng có gì đáng tìm hiểu; nếu không, ta đã được tặng giày vàng khi còn ở chuồng ngựa rồi. Lúc ta chìa chân ra thì con ngựa lại được ban thưởng móng vàng. Nếu ta mà được tặng giày vàng, ta sẽ làm rạng danh chuồng ngựa. Bây giờ chuồng ngựa không còn ta nữa, thế giới mất ta rồi, mọi cái đã chấm dứt!

Nhưng mọi cái chưa chấm dứt. Một chiếc thuyền con chở các cô thiếu nữ lướt đến.

- Có chiếc giày gỗ đang trôi kìa! - Một cô reo lên.

- Có con gì nhỏ xíu bị trói vào cột buồm! - Cô khác nói.

Khi con thuyền cập sát chiếc giày gỗ, các cô vớt nó lên. Một cô lấy ra cây kéo nhỏ, cắt sợi chỉ, khéo léo không làm Bọ hung bị thương. Lúc lên bờ, cô nhẹ nhàng thả Bọ hung xuống cỏ.

- Bò đi! Bò đi! Bay lên đi! Bay lên đi nếu mi có thể! - Cô gái âu yếm nói. - Tự do là một điều rất tuyệt vời!

Bọ hung bay vút lên bầu trời, bay qua ô cửa sổ đang mở của một dinh thự lớn. Mệt lử, nó bám vào bờm ngựa dài, óng mượt như tơ của con ngựa chiến Hoàng gia đang đứng trong chuồng - nơi trước đây nó từng sinh sống. Bọ hung bám chặt vào bờm ngựa, ngồi trấn tĩnh trong giây lát, ngẫm nghĩ: “Giờ ta đang ở đây, trên lưng ngựa chiến của Vua! Như một kỵ mã! Ua, mà mình đang nói gì vậy? Đúng rồi, mọi thứ bây giờ thật rõ ràng! Một ý tưởng hay mà lại là sự thật. Tại sao ngựa được ban thưởng giày vàng? Bác thợ rèn cũng hỏi mình như thế. Giờ thì mình hiểu rồi! Chính vì ngựa phục vụ mình nên mới được ban thưởng giày vàng!”.

Đột nhiên, bọ hung cảm thấy phấn khởi vô cùng. “Đi nhiều làm cho đầu óc mình thật minh mẫn!”- Nó gật gù đắc ý.

Mặt trời chiếu những tia nắng lên mình bọ hung, đôi cánh của nó

sáng lên rực rỡ. “Nói cho cùng, thế giới cũng không quá tệ, chỉ cần người ta biết cách chấp nhận nó”. - Bọ hung thầm nghĩ. - “Vâng, thế giới thật tuyệt vời; ngựa chiến của Vua được ban thưởng móng vàng vì Bọ hung là người cưỡi nó.”

“Bây giờ, mình sẽ xuống chỗ mấy con Bọ hung kia và kể cho chúng nghe về chuyến phiêu lưu kỳ thú của mình. Mình sẽ kể cho chúng nghe niềm vui sướng mình được tận hưởng trong chuyến du ngoạn vừa rồi, và bây giờ, mình sẽ ở nhà cho đến khi ngựa chạy mòn những móng vàng của nó!”. Nghĩ rồi, bọ hung mỉm cười, đắc ý.

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Kiêu căng, tự mãn, thèm muốn địa vị - đó là bản chất của nhân vật Bọ hung trong truyện, nhưng đó cũng là những khuyết điểm mà bất kỳ ai trong chúng ta cũng có thể mắc phải.

Xét ở mức độ nào đó, trí tưởng tượng đôi khi rất có ích, nó đưa lại cho ta những hứng khởi, say mê. Tuy nhiên, khi ta chỉ biết sống trên ảo tưởng về bản thân thì đó lại là cái bẫy dẫn đến những sai lầm đáng tiếc, đồng thời khiến ta tự cô lập mình.

Để có được sự tin yêu, trân trọng, ta cần nhận thức rõ mặt mạnh, mặt yếu của bản thân, không ngừng vươn lên, sẵn sàng dấn thân trong cuộc sống.

Bọ hung vênh váo

“Chẳng lẽ tôi không giỏi bằng con vật to xác kia sao?

Nó chỉ biết chờngười ta chăm sóc, chải lông, rồi cho ăn, cho uống...”

Một trong những khuyết điểm lớn nhất của bọ hung là thói kiêu căng, tự mãn. Nó không mảy may nghi ngờ về thân phận của mình mà lúc nào cũng dương dương, tự đắc, cho mình là trung tâm, là nhân vật cực kỳ quan trọng.

Vì quá đề cao mình nên Bọ hung xem thiên hạ chẳng là gì hết. Nó luôn tìm cách mỉa mai, chê cười các con vật khác, cốt sao cho chúng phải mất mặt. Nó khăng khăng rằng ngựa là giống vô dụng vì không thể tự ăn, không thể tự uống; rằng hương thơm trong vườn làm sao sánh bằng cái mùi thum thủm của đống phân chuồng; rằng hồ nước không thoải mái bằng cái âm ấm, ẩm ướt của phân tươi. Giống như những kẻ kiêu căng khác, Bọ hung không dùng tài năng, sự khéo léo của mình để tạo dựng các mối

quan hệ tốt đẹp mà luôn tự phá hủy chúng.

Trong cuộc sống cũng vậy, ta sẽ gặp những kẻ luôn khao khát được ngưỡng mộ nhưng lại không quan tâm đến việc thiết lập các mối quan hệ tốt đẹp. Họ muốn ý kiến của mình được hoan nghênh hơn là bị chất vấn, muốn mình có quyền lực hơn là ra sức học tập. Họ thích nhận được nhiều lời khen ngợi, có được danh vọng hơn là bị người khác khiển trách, nhắc nhở. Họ lên giọng tự cao: "Dựán vừa rồi thành công là nhờ có bàn tay của tôi!", hoặc tìm cách chống chế: "Kế hoạch của tôi không có gì sai sót, chỉ tại mọi người không có can đảm và quyết tâm thực hiện!". Nói chung, đây là mẫu người luôn cường điệu hóa khả năng của bản thân.

Bên cạnh đó, một số người cũng đề cao bản thân, nhưng họ lại chịu dấn thân. Trong khi người khác tự phụ thì họ lại biết tận dụng thế mạnh về sự năng động và khả năng sáng tạo của mình để tự đề bạt vào những vị trí thích hợp, cạnh tranh một cách lành mạnh. Đặc điểm của tuýp người này là tự tin, táo bạo, thích đổi mới và tự thúc đẩy mình đạt được mục tiêu. Sự tự tin của họ dễ thu hút người khác, do đó, có nhiều người tụ tập quanh họ và sẵn sàng thực hiện kế hoạch của họ. Tuy nhiên, lời tán dương của những người xung quanh đôi lúc khiến họ trở nên kiêu ngạo. Họ bắt đầu có dấu hiệu vượt ra ngoài những quy tắc, luật lệ chung. Dần dần, họ tự xem mình như chủ nhân của vũ trụ và bắt đầu sống trong ảo tưởng. Điều này dẫn họ đến những sai lầm đáng tiếc, khiến công ty chao đảo vì thiệt hại và rủi ro.

Muốn biết mình có quá đề cao khả năng của bản thân hay không, bạn hãy tự liệt kê một số ưu, khuyết điểm của mình, sau đó nhờ một vài người bạn thân, đồng nghiệp, hoặc ai đó biết rõ về bạn - những người mà bạn tin tưởng - đánh dấu vào danh mục. So sánh lại cả hai để có sự chuẩn xác. Việc tự nhận thức này rất cần thiết trước khi bạn đi đến một quyết định quan trọng nào đó.

Một dấu hiệu cho thấy bạn có tinh thần tự nhìn nhận, đánh giá bản thân hay không là khi bạn có thể đề cập đến những khuyết điểm của mình một cách thoải mái, thậm chí pha chút khôi hài. Làm được điều này không phải đơn giản, nhưng nên nhớ, đó là con đường nhanh nhất giúp bạn sớm tiến bộ và hoàn thiện mình.

Bọ hung ham muốn địa vị

"- Anh bạn đến từ luống đất có bón phân chuồng à? - Một bô lão hỏi.

- Ở nơi cao sang hơn thế nữa cơ! - Bọ hung đáp. - Tôi xuất thân từ

chuồng ngựa của Đức vua, vừa mới chào đời tôi đã được mang giầy vàng rồi. Tôi đang thi hành một điệp vụ tối mật, nhưng đừng có hỏi, tôi không tiết lộ gì đâu."

Một tật xấu khác của Bọ hung là ham muốn địa vị một cách thái quá. Hình ảnh đôi giày vàng luôn ám ảnh nó; khiến nó thèm khát sở hữu chúng, đồng thời muốn được các con vật khác tôn vinh. Lòng ham muốn khiến Bọ hung trở nên bảo thủ và ích kỷ. Nó không thích bị bó buộc vào bất cứ mối quan hệ nào, cũng không thích học hỏi.

Đây cũng là thực tế ta vẫn gặp đâu đây trong cuộc sống - những con người ham quyền lực, ham địa vị, tối mắt vì danh vọng.

Trong tác phẩm Driven, Paul Lawrence và Nitin Nohria - hai tác giả, đồng thời cũng là giáo sư trường Harvard Business - sau khi đi vào nghiên cứu, đã chỉ ra rằng: Về bản chất, ngoài lòng ham muốn, con người còn có động cơ học hỏi, tự vệ, và tạo dựng những mối quan hệ ràng buộc. Đó cũng là một thách thức đối với con người, vì đôi khi, chính những khao khát này là nguyên nhân dẫn đến xung đột.

Những người chỉ biết nhìn một chiều thường khăng khăng bám vào quan điểm của bản thân và tìm cách gạt bỏ chính kiến của người khác. Thói ganh đua khiến họ sẵn sàng nói ra những lời xúc phạm, khiêu khích đối phương. Họ tìm cách chèn ép các đồng nghiệp có hoài bão và xem đó là những người không nên kết giao.

Tất nhiên, sẽ chẳng có vấn đề gì nếu chúng ta cạnh tranh một cách lành mạnh. Nhưng nếu vì lợi ích cá nhân mà tìm cách ngăn cản hoài bão của người khác, ta sẽ trở thành kẻ nhỏ mọn. Và như vậy cũng có nghĩa là ta đang tự hạn chế năng lực của chính mình, tự đặt mình vào thế rủi ro vì không có điều kiện thử sức và cộng tác trong môi trường công sở đầy biến động như hiện nay.

Để thành công hơn nữa trong sự nghiệp, bên cạnh lòng ham muốn, chúng ta còn phải biết phát huy tối đa tinh thần học hỏi và tạo dựng các mối quan hệ tốt cho bản thân. Không những ta cần đánh giá một cách vô tư mặt mạnh và yếu của mình mà còn phải tìm hiểu xem điều gì khiến ta đam mê công việc, điều gì mang lại cho ta hạnh phúc; đâu là động lực khiến ta nỗ lực hết mình, và đâu là điều khiến ta băn khoăn, day dứt?

Bọ hung nóng nảy

"-...Tôi chỉ biết rằng như thế là thiếu tôn kính đối với tôi!

- Bọ hung xẵng giọng. - Đó là hành động lăng mạ, tôi không thể chấp nhận được, chẳng còn gì níu kéo tôi ở lại chốn này nữa!"

Ngay từ đầu truyện, ta đã bắt gặp hình ảnh một chú Bọ hung nóng nảy, không biết kiềm chế cảm xúc. Việc ngựa chiến được ban móng vàng khiến bọ hung trở nên uất ức vì ganh tị. Lòng tự tôn khiến cảm xúc trong nó thêm rối loạn. Nó xem đây là sự bất công, rằng sự giận dữ của nó là chính đáng. Cũng từ đó, lòng đố kị và ý nghĩ tiêu cực cứ bám theo suốt hành trình của Bọ hung. Thói hung hăng, ngạo mạn, thích lý sự của nó không chứng tỏ được gì khác ngoài việc để lộ khiếm khuyết của bản thân.

Chúng ta cũng thường có khuynh hướng giận dữ khi sự việc diễn ra không như mong muốn. Ta dễ hung hăng, sẵn sàng công kích bất kỳ sự xúc phạm nào do ta tưởng tượng ra, hoặc khi thấy bản thân bị đối xử bất công, bị xử ép quá đáng. Tuy nhiên, đôi lúc thay vì tìm cách trút giận, ta lại nuốt nỗi bực tức vào trong, kết quả là những ức chế kìm nén lâu ngày khiến ta trở nên cáu kỉnh, mất kiên nhẫn, hoặc trầm uất.

Muốn trở thành một người bản lĩnh, vững vàng đối diện với thách thức, ta cần biết làm chủ cảm xúc của mình. Cần phải hiểu được đâu là nguyên nhân sâu xa của vấn đề, ảnh hưởng của chúng đối với ta ra sao? Làm thế nào để chế ngự chúng tốt hơn?

Việc nhìn nhận thực chất vấn đề như vậy sẽ giúp ta luôn giữ được thăng bằng trong cuộc sống, biết khắc phục khuyết điểm và phát huy tốt hơn nữa khả năng của bản thân.

Tinh thần tự nhận thức

Chúng ta thường không nhận ra thiếu sót của bản thân, trong khi người khác có thể dễ dàng liệt kê ra cho ta hàng loạt khuyết điểm. Khi nói về tinh thần tự nhận thức, tôi chợt nhớ đến một người - một gương mặt quen thuộc trong làng đua xe đạp quốc tế - tay đua xuất sắc Lance Armstrong. Trong cuốn sách *Its Not About The Bike*, anh từng ghi lại bài học đáng nhớ trong những năm đầu sự nghiệp của mình.

Là một tay đua trẻ, người Texas, Armstrong rất tự hào về nguồn gốc của mình. Trong kỳ tranh tài vòng quanh châu Âu, anh tỏ ra hung hăng và kiêu ngạo, không thèm tạo quan hệ xã giao với những nhóm đua chính. Cũng vì thế, họ quyết định cô lập anh. Trên đường đua, họ cản đường không cho Armstrong vượt lên, hoặc làm cho anh nhụt chí bằng cách chạy nước rút, buộc anh

phải đuổi theo cho kịp. Tuy nhiên, không gì có thể khiến anh chùn bước, cho đến khi tay đua người Ý Moreno Argentin lên tiếng:

- Thật kinh ngạc, anh đang làm gì ở đây hả, Bishop?

Argentin đã nhầm Armstrong với một tay đua người Mỹ khác. Armstrong giận sôi người vì tay đua người Ý này thậm chí không biết đến một vận động viên tên tuổi như anh. Anh nói như quát vào mặt Argentin:

- Tên tôi là Lance Armstrong, kết thúc cuộc đua anh sẽ biết tôi là ai!

Kiêu căng và tự phụ, Armstrong tỏ vẻ vênh váo và quyết tâm thắng cuộc! Nhưng bất ngờ, lần đó anh thua. Vài ngày sau, Armstrong tiếp tục tham gia một chặng đua ngắn, đúng với sở trường của anh. Vốn nhạy cảm, Armstrong vẫn nhớ như in sự "sỉ nhục" lần trước, và định cho đối phương một bài học, nhưng một lần nữa, anh lại về đích sau Argentin. Trong chặng chạy nước rút ở vòng chung kết, Armstrong dẫn đầu trong nhóm gồm bốn tay đua, còn Argentin tụt lại phía sau. Hiểu rõ mình không thể thắng, đồng thời lại không muốn thua tay đua đồng hương hợm hĩnh này, nên khi gần đến đích, Argentin hãm phanh, chạy chậm lại để về thứ tư. Argentin không muốn đứng kế bên Armstrong trên bục lãnh giải. Armstrong không hề ngờ được điều này. "Những gì anh ấy thể hiện cho thấy rằng anh ấy không tôn trọng tôi. Một dạng lăng mạ tao nhã khác thường, nhưng nhờ đó, tôi có được một bài học đáng nhớ!", Armstrong kể lại. Cũng từ sự cố này, Armstrong dần học được cách làm việc nhóm, ứng xử với mọi người khiêm tốn và khéo léo hơn, thay vì chỉ biết chống đối hoặc coi thường người khác.

Sau này, căn bệnh ung thư còn cho Armstrong thêm nhiều bài học quý giá khác, không đơn giản chỉ là bài học về sự bền bỉ, tính khiêm tốn, hay lòng kiên nhẫn. Điều đáng nể phục nhất là anh không bao giờ để mất đi tinh thần cạnh tranh lành mạnh và ý chí vươn lên của mình. Với nghị lực của bản thân, từ một tay đua giỏi, Armstrong đã trở thành tay đua vĩ đại với những thành tích đáng nể, liên tục giành chiến thắng trong các giải Tour de France.

Biết chế ngự cảm xúc nóng nảy của bản thân, hòa nhập với mọi người và luôn giữ cho mình ý chí vươn lên - đó chính là con đường đưa ta đến thành công. Mỗi người chúng ta đều có thể tự nhận thức, sửa đổi bản thân để trở nên tự tin và hoàn thiện hơn.

Hiện thực của tự do

"Bay lên đi nếu mi có thể! - Cô gái âu yếm nói. - Tự do là một điều rất tuyệt vời!"

Câu chuyện bắt đầu với câu hỏi của bác thợ rèn: "Nhưng tại sao ngựa được trao tặng móng vàng? Chú mày có hiểu không?". Bọ hung từ chối trả lời, phủ nhận chiến công của ngựa, thổi phồng công lao của mình. Sau chuyến phiêu lưu, nó nhận ra nhiều điều về bản thân và thế giới, nhưng thay vì sửa đổi khuyết điểm để sống hòa nhập, nó lại bóp méo sự thật và tiếp tục sống trong hoang tưởng.

Tương tự, trong môi trường công sở, là những người làm việc tự do, chúng ta không nên bám mãi vào ảo tưởng rằng mình sẽ làm việc suốt đời ở đó, cũng không nên mơ tưởng quá trình thăng tiến dễ dàng và thuận lợi. Cần phải chấp nhận rằng bản thân mình có được trọng dụng hay không là tùy thuộc vào việc phát huy tối đa năng lực của chính mình, khi mình đạt đến một trình độ chuyên nghiệp nhất định nào đó.

Trong cuốn *Re-imagine!*, Tom Peters nhấn mạnh ba yếu tố cần thiết để trở thành một người lao động chuyên nghiệp: sự tinh thông, mạng lưới làm việc và khả năng tự đề bạt.

Sự tinh thông là yếu tố quan trọng hàng đầu khi muốn đánh giá trình độ chuyên nghiệp của một người nào đó. Ngựa chiến không chỉ đơn giản làm tròn nhiệm vụ - xông pha ngoài trận mạc, mà nó còn hoàn thành một cách xuất sắc vai trò của mình, mang về những chiến công hiển hách. Chúng ta cũng vậy, mỗi người cần phải thành thạo một kỹ năng nào đó. Có như vậy, hiệu quả công việc mới được nâng cao, ta mới được người khác nhìn nhận và trả công tương xứng. Để có được điều này, ta cần không ngừng học hỏi, mài giũa, tự trau dồi kiến thức chuyên môn.

Ngoài ra, ta cần phải mở rộng các mối quan hệ. Giống như nhân vật Bọ hung chỉ giới hạn bản thân trong cộng đồng của nó, nhiều người chỉ biết bám lấy các mối quan hệ trong dòng dõi gia tộc mình. Đây là một trong những thiếu sót rất đáng tiếc.

Sống trong nền kinh tế toàn cầu hóa như hiện nay, mạng lưới làm việc xuyên quốc gia ngày càng mở rộng, vì vậy ngoài mối quan hệ với cấp trên và các đồng sự, ta cần có những mối quan hệ rộng lớn, liên ngành. Càng nhiều mối quan hệ, ta càng có nhiều sự lựa chọn và tránh bị chao đảo trước các biến cố cuộc sống.

Cuối cùng, ta cũng cần phải biết tự đề bạt mình vào vị trí thích hợp. Đây chính là cơ hội để ta thể hiện khả năng và nhiệt huyết của bản thân. Trường hợp võ sĩ vô địch hạng nặng thế giới Muhammad Ali là một thí dụ. Không chỉ là một võ sĩ tiếng tăm, Muhammad còn được nhắc đến như một điển hình về sự tự tin và tinh thần tự đề bạt. Không chỉ là một kiểu mẫu vĩ đại, ông còn trở thành hình tượng được mọi người tôn vinh như một vị thánh. Trẻ em cũng như người lớn đều rất thích tụ tập quanh ông. Khi ông tự xưng mình là nhà vô địch vĩ đại với đôi mắt long lanh, người ta hiểu đó không phải là sự khoác lác mà là điều tất yếu đối với một người đầy ý chí, quyết tâm như ông.

Trong ba yếu tố trên thì sự tinh thông là yếu tố cốt lõi thể hiện tính chuyên nghiệp của mỗi người. Nhưng để có được sự tinh thông ấy, trước hết, ta phải có sự thành thạo, có những hiểu biết và chọn lựa đúng đắn. Ngoài ra, ta cần nhận thức rõ điểm mạnh, yếu của bản thân, biết làm chủ cảm xúc của mình. Có như vậy, ta mới có được sự khéo léo và nhanh nhạy trong cách giải quyết công việc.

Muốn có được những thành công vang dội trong sự nghiệp, bạn cần có một nhà quản lý riêng - nhạy bén trong suy nghĩ, quyết đoán trong hành động, biết cách xử lý mọi tình huống; một nhà quản lý hiểu rõ thế mạnh, yếu của bạn, chỉ ra cho bạn đâu là lĩnh vực đầu tư hiệu quả; giúp bạn phát triển sự tinh thông trong chuyên môn...

Vậy, làm thế nào để bạn có được nhà quản lý ấy?

Câu trả lời sẽ là, bạn chẳng cần tìm kiếm đâu xa, nhà quản lý ấy đang nằm ngay trong mỗi người chúng ta. Nói cách khác, họ chính là nhận thức trong ta - phần nhận thức được cân nhắc và lựa chọn. Có được những "nhà quản lý" tài ba này, ta sẽ tránh được mọi ảo tưởng, sẽ có được những thành tựu để đời.

ĐÔI ĐIỀU SUY NGẪM

Điều gì khiến bạn cảm thấy gần gũi với nhân vật trong truyện? Điều gì khiến bạn phiền muộn lúc này?

Bạn có nhớ những khoảnh khắc khi bạn chỉ mải mê sống trong ảo tưởng hơn là học hỏi không?

Làm thế nào để có được sự an toàn khi người khác thử thách ý tưởng và quyết định của bạn?

Lần cuối cùng bạn phạm lỗi là khi nào, và bạn học hỏi được gì từ lỗi lầm đó?

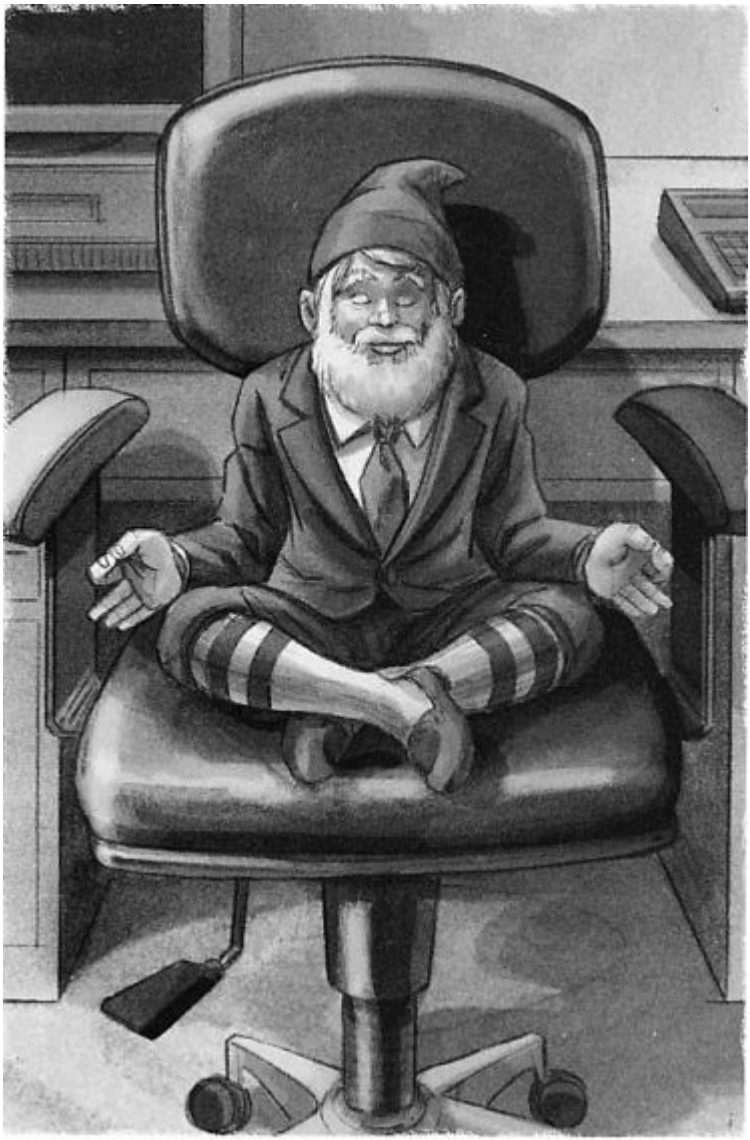

CON QUỶ Ở CỬA HÀNG TẠP HÓA

Sống chân thật, ta sẽ nhận ra mình là ai.

VỀ VĂN BẢN TÁC PHẨM

Trong nền văn hóa dân gian Bắc Âu, hình ảnh con quỷ từ lâu vốn trở nên quen thuộc trong tâm thức mỗi người dân nơi đây. Với họ, hình ảnh con quỷ tương tự như những loài yêu tinh khác, chẳng hạn chằn tinh trong truyện thần tiên của trẻ em, thần lùn giữ của sống dưới đất, hoặc ông ba bị trong các truyện cổ tích. Người ta tin rằng, con quỷ cư trú ở nông trại và nếu hài lòng, nó sẽ ban phúc cho gia chủ: có nhiều con cái, sức khỏe tốt, mùa màng bội thu, giàu có. Người ta sẽ nói nông gia này giàu sang là do có một con quỷ vui vẻ sống ở đó. Đáp lại, con quỷ chỉ mong được thết đãi một tô cháo đặc thật ngon (có rắc đường, bột quế, và một miếng bơ béo ngậy bên trên) vào đêm trước Giáng sinh. Điều đặc biệt là, những người trong nhà không được phép nhìn trộm nó, nếu không, nó sẽ nổi giận và trả đũa.

Hình ảnh con quỷ được mô tả giống như bác nông dân thời kỳ Trung cổ - bộ râu xám, quần áo xám, đội mũ trùm bằng tất dài màu đỏ. Con quỷ lớn tuổi, thấp người, hút ống điếu. Nó rất có ích đối với gia súc, giúp cho gia chủ phát tài nhanh, ngoài ra còn biết ăn cắp gia súc từ các nông trại lân cận. Dễ nổi cáu, con quỷ thường nổi giận mỗi khi bị công kích. Nếu để điều này xảy ra, gia súc trong nông trại sẽ bị bệnh, sữa sẽ bị chua, và mùa màng sẽ thất bát.

Sử sách ghi chép về con quỷ có từ năm 981 ở Iceland, khi nó bị lời nguyền và nước thánh xua đuổi. Nhưng mãi đến thế kỷ 16 và 17, các giáo sĩ vẫn phải đối phó với "cư dân sống ở nông trại" này. Dường như những tín đồ Cơ đốc giáo một mặt vẫn cầu nguyện, nhưng mặt khác lại muốn chăm sóc con quỷ của mình để có được

cuộc sống sung túc.

Đến thế kỷ 19, hình ảnh con quỷ một lần nữa lại có sự cải biến. Sự việc bắt đầu khi giới văn nghệ sĩ người Đan Mạch sinh sống ở Rome dùng những hình cắt con quỷ để trang hoàng vào dịp Giáng sinh. Chỉ vài năm sau, hình tượng mới của con quỷ chiếm được sự mến mộ của công chúng. Người ta khắc họa về nó lùn hơn, mập hơn, dễ thương hơn, thậm chí còn cưới cả vợ cho nó. Nó được mang ra khỏi nông trang và được đặt trong phòng khách, trở thành biểu tượng giống như là Santa Claus - ông già Noel - trong những dịp Giáng sinh.

Từ hình tượng con quỷ trong văn hóa dân gian, Andersen đã vận dụng để sáng tạo ra một biểu tượng mới, mang màu sắc riêng trong tác phẩm của ông. Con quỷ trong câu chuyện rất trung thành với chủ, ham hiểu biết và tinh ranh. Một mặt, nó rất thực tế, nhưng mặt khác lại luôn khao khát được bước chân vào thế giới nghệ thuật và tri thức nhân loại. Đằng sau hình ảnh ấy là rất nhiều điều đáng để người đọc suy ngẫm.

CON QUỶ Ở CỬA HÀNG TẠP HÓA

Có một chàng sinh viên nghèo, chân thật, sống trên căn gác xép, chẳng có lấy một tí tài sản gì. Cũng trong nhà ấy có ông chủ cửa hàng tạp hóa lương thiện sống ở tầng trệt và là chủ nhà. Con quỷ nhỏ chọn sống trong cửa hàng với ông. Vào mỗi đêm trước Giáng sinh, ông đãi nó một tô cháo đặc có một mẩu bơ to tướng bên trên! Con quỷ sống trong cửa hàng và nó cho đó là nơi lý tưởng nhất để tiếp thu kiến thức từ mọi người.

Một buổi tối, chàng sinh viên đi cửa sau vào mua nến và pho-mát. Vợ chồng chủ cửa hàng gật đầu chào chàng, chàng gật đầu đáp lễ và chăm chú đọc tờ giấy gói miếng pho-mát. Đó là một trang bị xé ra từ quyển sách cũ mà lẽ ra không nên làm thế vì đó là một tập thơ.

- Cuốn sách ấy còn lại nhiều lắm. Có một bà lão đem đổi cho tôi lấy một gói cà-phê nhỏ đấy. Nếu anh đưa tôi tám si-lin, tôi sẽ đưa nốt phần còn lại cho anh.

- Cám ơn, nhưng cho tôi đổi miếng pho-mát lấy quyển sách này vậy! Tôi có thể ăn bánh mì với bơ thôi cũng được. Xé một cuốn sách như thế thật phí phạm. Bác là người khôn ngoan và thực tế, nhưng đối với thơ ca, bác cũng chỉ hiểu biết đại khái như cái sọt đựng báo cũ kia mà thôi!

Nói như thế cũng khá vô lễ, nhất là đối với cái sọt. Nhưng ông chủ cửa hàng vẫn cười, và chàng sinh viên cũng cười... Họ đùa nhau. Con quỷ thấy có người nói như vậy thì tức lắm, vì ông chủ hiệu tạp hóa bán loại bơ ngon nhất là chủ của nó mà.

Đến đêm, khi cửa hàng đóng cửa, mọi người đi ngủ cả, trừ chàng sinh viên, con quỷ bèn lẻn vào phòng bà chủ và mượn tài ăn nói của bà - dù sao bà cũng chẳng sử dụng lúc ngủ. Khi đặt tài ăn nói ấy lên bất cứ đồ đạc nào trong phòng, vật đó sẽ nói được và tự phát biểu cảm tưởng như bà chủ vậy. Chỉ có điều nó không thể nào nói cùng một lúc với bà chủ, thế cũng hay vì nếu không, cả hai sẽ phải tranh nhau mà nói.

Đầu tiên, con quỷ đặt tài ăn nói trong cái sọt đựng đầy báo cũ và hỏi:

- Có đúng là anh không biết thơ ca là gì, có phải không?

- Biết lắm chứ! Thơ ca là cái ta vẫn thấy ở cuối trang báo và thường được người ta cắt ra ấy mà! Tôi nghĩ tôi còn chứa nhiều thơ ca hơn cả anh chàng sinh viên kia ấy chứ, nhưng so với ông chủ thì tôi kém xa!

Con quỷ đặt tài ăn nói lên cối xay cà phê, rồi lên hũ đựng bơ và ngăn kéo đựng tiền. Tất cả đều có cùng quan điểm như cái sọt. Phải tôn trọng ý kiến của đa số!

"Bây giờ đến lượt tên sinh viên đó!", con quỷ vừa nghĩ vừa trèo thật nhanh lên gác xép. Đèn sáng. Nó nhòm qua lỗ khóa thấy chàng sinh viên đang đọc những trang sách nát trong cuốn sách đổi được ở cửa hàng. Nhưng sao căn phòng lại sáng đến thế! Từ cuốn sách phát ra vầng hào quang, tỏa rộng như một bóng cây cổ thụ, vươn cao và xòe cành lá xum xê bao phủ lấy chàng sinh viên. Chiếc lá nào cũng xanh tươi, mỗi bông hoa là một thiếu nữ khả ái với đôi mắt huyền lóng lánh, hoặc đôi mắt xanh trong trẻo. Mỗi quả là một vì sao lấp lánh. Căn phòng vang lên tiếng hát du dương.

Con quỷ chưa bao giờ hình dung nổi một cảnh tượng tuyệt vời như thế. Nó đứng kiễng chân, đực người ra, mắt nhìn chằm chằm cho đến khi ánh sáng trong phòng vụt tắt. Chắc hẳn chàng sinh viên đã đi ngủ. Nhưng con quỷ nhỏ vẫn đứng đó, không nhúc nhích vì tiếng hát vẫn ngân vang êm ái, dịu dàng như bài hát ru ngọt ngào...

Con quỷ nhỏ lầm bầm:

- Thật đáng kinh ngạc! Mình thật không ngờ! Mình nghĩ mình nên ở với anh ấy!

Suy nghĩ hồi lâu, nó lại thở dài tự nhủ:

- Nhưng anh ta lấy đâu ra món cháo đặc ngọt ngào và béo ngậy cho mình ăn?

Nghĩ thế, nó quyết định quay trở xuống với ông chủ tiệm tạp hóa. Nó về đúng lúc cái sọt đã sử dụng gần hết tài ăn nói của bà chủ, nó lấy trả lại cho bà. Nhưng từ đó trở đi, cả cửa hàng, từ ngăn kéo đựng tiền cho tới khúc củi khô đều tán thành ý kiến của sọt, kính nể và tin tưởng sọt. Thậm chí, khi ông chủ đọc "Tin tức văn nghệ và sân khấu" đăng trên tờ báo buổi chiều, chúng cũng cứ tưởng là bài của cái sọt.

Con quỷ nhỏ không còn ngồi yên được lấy một lúc, khoa học và đạo lý thu lượm được trong cửa hàng tạp hóa không đủ đối với nó. Ngay khi ánh đèn từ căn gác tỏa sáng - những tia sáng giống như sợi dây neo bền chắc kéo con quỷ lên đó - nó buộc phải nhìn qua lỗ khóa. Và rồi lòng nó tràn ngập cảm giác kính sợ. Chẳng hiểu sao nó òa khóc. Nước mắt khiến tâm hồn nó nhẹ nhõm hơn. "Giá được ngồi bên gốc cây cùng chàng sinh viên thì tuyệt vời biết bao! Nhưng, không được rồi!", nó tự nhủ và chấp nhận đứng đó nhìn qua lỗ khóa.

Gió bắt đầu luồn qua khe cửa trên mái nhà, con quỷ nhỏ vẫn đứng đó trong dãy hành lang giá lạnh. Trời về đêm trở rét, nhưng nó chẳng cảm thấy gì cho đến khi ánh đèn trên gác xép tắt đi và tiếng nhạc du dương mất dần trong gió. Phù... u... Lúc đó, nó mới cảm thấy lạnh cóng, run rẩy trở về góc tiệm ấm áp của mình - một nơi thật dễ chịu và thoải mái.

Giáng sinh đến, con quỷ lại được thưởng thức món cháo đặc có mẩu bơ to tướng bên trên, lúc đó, đối với nó, ông chủ cửa hàng là quan trọng nhất.

Một đêm kia, vào lúc nửa đêm, tiếng huyên náo khủng khiếp vang lên từ những ô cửa khiến con quỷ giật mình tỉnh giấc. Ngoài kia người ta đang chạy rầm rập! Tiếng còi báo động của người tuần tra đêm vang lên ầm ĩ! Một đám cháy lớn, sáng rực cả khu phố! Ở đâu vậy? Cửa hàng tạp hóa hay nhà bên cạnh đang cháy? Thật kinh khủng! Đầu óc bà chủ mụ mị đến nỗi bà vội tháo đôi bông tai bằng vàng bỏ ngay vào túi, nghĩ mình cũng vớt vát được chút đỉnh. Ông chủ tiệm chạy lại khiêng két bạc, chị giúp việc đi lấy

chiếc khăn choàng bằng lụa mới vừa mua cho mình. Tất cả đều cuống cuồng, ai cũng muốn cứu lấy phần tài sản quý nhất của mình. Con quỷ nhỏ cũng vậy.

Chỉ vài cú nhảy, nó tót lên buồng chàng sinh viên. Anh đang đứng lặng lẽ bên cửa sổ nhìn ngọn lửa cháy bên kia đường. Con quỷ nhỏ nhào đến chụp lấy quyển sách trên bàn, nhét vào cái mũ trùm đỏ. Hai tay khư khư ôm chặt lấy cái mũ, nó tự nhủ thế là báu vật duy nhất trong nhà đã được cứu! Và rồi nó lao lên mái nhà, leo một mạch lên tận ống khói chót vót. Nó ngồi đó, dưới ánh lửa bập bùng của ngôi nhà đang cháy bên kia đường, hai tay vẫn không thôi ôm chặt lấy cái mũ trùm màu đỏ. Bây giờ, nó biết chắc tâm hồn nó hướng về đâu và con người nó thuộc về ai.

Nhưng khi đám cháy tắt, nó trấn tĩnh trở lại, lý trí bắt đầu thắng thế. Nó tuyên bố:

- Ta sẽ sống san sẻ với cả hai người! Ta không thể bỏ đứt ông chủ cửa hàng tạp hóa được vì món cháo đặc béo ngậy thật là ngon!

Và điều đó hoàn toàn thích hợp với cách ứng xử của con người!

Chúng ta cũng thế thôi, chúng ta cũng sẽ quay về với chủ vì món cháo đặc thơm ngon!

NHỮNH VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Ngay từ mở đầu truyện, ta đã bắt gặp hai lối sống hoàn toàn khác biệt - giữa ông chủ cửa hàng tạp hóa và chàng sinh viên nghèo. Nếu người đàn ông chọn cuộc sống trao đổi, buôn bán, gặp gỡ với khách hàng, thì chàng thanh niên lại thích cuộc sống cô đơn trên gác xép, thích làm bạn với sách vở. Giữa hai lối sống hoàn toàn khác biệt ấy là sự day dứt băn khoăn của con quỷ nhỏ, không biết đâu là cuộc sống thích hợp với bản thân nó, đâu là điều nó vẫn kiếm tìm?

Lựa chọn

"... có ông chủ cửa hàng tạp hóa lương thiện sống ở tầng trệt và là chủ nhà. Con quỷ nhỏ chọn sống trong cửa hàng với ông."

Cuộc sống mở ra cho ta rất nhiều chọn lựa. Có những người thích theo đuổi con đường học vấn, nghiên cứu, lại cũng có người thích bươn chải và tự đúc rút kinh nghiệm cho bản thân. Dù chọn lựa con đường nào, điều quan trọng nhất vẫn là ta được làm chủ cuộc sống của mình, được làm những gì mình yêu thích và đam mê.

Với tôi, một thời gian dài, tôi từng chọn lựa cuộc sống lăn lộn chốn thương trường tại một thành phố hoa lệ. Khi ấy, cuộc sống của tôi nhìn chung rất ổn, kinh tế gia đình vững chắc, tương lai đầy hứa hẹn. Tuy nhiên, đôi lúc tôi không tránh khỏi cảm giác quá tải và mệt mỏi. Tôi băn khoăn về con đường mình đi, tự hỏi mình đang đi theo tiếng gọi của trái tim hay chỉ tuân thủ những khuôn mẫu được lập trình sẵn - đi theo con đường mà cha mẹ mình đã đi?

Rồi đột nhiên, việc kinh doanh của chồng tôi sa sút, công ty anh ấy phải thanh toán hết tiền lương cho nhân viên rồi cho họ thôi việc. Chồng tôi nghĩ đến việc quay trở lại trường học, và có lẽ đây là thời điểm thích hợp nhất để anh ấy thực hiện dự định này. Khi anh được nhận vào trường Luật Harvard, chúng tôi nghĩ đến việc chuyển chỗ ở sao cho thuận lợi. Sau khi bán nhà và tất cả những vật dụng có giá trị khác ở California, chúng tôi băng đồng vượt suối, đến sống tại một gác xép nhỏ ở Cambridge, Massachusetts.

Thật bất ngờ, cuộc sống mới lại làm tôi yêu thích. Tôi không còn phải căng đầu với một đống công việc, cũng không phải lo dọn dẹp vườn tược, hồ bơi, hay đưa xe hơi đi bảo trì nữa. Lúc này, nếu cần phải sửa chữa gì trong căn hộ nhỏ, chúng tôi chỉ việc gọi điện cho người quản lý. Tôi cảm thấy mình không bị ràng buộc bởi bất cứ điều gì. Không những thế, tôi còn kinh ngạc nhận ra rằng, chính nỗi ám ảnh về tiền bạc trước đây đã ngốn quá nhiều thời gian của vợ chồng tôi. Thậm chí, ước mơ sở hữu một ngôi nhà với tôi lúc này bỗng trở nên thật xa lạ.

Chúng tôi trở lại cuộc sống giản dị thời sinh viên. Trước khi lập một kế hoạch gì đó cần một khoản chi tiêu lớn, chúng tôi thường hỏi nhau: “Chúng ta thích sống một cuộc sống tiện nghi hay thích không bị ràng buộc bởi tiền bạc?”. Và lần nào, câu trả lời cũng là thích sống tự do, ghét sự ràng buộc. Cũng nhờ đó, hai vợ chồng tôi có đủ thời gian cho những dự định sáng tạo của mình. Với chồng tôi, đam mê lớn nhất của anh ấy là âm nhạc, còn với tôi, đó là việc ấp ủ và cho ra đời những cuốn sách tâm huyết. Phải thừa nhận rằng, mức sống của chúng tôi chẳng có gì đặc biệt, nhưng đời sống tinh thần lại rất thoải mái và hạnh phúc.

Nói điều này để thấy rằng, đôi khi chúng ta mải mê theo đuổi những dự định lớn lao mà quên mất hạnh phúc đang nằm đâu đó ngay trong cuộc sống đời thường của mình. Cũng có khi, bị cuốn theo những lo lắng vật chất khiến ta quên mất việc làm giàu tâm hồn bằng thế giới nghệ thuật; điều này cũng chẳng khác nào việc biến những trang thơ ca thành giấy gói hàng như trong truyện.

Một đời sống sâu sắc

"- Ta sẽ sống san sẻ với cả hai người! Ta không thể bỏ đứt ông chủ cửa hàng tạp hóa được vì món cháo đặc béo ngậy thật là ngon! Và điều đó hoàn toàn thích hợp với cách ứng xử của con người! Chúng ta cũng thế thôi, chúng ta cũng sẽ quay về với chủ vì món cháo đặc thơm ngon!"

Khác với ông chủ cửa hàng tạp hóa giàu có, chàng sinh viên nghèo hầu như không một xu dính túi. Nhưng chàng cảm thấy vừa lòng với cuộc sống của mình bởi chàng được làm chủ kiến thức và sự hiểu biết. Chàng sẵn sàng đổi miếng pho-mát để lấy quyển sách nát, chấp nhận ăn bánh mì không với bơ. Không coi trọng tiền bạc, điều chàng quan tâm nhất đó là dành thời gian nghiền ngẫm sách vở, tìm hiểu thế giới thơ ca cũng như tư tưởng của nhân loại.

Khi mò lên gác xép với ý định dạy cho chàng sinh viên một bài học, con quỷ không ngờ chính nó lại bị cảm hóa. Tâm hồn nó tràn ngập niềm ngưỡng mộ và kính sợ - cảm giác mà hầu như nó không thể diễn tả bằng lời - khi bắt gặp thế giới của chàng, một thế giới hoàn toàn xa lạ với những gì nó vẫn thấy ở tiệm tạp hóa. Điều gì chi phối tâm hồn nó mạnh mẽ đến vậy? Phải chăng mầu nhiệm của tri thức, của cái đẹp khiến nó xúc động tột độ? Sau những phút giây ngỡ ngàng, con quỷ lặng im, say sưa chiêm ngưỡng thế giới huyền diệu đang diễn ra trong căn gác. Nhưng rồi, khi ánh đèn vụt tắt, nó giật mình đối diện với hiện tại và sự thật trần trụi. Nó đang lạnh, lạnh đến tê người. Nó cần trở về chốn ấm áp của cửa hàng. Thế giới của tri thức trong kia có thể truyền cảm hứng cho nó, nhưng chẳng thể cho nó một chốn che thân.

Nếu ông chủ tiệm tạp hóa chỉ quan tâm đến việc buôn bán thì chàng sinh viên lại chẳng quan tâm đến điều gì khác ngoài sách vở. Cuộc sống của chàng ngày càng xa rời thực tế và xa lạ với mọi người. Chàng dường như quên mất thế giới hiện thực đang diễn ra ngoài kia - bên ngoài căn gác nhỏ bé. Bởi vậy, khi ngọn lửa bùng cháy đe dọa cả khu phố, chàng vẫn bình thản đứng nhìn bên cửa sổ. Chàng mãi chỉ là người quan sát.

Con quỷ thuộc về cả hai thế giới. Thoạt đầu, nó cảm thấy thoải mái trong cửa hàng nhưng khi đối diện với tri thức, đầu óc được mở mang thì nó không còn ngồi yên chấp nhận cuộc sống như cũ nữa. Một mặt, nó vẫn thèm muốn món cháo béo ngậy, mặt khác, ánh đèn trên gác xép lại lôi cuốn nó, khiến nó muốn bỏ lên sống với chàng sinh viên. Suốt đám cháy, con quỷ không còn nhớ gì đến món cháo đặc. Thay vào đó, nó chạy lên gác, nhét quyển sách

rách vào cái mũ trùm bằng tất màu đỏ của mình, phóng lên mái nhà và leo một mạch lên ống khói. Nó ngồi đó, hai tay khư khư ôm lấy cái mũ đựng "báu vật". Nó biết rõ điều gì quan trọng nhất đối với nó lúc này. Nhưng khi ngọn lửa được dập tắt, con quỷ bình tâm trở lại, hình ảnh món cháo đặc thơm ngon lại hiện về. Nó nhận ra rằng, nó không cần chọn lựa đứng về phía nào, hay nên sống với ai; nó sẽ san sẻ cuộc sống với cả hai.

Việc sử dụng từ ngữ đa nghĩa của nhà văn khiến đoạn kết có vẻ mơ hồ. Trong tiếng Đan Mạch, "dele" có hai cách hiểu, một là con quỷ sẽ tự phân thân để được sống ở cả hai thế giới; cách hiểu thứ hai là nó sẽ san sẻ, dung hòa cả hai. Mỗi cách hiểu mang một sắc thái ý nghĩa khác nhau. Cách hiểu thứ nhất cho thấy mọi hiện tượng trong cuộc sống đều ẩn chứa những mâu thuẫn đối nghịch. Cách hiểu thứ hai lại cho phép một giải pháp hòa hợp có thể xảy ra.

Parker Palmer, chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục, từng viết về sự tương phản giữa việc chìm đắm trong suy tư và việc quá mải mê với các hoạt động. Theo ông, người ta có thể giải quyết mâu thuẫn giữa hai cách sống trái ngược này bằng nhiều phương thức khác nhau. Dù bằng cách nào đi nữa thì mục đích của việc đan xen hai cách sống ấy vẫn là giúp ta có một cuộc sống hài hòa, thoải mái.

Mở đầu câu chuyện là hai thế giới hoàn toàn khác biệt giữa ông chủ tiệm tạp hóa và chàng sinh viên. Con quỷ chọn sống với ông chủ bởi ông bán loại bơ ngon nhất, hơn nữa còn cho nó thưởng thức món cháo thơm ngon. Bởi vậy, khi thấy chàng sinh viên có ý giễu cợt ông, nó tức tối tìm cách trả đũa. Nhưng thật bất ngờ, chính nó lại là người học được nhiều nhất khi nhận ra những giá trị đích thực trong cuộc sống.

Chúng ta cũng vậy, đôi lúc, thay vì chọn một trong hai quan điểm hoàn toàn trái ngược và bỏ qua cái còn lại, ta nên đi vào tìm hiểu và kết hợp chúng với nhau, tạo điều kiện để cái này bổ sung thiếu sót của cái kia. Thí dụ, sau cả tuần làm việc mệt mỏi, căng thẳng, ta nên dành một khoảng thời gian nào đó (ngày chủ nhật chẳng hạn) để nghỉ ngơi, đi chơi lấy lại cân bằng cho bản thân. Điều này cũng giống như việc con quỷ dành thời gian ban ngày ở tiệm tạp hóa ấm áp, ban đêm lên gác xép vậy. Cả hai nơi đều quan trọng, hơn nữa, chúng lại chẳng hề đụng chạm hoặc tổn hại gì đến nhau.

Khi con quỷ nhỏ tự nhủ: "Ta sẽ sống san sẻ với cả hai người" cũng có nghĩa là nó chấp nhận cả hai như một phần thiết yếu của đời sống. Nó chân thực một cách độc đáo. Điều này khiến tôi chợt nhớ

đến câu chuyện khá vui diễn ra trong gia đình tôi.

Cách đây vài tháng, trong một bữa ăn, cả nhà tôi phải bật cười khi nghe câu nói hết sức hồn nhiên, thật thà từ đứa cháu gái sáu tuổi. Hôm đó, con bé hỏi tôi:

- Tại sao cô ăn chay?

Em dâu tôi trả lời:

- Vì cô Mette cảm thấy giết hại thú vật là không tốt.

Con bé tỏ ra trầm tư suy nghĩ, trong lúc miệng vẫn nhóp nhép nhai miếng thịt gà. Rồi bất ngờ, nó nhìn tôi với ánh mắt quả quyết:

- Cháu cũng cảm thấy giết hại thú vật là không tốt... nhưng cháu rất thích thịt gà.

Đúng là kiểu lập luận trẻ con. Nhưng rõ ràng, cách lập luận ấy cho thấy việc dễ dàng chấp nhận tính chất không nhất quán của vấn đề luôn tồn tại trong mỗi chúng ta.

Trong cuộc sống, chúng ta không nên khư khư ôm giữ một quan điểm nhất định, cũng không nên tự ép buộc mình đi theo con đường mình không yêu thích. Thay vào đó, hãy thử mở lòng đón nhận những quan điểm khác biệt và dung hòa chúng với nhau. Chắc chắn, cuộc sống sẽ trở nên thú vị hơn rất nhiều.

Mỗi chúng ta cần nhận biết mình đang ở đâu trong lĩnh vực của mình. Bạn có thấy việc lý tưởng hóa cuộc sống đã cản trở tính năng động ở bạn, khiến bạn không thể thực hiện những dự định của bản thân? Bạn có khi nào rơi vào cảm giác kiệt sức và phải tìm đến thế giới mộng tưởng để lấy lại cân bằng? Đâu là những lý tưởng khơi dậy cảm xúc trong bạn?

Thực tế cho thấy, khi người ta biết kết hợp giữa thực tiễn và lý tưởng, người ta sẽ sáng tạo ra được nhiều giải pháp thích hợp và hiệu quả. Càng biết dung hợp hai cách sống này với nhau, người ta sẽ ngày càng trở nên khôn ngoan hơn.

ĐÔI ĐIỀU SUY NGẪM

Với bạn, sự năng động cần thiết như thế nào trong đời sống của môi người?

Khi nào bạn sử dụng các quy tắc đạo đức để đưa ra quyết định thực tế?

Theo bạn, thế nào là người thành công và thế nào là người sống sâu sắc?

ACME
DELIVERY

CÂY THÔNG

Khi tâm trí xáo động, ta luôn khát khao một điều gì đó bên ngoài mà bỏ quên hạnh phúc đang năm ngay trong tầm tay.

VỀ VĂN BẢN TÁC PHẨM

Đến với truyện cổ tích *Cây thông*, ta có thể nhận thấy ở đó bài học về cách sống, cách nhìn đời. Sự bi thảm không nằm ở chỗ cây thông chết đi mà ở chỗ nó chưa bao giờ thật sự sống. Luôn ngóng vọng vào tương lai và luyến tiếc quá khứ, chẳng bao giờ thông sống trọn vẹn cho hiện tại.

Cây thông cũng là hình ảnh được nhà văn vận dụng để nói về những yếu tố cần thiết để có một cuộc sống hạnh phúc, đó là khả năng nhìn nhận vấn đề và an trú trong hiện tại. Đừng quá lo lắng về tương lai, hãy thưởng thức tất cả những gì đang hiện hữu - ngay tại đây và trong khoảnh khắc này; hãy nói lời cảm ơn vì những gì ta đang có. Đó chính là thông điệp tác giả muốn nhắn gửi đến mỗi độc giả.

Sống vui trong hiện tại, điều này không quá khó khăn, cũng chẳng đòi hỏi tốn nhiều thời gian hay công sức; chỉ cần bạn biết nhìn nhận vấn đề và trân trọng những gì mình đang có. Nói thì đơn giản nhưng không phải ai cũng làm được. Vấn đề đặt ra là: Điều gì ngăn cản ta sống cho hiện tại? Và, làm thế nào để có thể sống trọn vẹn hơn nữa?

Tháng 12 năm 1844, ấn phẩm *Cây thông* ra đời, Andersen càng thêm tự tin vào thể loại truyện cổ tích mình đang theo đuổi. Ông đã viết thư cho bạn mình là Orsted, một nhà khoa học: "Tôi tự hỏi người ta sẽ nói gì về thể loại này trong vòng 20 năm nữa! Tôi nghĩ họ sẽ không bao giờ quên được những câu chuyện cổ tích như vậy".

Khi còn là một thiếu niên, Hans Christian đã có một giọng hát rất

hay và có năng khiếu về kịch nghệ. Cậu thích hát và đọc thơ tại các bữa tiệc nhỏ ở tỉnh lẻ Odense, đây cũng là cách giúp cậu kiếm thêm một vài xu lẻ. Rồi cũng đến lúc cậu bé14 tuổi này gom góp đủ tiền mua một tấm vé đến Copenhagen. Lang thang ở thủ đô 12 ngày, nhờ tài khéo léo thế nào đó mà cậu vào được Ban đồng ca của Nhà hát Hoàng gia - nơi một số nhân vật danh tiếng ở Copenhagen thường tụ tập ăn tối với nhau. Phong cách trình diễn khá kỳ lạ, chưa qua một lớp huấn luyện nào của cậu bé đã làm cho những người trong câu lạc bộ quốc tế này ngạc nhiên. Tài năng và niềm đam mê của cậu khiến họ xúc động. Họ quyết định trích một khoản tiền lương nho nhỏ để bảo trợ cho cậu bé. Nhiều năm sau, khi đã trở thành khách mời tại các trang viên, nhà văn nổi tiếng H. C. Andersen vẫn lên đọc thơ và truyện sau bữa cơm tối cho mọi người thưởng thức.

Khi bàn về tác phẩm Cây thông, Jackie Wullschlager - người chuyên viết tiểu sử nhàvăn - đã gọi đây là "bức chân dung tự họa của tác giả". Theo Wullschlager, bản chất hay than vãn của Andersen đã được nhà văn này "công nhận và thể hiện một cách hóm hỉnh qua hình ảnh cây thông". Giải thích câu chuyện về lòng khao khát được tỏa sáng của cây thông, Wullschlager quan sát: "Tính bi quan yếm thế đã ngấm sâu và hầu như lúc nào cũng tồn tại trong tâm thức mỗi người". Ông cho rằng "không những sự tàn nhẫn của số phận mà sự vô nghĩa cuộc đời đã làm cho phút giây hiện tại trở nên có giá trị".

Còn bạn, bạn nghĩ thế nào sau khi đọc xong câu chuyện tôi sắp dẫn ra dưới đây?

CÂY THÔNG

Một cây thông non xinh tươi mọc trong rừng, nơi quang đãng và đầy nắng gió. Xung quanh nó có rất nhiều bạn bè thông và linh sam cao to khác. Thông non nôn nóng mong lớn bằng chúng. Nó chẳng màng đến nắng ấm, cũng chẳng quan tâm đến không khí trong lành. Nó ghét lũ trẻ con trong làng vừa vui vẻ nói bi bô, vừa lăng xăng hái dâu rừng và quả mâm xôi. Bọn trẻ thường đến ngồi bên gốc thông non với một giỏ đầy dâu, nhấm nháp những quả tươi mọng và trầm trồ khen ngợi: "Ô, cây thông non đẹp quá!". Nó không thích bị người ta gọi là "thông non".

Năm sau, thông mọc cao hơn, và mỗi năm một cao hơn nữa. Với loài thông, người ta chỉ cần đếm các lớp cành lá là có thể biết chúng bao nhiêu tuổi.

Thông non thở dài:

- Ôi, giá mà ta to lớn bằng những cây khác nhỉ? Lúc ấy, ta sẽ vươn cành ra thật xa, và từ trên ngọn, ta sẽ ngắm nhìn cả khu rừng bao la này! Chim chóc sẽ làm tổ trên cành ta, và khi gió thổi, ta cũng sẽ nghiêng mình một cách đường bệ như những cây đằng kia.

Thông non không thấy vui thích với bất cứ một thứ gì, từ nắng ấm cho đến chim chóc, và cả đám mây hồng sáng chiều lững lờ trôi trên ngọn thông.

Đông đến, bốn bề tuyết phủ trắng xóa, lấp lánh. Một con thỏ rừng chạy ngang và rồi nó nhảy vọt qua ngọn thông. Thông ta lấy thế làm nhục lắm!

Hai mùa đông trôi qua. Vào mùa đông thứ ba, thông non lớn đến mức những chú thỏ đành phải chạy vòng qua gốc cây. "Ôi, hãy mọc, mọc cao hơn nữa. Ta sẽ trở nên vững chải hơn, còn gì đẹp cho bằng!", thông non vẫn không ngừng khao khát.

Hàng năm, mỗi độ thu về, những người tiều phu lại vào rừng đốn vài cây to nhất. Cây thông non giờ đã cao; nó run lên bần bật mỗi khi một cây cao to, đường bệ đổ xuống rầm rầm. Người ta chặt cành, bóc vỏ những cây bị chặt khiến chúng trở nên thon, dài, đến nỗi hầu như không còn nhận ra nữa. Rồi người ta đặt chúng lên xe ngựa, chở ra khỏi rừng.

Chúng đi đâu? Chuyện gì xảy ra với chúng?

Xuân đến, khi cò và chim nhạn bay về, thông non cất tiếng hỏi:

- Các bạn có biết những cây to đó được đưa đi đâu không? Các bạn có gặp chúng không?

Bầy chim nhạn chẳng biết gì, nhưng một bác cò trông có vẻ đạo mạo, gật gù đáp:

- À, có lẽ ta biết. Từ Ai Cập trở về, ta bay ngang qua nhiều con tàu mới. Ta dám chắc là chúng đấy, vì chúng có mùi thơm của gỗ thông. Đầu chúng ngẩng cao chào ta!

- Ôi, ước gì mình đủ lớn để bồng bềnh trên mặt biển! Mà biển thế nào nhỉ? Trông nó ra sao?

- À, thật khó giải thích! - Bác cò đáp rồi đủng đỉnh bỏ đi.

Tia nắng mặt trời nhắn nhủ thông non:

- Cậu bé, hãy tận hưởng tuổi thanh xuân tràn đầy nhựa sống của cậu đi!

Gió mơn man hôn lên lá thông, những giọt sương lóng lánh đọng trên cành thông. Nhưng thông non không nhận ra sự quan tâm, vỗ về ấy.

Khi Giáng sinh gần đến, một số thông con bị đốn, thậm chí chúng còn bé hơn cả thông non. Thông ta lấy thế làm bồn chồn, cành lá lay động không ngừng. Tất cả những gì nó muốn là rời bỏ cánh rừng. Những cây thông con là những cây đẹp nhất, người ta để nguyên cành lá đặt chúng lên xe ngựa chở ra khỏi rừng. Thấy thế, thông non thảng thốt kêu lên:

- Chúng đi đâu thế nhỉ? Chúng chẳng lớn hơn mình, thậm chí còn nhỏ hơn mình nữa kia. Sao người ta lại giữ nguyên cành lá và chở chúng đi như thế?

- Chúng tớ biết! Chúng tớ biết! - Bầy chim sẻ líu lo trên cành. - Chúng tớ nhìn qua cửa kính các nhà trong thành phố và chúng tớ biết họ chở các cây thông con đi đâu! Họ mang chúng đến những nơi lễ hội tưng bừng không thể tưởng tượng được! Chúng tớ thấy người ta trồng chúng giữa những căn phòng ấm cúng, trang hoàng cho chúng những tặng vật đẹp nhất, nào táo mạ vàng, nào bánh mật ong, đồ chơi, và hàng trăm ngọn nến!

- Rồi sao nữa? - Thông háo hức hỏi, cành lá rung lên. - Rồi sao nữa? Sao nữa?

- À, chúng tớ chỉ thấy đến đó thôi. Mọi thứ thật huy hoàng!

Thông lẩm bẩm:

- Không biết mình có được cái may mắn tận hưởng một chuyến hành trình tuyệt vời như thế không? Nó còn tuyệt hơn cả việc lênh đênh trên biển. Ôi, mình khao khát điều đó! Ôi, ước gì ngay lúc này, mình được lên xe ngựa, được ở trong căn phòng ấm áp với những món quà huy hoàng ấy! Nhưng sau đó sẽ ra sao? Chắc còn vui hơn nữa, nhiều thứ còn đẹp hơn nữa. Nếu không, tại sao người ta lại trang trí cho mình lộng lẫy đến thế? Hẳn có cái gì đó còn tuyệt vời hơn! Nhưng là cái gì mới được chứ? Ôi, mình khao khát được thấy điều đó! Sự chờ đợi như thiêu đốt mình!

Gió mát và nắng ấm thì thầm với thông:

- Hãy vui thú cùng bọn ta. Hãy tận hưởng tuổi xuân mơn mởn của cậu giữa bầu trời rộng mở này!

Nhưng thông không thấy vui tẹo nào. Nó lớn, lớn mãi, đông qua hạ về, nó vươn cao, cành lá bắt đầu xanh trở lại, rồi xanh thẫm hơn. Ai trông thấy cũng khen:

- Cây thông đẹp quá!

Giáng sinh đến. Người ta chặt thông non trước tiên. Lưỡi rìu đốn sâu vào tận lõi. Cây thông đổ rạp xuống đất trong tiếng thở dài thảng thốt. Nó thấy đau. Dường như nó không còn nhận thức được điều gì đang diễn ra xung quanh, không còn mơ tưởng hạnh phúc. Nó nhớ tiếc mảnh đất nơi nó từng lớn lên, cùng biết bao cảnh đẹp. Nó hiểu rằng nó sẽ chẳng bao giờ gặp lại bạn bè thân thương xưa, không còn được nhìn thấy từng bụi cây, từng bông hoa dại mọc quanh mình, và có lẽ cả bầy chim vẫn hót líu lo bên nó mỗi ngày. Đúng, nó ra đi mà lòng không hề vui.

Cây thông không còn lòng dạ nào ngắm nhìn cảnh vật xung quanh cho đến khi nó về đến sân nhà, nơi người ta lôi nó ra khỏi xe cùng với những cây khác. Nó nghe một người nói:

- Chúng ta không cần mấy cây kia ngoại trừ cây này! Nó thật tuyệt!

Rồi hai người đầy tớ mặc chế phục đến khiêng thông non vào một gian phòng khá rộng, đẹp lộng lẫy. Quanh tường treo rất nhiều bức họa chân dung, kế bên chiếc lò sưởi lớn bằng sứ có hai lọ độc bình Trung Quốc được chạm trổ hình rồng và nhiều họa tiết tinh tế. Lại còn có những chiếc ghế bành, những chiếc tràng kỷ bọc lụa tuyệt đẹp, những chiếc bàn lớn chứa đầy truyện tranh và những món đồ chơi quý giá.

Cây thông được đặt vào một cái thùng gỗ đầy cát, nhưng người ta không thể biết đó là thùng gỗ, vì nó được phủ kín bằng miếng vải xanh và bên dưới là tấm thảm nhiều màu sắc.

"Ôi, chuyện gì thế này!", thông ta sung sướng, rung lên vì xúc động. Rồi thì cả những người hầu nam và các cô thiếu nữ xúm lại trang hoàng cho nó. Họ treo trên cành những túi nhỏ sặc sỡ đựng đầy kẹo; những quả táo mạ vàng, những chùm dẻ được gắn như thể chúng mọc từ thân cây ra; cùng hàng trăm ngọn nến xanh, đỏ, trắng được cắm đầy cành. Những con búp bê xinh xắn giống như người thật, mà cây thông chưa từng thấy, cũng được treo lẫn trong tán lá xanh tươi. Chót vót trên ngọn thông, một ngôi sao lớn bằng giấy kim tuyến tỏa ánh vàng rực rỡ. Trông cây thông lúc này

mới lộng lẫy và nổi bật làm sao!

Mọi người trầm trồ khen ngợi:

- Tối nay, nó sẽ là trung tâm của tòa nhà này!

Thông tự nhủ: "Ôi! Mong sao chóng đến tối! Đèn nến được thắp lên thì đẹp phải biết! Rồi còn gì nữa nhỉ? Giá mà muôn loài trong rừng đến được đây để ngắm nhìn ta! Mà có thể lũ chim sẻ đang đậu đầy bên cửa kính để chiêm ngưỡng ta cũng nên. Liệu đông qua, hè sang, ta có còn được đứng mãi nơi đây với những đồ trang sức rực rỡ này không nhỉ?". Thông cũng không biết! Lúc này, toàn thân và các cành của nó đều đau nhức do lòng khao khát quá mãnh liệt. Đối với loài cây, sự đau nhức này cũng giống như chúng ta nhức đầu vậy.

Rồi cũng đến lúc các ngọn nến được thắp sáng. Rực rỡ quá! Huy hoàng quá! Thông rùng mình đến từng cành nhỏ khiến cho một ngọn nến bắt lửa vào đám lá cháy khét lẹt. Một cảm giác bỏng rát như bị ong chích lan tỏa khắp mình thông.

- Trời ơi! - Các thiếu nữ hét lên hoảng hốt, đổ xô vào dập lửa.

Giờ thì thông không dám nhúc nhích gì nữa. Ôi, kinh khủng quá! Nó sợ hỏng bộ cánh lộng lẫy của mình; nó hoàn toàn sững sờ trước vẻ huy hoàng rực rỡ này. Bỗng cửa lớn mở toang, lũ trẻ con chạy ùa vào suýt xô ngã cây thông. Người lớn thì có vẻ chín chắn, điềm tĩnh hơn, họ bước theo sau đám trẻ. Dừng lại, lũ trẻ lặng ngắm cây thông.

Nhưng chỉ trong giây lát, chúng lại tiếp tục nô đùa ầm ĩ. Chúng nắm tay, nhảy múa quanh cây thông. Nến đã tàn và khi chúng cháy gần hết, người ta bắt đầu thổi tắt chúng. Lũ trẻ được phép lấy các món quà trên cây. Chúng xô đẩy nhau khiến cành thông gãy răng rắc. Nếu không được chôn chặt chắc thông ta đã bị đổ nhào rồi.

Thông ngẫm nghĩ: "Chúng nó làm gì thế này? Sắp có chuyện gì xảy ra hay sao?".

Lũ trẻ tiếp tục nhảy múa với những món quà trên tay. Chẳng ai đoái hoài gì đến thông nữa ngoại trừ người vú già vạch tìm trong đám lá xem có cái kẹo hay quả táo nào còn sót lại không.

- Kể chuyện cho chúng cháu nghe! Kể chuyện cho chúng cháu nghe! - Bọn trẻ vừa reo hò vừa kéo áo một người lùn và mập đến

ngồi bên gốc cây. Ông ta ngồi phệt xuống nói:

- Vậy thì chúng ta hãy lại đây ngồi giữa rừng xanh nào! Nhưng bác chỉ kể một chuyện thôi nhé. Các cháu muốn nghe chuyện về Ivede-Avede hay về Klumpe-Dumpe - bị ngã thang gác nhưng cuối cùng vẫn lên ngai vàng và lấy được công chúa?

Đứa thì kêu:

- Ivede-Avede! Ivede-Avede!

Đứa lại đòi:

- Klumpe-Dumpe! Klumpe-Dumpe!

Chúng la hét nhặng xị cả lên; chỉ có thông là vẫn trầm ngâm nghĩ ngợi: "Họ không đếm xỉa gì đến mình nữa à? Chẳng lẽ họ không cần mình nữa sao?".

Rồi người đàn ông kể câu chuyện về Klumpe- Dumpe. Bọn trẻ thích thú vỗ tay reo hò "Nữa! Nữa!", chúng muốn nghe thêm về Ivede-Avede. Nhưng người đàn ông chỉ kể mỗi chuyện Klumpe-Dumpe. Cây thông vẫn đứng lặng im và chìm đắm trong suy tư; đàn chim trong rừng chưa hề kể cho nó nghe những chuyện như thế này. "Klumpe- Dumpe ngã thang gác mà vẫn kết hôn cùng công chúa! Chà, chà, cõi nhân gian vẫn có cái tuyệt vời!", cây thông tin rằng câu chuyện có thật, bởi vì một người tử tế đã kể nó. "Chậc, chậc, ai mà biết được sự đời? Có thể mình cũng sẽ ngã thang gác và lấy được công chúa ấy chứ!".

Nó mong chờ ngày hôm sau, người ta lại trang hoàng cho nó nến, đồ chơi, trái cây và dải kim tuyến vàng lóng lánh. Nó tự nhủ: "Ngày mai mình sẽ không run nữa. Mình sẽ tận hưởng cái huy hoàng mà mình đang có. Ngày mai mình lại sẽ nghe câu chuyện về Klumpe-Dumpe, và có lẽ cả chuyện Ivede-Avede nữa". Suốt đêm hôm ấy, thông lặng lẽ mơ màng.

Sáng ra, một hầu nam và một hầu nữ bước vào.

Thông khấp khởi mừng thầm: "A, lại bắt đầu mở hội đây!".

Nhưng không. Người ta khiêng nó ra khỏi phòng và đưa lên một cái kho trên gác. Nó bị quẳng vào một xó tối không có lấy chút ánh sáng nào.

Thảng thốt, thông nghĩ: "Thế này là thế nào? Mình không hiểu

người ta bắt mình làm gì ở đây? Mình sẽ nghe gì ở chốn này?". Nó thẫn thờ dựa vào tường, ngẫm nghĩ, ngẫm nghĩ mãi. Thời gian trôi qua, nó nhận thấy rằng chẳng có ai thèm bước chân lên đây, mà có chăng, họ lên cũng chỉ là để vứt vào xó một vài cái hộp lớn. Cây thông bị che khuất và hoàn toàn bị quên lãng. Nó tự nhủ: "Ngoài kia, mùa đông đã đến, đất đã cứng và phủ đầy tuyết, người ta không thể trồng mình được; đó là lý do tại sao mình phải tạm nương thân ở đây cho đến mùa xuân. Chí lý quá! Loài người thật sâu sắc và chu đáo. Giá mà ở đây đừng quá tối và bớt hiu quạnh hơn. Chẳng có lấy một chú thỏ nào. Ngoài rừng sâu thì thú vị hơn nhiều, tuyết phủ dày đặc và thỏ rừng nhảy nhót chung quanh. Vậy mà lúc trước nó nhảy qua mình, mình lại phát cáu chứ! Chốn này thật hoang vu, đáng sợ!".

"Chít! Chít!", một con chuột nhắt phóng đến; một con nữa theo sau. Chúng ngửi ngửi cây thông rồi sục sạo trong đám lá.

- Sao mà rét thế! - Hai con xuýt xoa. - Còn ở đây thật dễ chịu và ấm áp. Có phải vậy không bác thông già?

- Ta đâu đến nỗi già! - Cây thông đáp. - Có khối kẻ còn già hơn ta!

- Bác từ đâu đến vậy? Bác biết những gì? - Lũ chuột tò mò hỏi. - Hãy kể cho chúng cháu nghe về những danh lam thắng cảnh trên thế gian này đi. Bác đã từng đến những nơi đó chưa? Bác đã được đến cái chạn thức ăn đựng đầy pho-mát trên các kệ, còn thịt lợn hun khói thì treo lủng lẳng trên nóc, nơi có thể nhảy múa trên những cây nến bằng mỡ động vật, nơi mà khi vào thì ốm khi ra thì béo nung núc ấy?

- Ta chẳng biết chạn thức ăn nào cả! - Cây thông đáp. - Nhưng ta có biết khu rừng, nơi có ánh nắng mặt trời ấm áp, có tiếng chim líu lo!

Rồi cây thông kể cho chúng nghe về thời trai trẻ của mình. Lũ chuột nhắt chưa hề nghe những chuyện như thế bao giờ. Chúng dỏng tai lắng nghe, lòng đầy ngưỡng mộ.

- Sao bác biết được nhiều thứ thế! Chắc bác đã hạnh phúc lắm! - Một con chuột lên tiếng.

- Ta hạnh phúc ư? - Cây thông thốt lên, nó bắt đầu ngẫm nghĩ lại những gì mình nói. - Đúng vậy, đó thật sự là khoảng thời gian tuyệt vời!

Rồi thông bắt đầu kể về đêm trước Giáng sinh - khi nó được trang

hoàng thật nhiều bánh kẹo và những ngọn nến lung linh.

- Ôi! Bác thông già ơi, bác thật hạnh phúc! - Lũ chuột trầm trồ.

- Ta đâu có già! - Thông lên tiếng đính chính. - Người ta đem ta từ rừng về mới chỉ có vài ngày đông thôi mà. Ta đang ở thời kỳ đẹp nhất của tuổi xuân, ta chỉ tạm thời kìm nén sự phát triển của ta thôi.

- Chuyện của bác kể nghe thật hay! - Lũ chuột lại nức nở.

Đêm hôm sau, chuột nhắt rủ thêm bốn con chuột khác đến, nghĩ rằng chúng cũng nên nghe bác thông già kể câu chuyện đời mình. Càng kể, cây thông càng nhớ mọi thứ, và nó ngẫm nghĩ: "Hồi ấy quả là khoảnh khắc tuyệt vời! Nhưng không sao, thời khắc như thế chắc sẽ đến nữa, chúng sẽ đến nữa mà. Klumpe-Dumpe ngã thang gác mà vẫn lấy được công chúa đó thôi. Biết đâu mình cũng có thể lấy được công chúa!". Rồi nó tơ tưởng đến cây bu-lô nhỏ nhắn xinh đẹp mọc trong rừng; đối với thông, nàng mới thật sự là công chúa đáng yêu.

- Ai là Klumpe-Dumpe? - Lũ chuột nhắt hỏi.

Thông bèn kể lại cho chúng nghe toàn bộ truyện cổ tích; nó vẫn còn nhớ như in từng lời. Lũ chuột vui thích phóng tót lên ngọn thông. Nhiều đêm kế tiếp, chuột nhắt kéo tới đông hơn. Đến chủ nhật, có thêm hai gã chuột chù, nhưng hai gã tuyên bố chuyện chẳng có gì là lý thú. Nghe vậy lũ chuột nhắt ỉu xìu, và rồi thì chúng cũng nhận thấy câu chuyện đã trở nên bớt hấp dẫn.

- Ông chỉ biết có mỗi câu chuyện đó thôi à? - Hai gã chuột chù hỏi.

- Ừ, chỉ có mỗi chuyện đấy thôi. - Cây thông đáp. - Ta được nghe kể vào cái đêm hạnh phúc nhất đời mình, nhưng vào lúc ấy, ta lại không nhận ra mình hạnh phúc đến cỡ nào.

- Đó là một câu chuyện cực kỳ dở! Chẳng lẽ ông không biết gì về mỡ lợn, về mấy ngọn nến làm bằng sáp mỡ à? Cũng không biết gì về chạn đựng thức ăn sao?

- Không! - Cây thông đáp.

- Thế thì cám ơn về những cái không có!

Nói rồi, hai gã bỏ đi. Thấy thế, lũ chuột nhắt cũng bỏ đi nốt. Cây thông thở dài.

- Dù sao có lũ chuột ngồi quây quần nghe ta kể chuyện cũng vui. Bây giờ thì hết rồi. Chỉ khi nào người ta lôi mình ra khỏi xó này thì hạnh phúc mới trở lại. Nhưng bao giờ mới đến lúc ấy?

Một buổi sáng sớm, có người đến dọn dẹp mọi thứ trên gác xép; những cái hộp được dẹp qua một bên, cây thông được lôi ra ngoài. Họ quăng nó lên nền gạch, ngay lập tức, một người hầu nam kéo nó về phía cầu thang, nơi có nhiều ánh sáng.

- Cuộc sống mới lại bắt đầu rồi! - Thông ta mừng thầm.

Nó cảm nhận làn không khí trong lành, những tia sáng ấm áp đầu tiên của mặt trời. Thông mải mê nhìn mọi vật xung quanh mà quên cả bản thân mình. Sân nhà gần kề một khu vườn đầy hoa nở: hoa hồng thơm ngát dựa bên bờ rào, hoa bồ đề khoe sắc, hoa vi-ô-lét ngan ngát một màu nhớ nhung... Bầy chim nhạn vừa bay lượn vừa hót vang: "Kia-vơ-vi-rơ-vit, chồng tôi đến rồi!". Nhưng chúng không có ý ám chỉ cây thông.

"Bây giờ mình sẽ sống sao cho ra sống!", cây thông sung sướng vươn cành hét to. Nhưng than ôi, các cành giờ đây đã khô vàng. Người ta quẳng nó vào một xó giữa đám cỏ dại và bụi tầm ma. Chỉ có ngôi sao kim tuyến vàng vẫn đính trên ngọn thông là còn lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Trong sân nhà, một vài đứa trẻ đang nô đùa. Chúng là những đứa hôm lễ Giáng sinh từng ngưỡng mộ và nhảy múa quanh cây thông. Đứa nhỏ nhất chạy tới, dứt ngôi sao ra khỏi ngọn thông.

- Hãy xem cái gì còn dính trên cây thông già xấu xí nè!

Vừa nói, thằng bé vừa dậm giày lên cành thông làm chúng gãy răng rắc.

Cây thông ngắm nhìn đám hoa xinh đẹp và khu vườn xanh tươi, rồi nó nhìn lại mình. Ước gì nó được quay lại xó tối trên căn gác xép! Nó nghĩ về thời tươi trẻ trong rừng, về đêm Giáng sinh vui vẻ, về lũ chuột nhắt thích thú khi nghe truyện Klumpe-Dumpe.

"Thế là hết! Tất cả chấm dứt thật rồi!", cây thông đáng thương rên xiết, "Giá mà mình biết tận hưởng cuộc sống những khi mình có thể! Bây giờ thì hết rồi! Hết thật rồi!".

Một người hầu đến chặt cây ra từng khúc nhỏ, bó thành một bó củi để đun nước. Cây thông thở dài thườn thượt, mỗi tiếng thở dài nghe như tiếng nổ lốp bốp. Lũ trẻ con đang chơi gần đó nghe thấy

bèn chạy đến ngồi quanh đống lửa; chúng ngắm nhìn ngọn lửa và hét lớn: "Bằng! Bằng!". Nhưng mỗi phát súng lại cũng là tiếng thở dài thườn thượt. Thông nhớ về những ngày hè trong rừng, về những đêm đông đầy sao lấp lánh. Nó nghĩ đến đêm Giáng sinh, đến Klumpe-Dumpe - câu chuyện cổ tích duy nhất mà nó biết để kể lại. Và rồi cháy, cháy tất cả, chẳng còn sót lại một tí gì.

Lũ trẻ vẫn chơi trong sân, đứa nhỏ nhất còn đeo trên ngực ngôi sao vàng mà thông đã được đeo trong đêm hạnh phúc nhất đời của nó.

Giờ đây, đêm đó đã trôi qua, cây thông không còn nữa và câu chuyện của chúng ta đến đây cũng kết thúc, như tất cả các câu chuyện khác trên đời!

NHỮNH VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Giống như cây thông kia, tâm trí chúng ta luôn bị xáo động. Cả tuần làm việc mệt mỏi, ta mong chờ có một ngày nghỉ ngơi vui vẻ bên gia đình, bạn bè, nhưng đến lúc đó, ta lại không sao thoát khỏi công việc. Có những khi ngồi trong nhà thờ mà đầu óc ta lang thang đâu đâu. Cũng có lúc miệng đọc truyện cho các con trước giờ ngủ nhưng trong đầu ta lại hiện lên hàng loạt công việc cần làm ngày mai. Ta tham dự những buổi hòa nhạc, những buổi hội thảo nhưng tâm trí lơ đãng, nôn nóng và bồn chồn không yên. Có thể nói, ta chỉ là người "hiện diện" chứ không thật sự "sống" ở thời điểm đó.

Việc suy ngẫm và nhìn nhận lại bản thân giúp ta định hướng cho tương lai tốt hơn, đồng thời tránh lặp lại sai lầm từng mắc phải. Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là lúc nào ta cũng giam mình trong một đống câu hỏi, khiến tâm trí liên tục mắc kẹt trong mớ bòng bong mà quên đi giây phút hiện tại.

Nóng lòng tỏa sáng

"Ôi! Mong sao chóng đến tối! Đèn nến được thắp lên thì đẹp phải biết! Rồi còn gì nữa nhỉ?"

Giống như thông non, nhiều người trong chúng ta mang bản tính nôn nóng, luôn muốn đốt cháy giai đoạn. Cây thông không thích chờ đợi, nó muốn nhanh chóng cao lớn, muốn được đến những vùng đất lạ và muốn được tỏa sáng. Cũng vì nôn nóng mà nó không biết tận hưởng những quãng thời gian tuyệt vời nhất trong đời mình. Thông sống vội vã, không ngừng thắc mắc "Chuyện gì xảy ra kế tiếp?", bởi vậy, nó đã bỏ qua giây phút vinh quang trong

đời.

Cuộc sống cho ta rất nhiều cơ hội và sự chọn lựa khác nhau, tuy nhiên, ta lại ít khi hài lòng với những gì mình có. Ta luôn băn khoăn, lo lắng liệu mình có bỏ lỡ điều gì đó thú vị ngoài kia hay không. Ta bị phân tâm bởi những câu hỏi như: Làm thế nào để đạt được điều mong muốn? Làm thế nào để hòa hợp được với mọi thứ? Hay, trong mắt những người xung quanh, ta được đánh giá như thế nào?

Ngay nay, sự phát triển rầm rộ của các chương trình quảng cáo cũng có thể xem là dấu hiệu cho thấy con người không bao giờ thỏa mãn với những gì mình có. Thường thì ta thích mặc hàng hiệu, thích xem những bộ phim nổi tiếng, thích được thưởng thức các món ăn ngon và lạ. Tự ta biến bản thân thành người bận rộn với những trải nghiệm, khát khao tiếp cận cái mới.

Không chỉ muốn có một đời sống vật chất sung túc, một cơ thể khỏe mạnh, ta còn muốn mình trở thành một đồng sự tốt, một người lãnh đạo có tầm nhìn xa rộng. Giống như cây thông, ta muốn được tỏa sáng, muốn cấp trên giao cho những dự án tầm cỡ. Và thay vì hoàn thành nhiệm vụ với tiến độ phù hợp, ta lại tự thúc ép bản thân. Ta lao vào công việc cốt sao có được thành tích tốt nhất. Nhưng rồi, chỉ cần ai đó hỏi rằng "Bạn khỏe không?", ngay lập tức, ta bắt đầu kể lể, nào là mình đã làm việc ngay trong giờ ăn trưa như thế nào, rồi phải trả lời thư điện tử trong lúc giải lao ra sao, hay còn bao nhiêu dự án đang chờ đợi phía trước v.v.

Trong tạp chí *Financial Time*, Richard Tomkins từng phát biểu: "Không phải chúng ta cần thêm thời gian, mà chúng ta cần biết vừa đủ với những mong ước của mình và cần xác định ranh giới cho bản thân".

Bản tính con người vốn tham lam, không ít lần lòng tham ấy đẩy ta đến cách hành xử ngớ ngẩn, luôn mong cầu nhiều hơn, luôn muốn một cái gì đó mới hơn, tốt hơn. Nếu không giữ được sự tự chủ cho mình, chắc chắn một lúc nào đó, ta sẽ rơi vào thất bại thảm hại, tâm tính trở nên cáu bẳn, căng thẳng, suy sụp về tinh thần là điều khó tránh khỏi.

Bị đốn ngã

"Lưỡi rìu đốn sâu vào tận lõi. Cây thông đổ rạp xuống đất trong tiếng thở dài thảng thốt."

Khi bị bỏ xó trong cái kho u tối trên gác xép, lẽ ra cây thông nên

dành thời gian ngẫm nghĩ về những việc đã qua và nhìn nhận viễn cảnh sắp tới của mình. Nhưng thật đáng tiếc, nó chỉ biết vùi mình trong cảm xúc luyến tiếc dĩ vãng và chìm đắm với những ý tưởng viển vông.

Trong môi trường công sở, những thất bại nho nhỏ là điều vẫn xảy ra, chẳng hạn bạn cảm thấy thất vọng khi không được đánh giá đúng, hoặc khi kế hoạch bạn mong chờ bị hủy bỏ. Ngoài ra, bạn cũng có thể gặp phải một số vấn đề nghiêm trọng hơn như bị cấp trên sa thải.

Khi một người nào đó thật sự tự hào về công việc của mình, họ sẽ cảm thấy đau đớn nếu không còn được tin tưởng hay trọng dụng nữa. Tương tự, đối diện với sự xuống dốc của một công ty từng là niềm tự hào của mình, nhiều người chỉ biết hồi tưởng những ngày tháng thịnh vượng, phát đạt xưa. Đừng quên rằng, vấn đề không phải ở chỗ ta vấp ngã mà là ở chỗ ta có biết dành thời gian để suy ngẫm và rút ra kinh nghiệm cho bản thân hay không.

Thất bại là người thầy nghiêm khắc dạy cho ta những bài học thiết thực nhất. Người thầy ấy cho ta sự lựa chọn, hoặc trở thành "kẻ gục ngã trước hoàn cảnh", hoặc trở thành "người dày dạn kinh nghiệm". Gục ngã, ta sẽ phải đối diện với nỗi đau đớn, day dứt, sẽ mất đi nhiệt huyết trước cuộc sống. Ngược lại, khi biết tự nhìn nhận sai lầm và đúc kết kinh nghiệm cho bản thân, ta sẽ cắm rễ sâu vào cuộc sống và phát triển ở mức cao nhất. Để sống tốt hơn, ta cần đối diện với con người thật của mình. Ta có xem trọng công việc đến nỗi đánh mất cả tiếng cười vui vẻ không? Ta có vì quá tham vọng thành công mà đánh mất đi giới hạn của mình? Hoặc, ta có xem công việc mình đang làm là vô vị, tầm thường hay không?

Đúng là "thất bại" dạy cho ta những bài học, nhưng không có nghĩa là mọi thành công đều đi lên từ thất bại. Để có được thành công, ta cần nắm vững điểm mạnh, yếu của bản thân, cần hiểu rằng muốn vươn đến tầm cao nào đó, phải dành thời gian tu dưỡng, rèn luyện nhiều hơn nữa. Diễn giả Anthony Robbins trong cuốn *Awaken the Giant Within* từng cho rằng: "Hầu hết chúng ta đều đánh giá quá cao những gì mình có thể đạt được trong một năm và đánh giá quá thấp những gì mình có thể đạt được trong một thập kỷ!".

Cuộc sống hiện đại với những biến động không ngừng khiến ta luôn phải đối mặt với áp lực căng thẳng. Vì vậy, mỗi người cần biết xác định ranh giới cho bản thân, nắm vững khả năng của

mình, đồng thời biết dành thời gian để thưởng thức những điều thú vị của cuộc sống. Thay vì thúc ép bản thân, hãy bắt đầu những bước chân thong thả, tích lũy nội lực chuẩn bị cho những cú nhảy bất ngờ.

Khoảnh khắc suy tư

"Nó thẫn thờ dựa vào tường, ngẫm nghĩ, ngẫm nghĩ mãi."

Chúng ta cần dành nhiều thời gian hơn nữa cho việc suy ngẫm. Điều này không có nghĩa là để cho tâm trí lang thang, xao nhãng, xa rời hiện thực mà ta cần suy ngẫm về những điều sâu sắc kết nối ta với đời. Thay vì làm điều gì đó một cách ngẫu hứng, ta nên suy nghĩ xem đó có phải là vấn đề quan trọng hay không; nó có xứng đáng để ta dành hết cả sức lực, tâm trí, tuổi xuân, hoặc những năm tháng còn lại trong đời; và nó có đem lại niềm vui, hạnh phúc thật sự không?

Ở Đại học Harvard, nhiều sinh viên nôn nóng khẳng định bản thân đến nỗi họ quyết tâm đạt được thành tích cao nhất vượt thời hạn. Nhận thấy điều này, Harry R. Lewis - một chủ nhiệm khoa - yêu cầu sinh viên năm nhất nghiên cứu sách vở ít hơn để có thời gian ra ngoài tiếp xúc với thực tế nhiều hơn. Không phải Lewis không khuyến khích thành tích của sinh viên mà điều ông mong muốn hơn, đó là sinh viên của mình duy trì được sự dẻo dai, bền bỉ, biết cho phép bản thân vui chơi, thư giãn sau những giờ học tập căng thẳng. Ông nhắc nhở sinh viên cần thận trọng, không nên nhồi nhét quá nhiều hoạt động vào lịch làm việc của mình. Ngoài ra, ông còn nhấn mạnh đến sự tự do lựa chọn và tính linh hoạt trong việc thực hiện những kế hoạch đề ra.

Nhiều người trong chúng ta cũng tự lên lịch làm việc chặt chẽ cho bản thân đến nỗi hầu như không có thời gian để thở. Công việc ngốn hết thời gian của họ, họ không có được một khoảng trống riêng nào cho bản thân.

Trong thời gian làm giám đốc trung tâm Franklin Covey, tôi có tổ chức các lớp hành thiền dành cho ban quản trị tại các khu nghỉ dưỡng trên núi. Hoạt động của những lớp này thường diễn ra trong một tuần. Các nhà lãnh đạo được sắp xếp thời gian để suy nghĩ về công việc, hướng lãnh đạo, hoặc tài sản kế thừa của mình. Vào ngày đầu tiên, họ thường sử dụng thời gian giải lao để gọi điện về văn phòng làm việc. Nhưng chẳng bao lâu sau đó, họ thích ngồi ngắm trăng trên núi, thích nhìn bầy cá bơi lội tung tăng dưới dòng suối hơn. Trong đêm đầu tiên, họ ăn uống vội vàng, vồ lấy

công việc, rồi gọi điện về nhà. Họ theo dõi chăm chú mục Tin tức trong ngày trên ti-vi và bận rộn trả lời tin nhắn. Nhưng những ngày sau đó, sinh hoạt có sự chuyển đổi sang một hướng mới. Các thành viên trong khóa học bắt đầu thích những cuộc dạo chơi trên thác nước, thích ngồi quây quần bên đống lửa tâm tình. Cũng có khi, họ thuật lại chuyện đời mình, không phải để khẳng định địa vị của họ trong nhóm mà là để chia sẻ kinh nghiệm. Rồi một tuần cũng nhanh chóng trôi qua, vào ngày cuối cùng trong tuần, họ cảm thấy như được giao hòa với thiên nhiên, được kết giao với người khác và với chính mình. Tâm trí họ sâu lắng hơn. Tâm hồn họ như đã bắt nhịp cùng nhau.

Nhìn chung, việc tu thiền và trầm ngâm suy tưởng giúp ta biết lắng nghe và nhìn nhận sâu hơn những gì đang diễn ra xung quanh. Tuy nhiên, khả năng này chỉ được duy trì trong khoảng thời gian rất ngắn. Muốn phát huy khả năng ấy một cách bền vững, mỗi ngày, ta nên dành những phút giây yên tĩnh, lắng đọng để suy ngẫm điều gì là có ý nghĩa, điều gì có thể khiến sức sống trong ta luôn lan tỏa, dồi dào.

Một đồng nghiệp của tôi kể rằng, anh luôn tắt điện thoại khi lái xe vào thành phố làm việc và dành thời gian đó nghe nhạc. Một vài người bạn khác của tôi lại chọn cách chỉ kiểm tra tin nhắn vào giờ nghỉ trưa để họ có thể tập trung cho công việc tốt hơn. Lại có những người thích dắt chó đi dạo và suy nghĩ về những chuyện xảy ra trong ngày.

Một cô luật sư người Canada kểcho tôi nghe rằng, có một dạo, công việc dường như ngốn hết thời gian của vợ chồng cô, khiến cả hai không có lấy giây phút nào dành cho bản thân và cho nhau. Nhưng rồi, vì là người Do Thái nên vợ chồng cô bắt đầu giữ ngày Xaba, xem thứ bảy là ngày để nghỉ ngơi, chăm sóc gia đình và thực hiện các nghi thức tôn giáo. Nhờ đó, cả hai lấy lại được trạng thái cân bằng cho bản thân, giải quyết công việc chung cũng như công việc riêng của gia đình hiệu quả hơn.

Làm thế nào để chúng ta biết dành thời gian nhìn nhận lại bản thân? Làm thế nào để ta có thể quân bình giữa công việc và tình cảm? Làm thế nào để ta nắm rõ khả năng mình đến đâu và mình nên đi theo con đường nào? Một khi giải quyết được những vấn đề này, bạn sẽ có được những bước tiến vững chắc.

Mâu hình lý tưởng

"Ngày mai mình sẽ không run nữa. Mình sẽ tận hưởng cái huy hoàng

mà mình đang có. Ngày mai mình lại sẽ nghe câu chuyện về Klumpe Dumpe...”

Giống như cây thông, ai trong chúng ta cũng muốn được tỏa sáng, muốn được người khác nhìn mình bằng con mắt trầm trồ, ngưỡng mộ. Nhưng khi quá chìm đắm trong mộng tưởng, ta sẽ tự tách rời bản chất thực của mình, và đánh mất sự tinh tế cũng như khả năng cảm nhận cuộc sống của bản thân.

Để tránh rơi vào tình trạng này, ta nên lắng nghe tiếng nói của trái tim, tìm hiểu xem đâu là hình mẫu lý tưởng ta hướng đến. Hãy tự hỏi ta có thật sự trân trọng những gì đang nắm giữ không? Ta có biết dành thời gian để tận hưởng sự bình yên của cuộc sống đời thường không? Ta có sẵn sàng tham gia vào những dự án khó khăn nhưng có tính sáng tạo không? Nếu câu trả lời là “có”, chắc chắn ta sẽ được đón nhận những niềm vui bất ngờ trong cuộc sống.

Cây thông đã bỏ lỡ không ít niềm vui bình dị mà thiên nhiên ban tặng, như được gió mơn man khắp lá cành, được nếm những giọt sương mai trong trẻo, mát lạnh. Chỉ đến khi kể cho lũ chuột nhắt nghe về tuổi xuân trong rừng và nghe chúng thán phục “Chắc bác đã hạnh phúc lắm!”, thông mới nhận ra những khoảnh khắc mình từng có thật tuyệt vời. Đáng buồn hơn, thông không thấy giây phút hiện tại của nó cũng thật vui khi được đám chuột bu quanh hưởng ứng nhiệt tình câu chuyện về đêm Giáng sinh và về Klumpe-Dumpe. Thay vì vui với tình bạn của lũ chuột, cây thông tiếp tục chìm đắm trong mộng tưởng về một tương lai huy hoàng, rằng nó có thể gặp được công chúa và được kết hôn với nàng v.v.

Đã bao giờ bạn vướng vào những sai phạm tương tự thế chưa? Hình mẫu lý tưởng bạn vẫn đặt ra cho mình là gì? Bạn có đánh giá cao những gì mình đang sở hữu?

Gần đây, tôi có nghe nói đến một thói quen hữu ích nên tập luyện, đó là: để tăng cường “cảm giác hài lòng”, bạn hãy dành từ hai đến ba phút mỗi tối ghi lại những gì bạn trân trọng và đánh giá cao trong ngày. Lặp lại điều này thường xuyên để nó trở thành một thói quen. Chắc chắn, bạn sẽ có được thái độ sống tích cực, tinh thần tinh anh và ung dung tự tại hơn.

Bên cạnh đó, bạn hãy tập sống hết mình cho hiện tại. Nếu việc suy ngẫm về chuyện đã qua giúp bạn có thời gian nhìn nhận lại bản thân thì việc tận hưởng những gì đang diễn ra cũng đưa đến cho bạn những thú vị bất ngờ, chẳng hạn, hương cà phê thơm ngát, vị

ngọt ngào của một quả cam, hay giai điệu du dương trong bản giao hưởng của Beethoven. Thường thì ngay sau ấn tượng đầu tiên, chúng ta hay nhanh chóng quên đi cảm giác ấy.

Để tập trung vào hiện tại, bạn có thể áp dụng quy tắc thiền: yên lặng, cầu nguyện, tập yoga hay dưỡng sinh để tĩnh tâm. Ngoài ra, còn một số biện pháp khác giúp bạn tập trung hết mình cho hiện tại như tham gia vào những công việc có tính sáng tạo, hoặc một việc gì đó bạn thấy đáng làm, giúp bạn phát huy hơn nữa khả năng của bản thân. Một số người chọn cách chạy bộ, chơi gôn, ca hát, vẽ tranh, hoặc làm vườn để luyện khả năng tập trung tâm trí. Còn tôi, có một thời gian, tôi tìm đến xe đạp và đặt ra chỉ tiêu cho mình là phải chạy được 100 dặm. Ngày đó, tôi tập luyện ở dãy núi Santa Monica và tự ép mình tập luyện thật tích cực. Rồi tôi vượt qua các tiêu chuẩn đề ra, khả năng xử lý chướng ngại vật trên đường đi ngày một khéo léo. Nếu việc đạp xe trên những đoạn đường khúc khuỷu khiến tôi hăng hái bao nhiêu thì việc đạp xe dọc theo đường cao tốc bằng phẳng khiến tôi khó chịu bấy nhiêu. Thậm chí, tôi còn thấy bực bội vì cảm giác đều đều, quá nhàn hạ. Rồi tôi háo hức như muốn phát cuồng lên khi nghĩ đến chuyến đạp xe kế tiếp ở Century - nơi tôi tiếp tục được thử sức mình. Những hành trình ấy cuốn hút tôi suốt một thời gian dài, và tôi cảm thấy mình thật sự sống động, xử lý công việc tinh tế và nhanh gọn hơn.

Sự khác biệt giữa cách sống hời hợt bề ngoài và lối sống thâm trầm, sâu sắc có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Cây thông luôn bị ám ảnh bởi quá khứ và tương lai. Chính vì luôn trông ngóng những điều bên ngoài nên chẳng bao giờ nó được tận hưởng niềm vui của hiện tại. Vì không sống trọn vẹn cho hiện tại nên kết cục của nó cũng thật bi đát. Người ta chặt nó "ra từng khúc nhỏ, bó thành một bó củi để đun nước. Cây thông thở dài thườn thượt, mỗi tiếng thở dài nghe như tiếng nổ lốp bốp". Đã quá muộn!

Sống trong cuộc đời, mỗi chúng ta nên cố gắng sống sao cho hòa hợp với những người xung quanh và làm những việc ta cảm thấy đáng làm, để chắc rằng, hơi thở cuối cùng của ta bao giờ cũng là sự toại nguyện, thanh thản chứ không phải tiếng thở dài tiếc nuối về những gì đã bỏ lỡ.

ĐÔI ĐIỀU SUY NGẪM

Những dự án mang tính sáng tạo của bạn là gì?

Điều gì đòi hỏi bạn phải nỗ lực hơn nữa?

Điều gì giúp bạn tiến bộ và phát huy khả năng của mình?

Bạn có dành thời gian cho việc hồi phục sức lực hay không?

CHIM HỌA MI

Khi hòa hợp, ta sẽ sống toàn tâm, toàn ý.

VỀ VĂN BẢN TÁC PHẨM

Sự xuất hiện của loạt nhân vật với những nét tính cách khác nhau khiến tác phẩm Chim họa mi trở nên sống động và hấp dẫn. Đó là hình ảnh con chim với giọng hót du dương, trầm bổng; là vị Hoàng đế luôn muốn dùng quyền lực để khống chế mọi người; là quan trưởng nhạc chỉ biết nhìn nhận vấn đề một cách cứng nhắc, phiến diện; là đám triều thần nhốn nháo, ô hợp... Câu chuyện gợi mở cho chúng ta hai vấn đề quan trọng cần suy ngẫm.

Một là, trong công việc, đâu là điều bạn thật sự coi trọng? Để trả lời câu hỏi này, bạn cần suy nghĩ về cách làm việc của mình. Hãy để ý xem bạn có khuynh hướng tôn sùng quyền lực, chức vụ và chuyên môn hơn năng lực thực tế không? Bạn có tin vào lý trí hơn tình cảm không? Bạn có xem trọng dữ liệu hơn trực giác không? Bạn có thích một lộ trình làm việc đều đều, được xếp đặt sẵn, hơn là làm những việc khó khăn nhưng đầy ngạc nhiên, thú vị?

Vấn đề thứ hai, điều gì khiến bạn trở nên bức xúc và giận dữ? Liệu điều đó có liên quan đến động cơ hay mục đích của bạn? Trong truyện, hầu hết các nhân vật đều bị lợi lộc, tước hiệu và những lời tán dương làm lóa mắt. Bởi vậy, không ngạc nhiên khi để lấy lòng chim họa mi, Hoàng đế sẵn sàng ban tặng vàng bạc, thẻ bài và danh hiệu cao quý cho nó. Nhưng, với họa mi, tất cả những thứ đó đều vô nghĩa, điều nó cần là sự tự do, là tình bạn và tâm hồn trong sáng. Tất cả điều này nằm ngoài tầm kiểm soát của Hoàng đế. Xung đột chủ yếu trong câu chuyện và trong đời sống công sở cũng là nằm ở chỗ này.

Trước khi đặt bút viết truyện *Chim họa mi*, hai sự kiện đã truyền cảm hứng cho Andersen đó là việc khai trương Vườn thượng uyển Tivoli ở Copenhagen (tháng 8 năm 1843) và cuộc gặp gỡ với nữ ca

sĩ Jenny Lind - người được mệnh danh là "chim họa mi" của đất nước Thụy Điển lúc bấy giờ.

Vườn thượng uyển Tivoli là một công trình được đầu tư rất công phu, trong đó có những ngôi chùa được xây dựng theo lối kiến trúc Trung Hoa, đèn lồng đủ màu sắc, những con công có lông đuôi màu xanh lam, pháo bông, ao hồ, những kỳ hoa dị thảo, nhà hàng, rạp hát... Một tháng sau khi khu vườn được khai trương, Jenny Lind đã thực hiện chuyến lưu diễn đầu tiên đến Copenhagen. Tại đây, Andersen đã có dịp gặp gỡ cô ca sĩ này. Sau chuyến lưu diễn, Jenny Lind được toàn thể thành phố Vienna nâng cốc chúc mừng, được gặp gỡ và đàm đạo với Nữ hoàng Victoria ở London, và lưu diễn vòng quanh nước Mỹ.

Thoạt đầu, Andersen nghĩ Lind chỉ là một người bình thường như bao phụ nữ khác, nhưng khi nghe cô hát, ông thật sự say mê và yêu cô đắm đuối. Tuy nhiên, là người lãng mạn, ông thích cảm giác yêu đương hơn là quan hệ gắn bó nghiêm túc. Khi viết thư cầu hôn Lind, để cho chắc, ông không quên đưa ra một số lý do rằng cô có thể không nhận ra ông là mẫu người thích hợp. Còn với Lind, vốn không thích kiểu người lãng mạn trong giới văn nghệ sĩ nên cô chỉ xem Andersen như một người anh.

Tác phẩm *Chim họa mi* được viết trong một thời gian rất ngắn. Trong nhật ký, ngày 11-10-1843, Andersen viết: "Ở Vườn thượng uyển Tivoli. Bắt đầu viết truyện cổ tích Trung Hoa". Ngay đêm sau, cũng trong nhật ký của mình, ông lại viết: "Dùng cơm tối ở nhà. Có khách đến thăm. Viết xong truyện cổ tích Trung Hoa".

Sau khi tác phẩm hoàn thành, Andersen không công bố ngay. Qua thư từ, chúng tôi phát hiện, mãi đến năm 1852, tức là gần mười năm sau, trong chuyến viếng thăm Weimar ở Đức, câu chuyện tình trên mới chính thức được công bố. Và đây chính là câu chuyện được nhà soạn nhạc Franz Liszt ưa thích nhất, đem lại nhiều cảm hứng sáng tạo cho ông.

CHIM HỌA MI

Như người ta biết, ở Trung Hoa, Hoàng đế là người Trung Hoa, và tất cả quần thần cũng là người Trung Hoa. Câu chuyện này xảy ra xưa, xưa lắm rồi, nhưng đó chính là lý do tại sao nó đáng được kể lại để người ta khỏi quên đi.

Cung điện của Hoàng đế vô cùng lộng lẫy, được làm bằng loại sứ quý hiếm nhưng rất dễ vỡ, người ta phải thật nhẹ tay, nhẹ chân

khi chạm vào. Vườn thượng uyển trồng rất nhiều loài hoa quý hiếm, những bông hoa đẹp nhất được đeo lục lạc bằng bạc để mỗi khi có cơn gió nhẹ thoảng qua, chúng sẽ kêu leng keng khiến du khách phải chú ý.

Khu vườn được chăm sóc rất kỳ công; nó rộng đến nỗi ngay cả người làm vườn cũng không biết đâu là ranh giới. Đi sâu thêm, người ta sẽ lạc vào một khu rừng đẹp với các cây cao rợp bóng, những hồ nước thăm thẳm. Rừng thoai thoải chạy dài xuống bờ biển xanh ngắt một màu. Nơi đây, có một con chim họa mi thường cất tiếng hót mê hồn, ngay cả anh thuyền chài nghèo khổ nhất, trong lòng còn biết bao lo toan, cũng phải dừng lại lắng nghe mỗi khi đi giăng lưới đêm. Mỗi lần như thế, anh lại thốt lên "Trời ơi, con chim hót hay quá!" hay "Chao ôi, thánh thót biết bao!".

Du khách từ khắp nơi trên thế giới đến tham quan hoàng cung và Vườn thượng uyển. Khi nghe họa mi hót, tất cả đều có chung một nhận xét: "Đây mới là điều kỳ diệu nhất!".

Trở về nước, họ thuật lại những điều mắt thấy tai nghe. Nhiều học giả đã viết sách ca tụng hoàng cung, ca ngợi Vườn thượng uyển. Tất nhiên, họ không quên nhắc đến tiếng hót tuyệt vời của chim họa mi. Các thi sĩ nổi tiếng đã sáng tác những áng văn, những thi phẩm hoa mỹ ca ngợi tiếng hót của họa mi trong rừng sâu, bên bờ biển xanh.

Sách được truyền đi khắp nơi, rồi cũng có quyển đến tay Hoàng đế. Ngồi trên ngai vàng, ngài chăm chú đọc, gật gù tán thưởng những đoạn văn hay, ca tụng vẻ diễm lệ của hoàng cung và Vườn thượng uyển. Nhưng đọc đến đoạn viết "Chim họa mi là tuyệt vời nhất!", nhà vua ngạc nhiên kêu lên:

- Gì thế này? Chim họa mi à! Sao ta không biết gì? Có một con chim như thế trong vương quốc của ta sao? Mà lại còn trong Vườn thượng uyển nữa chứ! Ta chưa hề nghe nói bao giờ, lạ thật!

Hoàng đế truyền lệnh cho mời quan tể tướng vào chầu. Vị quan này lỗi lạc và kiêu ngạo đến nỗi mỗi khi có kẻ dưới quyền đến trình báo hay thỉnh cầu điều gì, ngài đều không thèm trả lời mà chỉ "Hứ!" một tiếng.

Hoàng đế phán:

- Người ta nói rằng, trong vương quốc của trẫm có một con chim họa mi khác thường. Họ nói nó là báu vật! Tại sao chưa có ai tâu

với trẫm?

Quan tể tướng thưa:

- Muôn tâu bệ hạ, chính hạ thần cũng chưa nghe nói bao giờ và cũng chưa có ai dâng tiến nó vào cung.

Hoàng đế truyền lệnh:

- Vậy thì ngay tối nay phải mang nó vào cung hót cho trẫm nghe. Cả thiên hạ đều biết đến báu vật của trẫm, vậy mà trẫm lại không biết!

Quan tể tướng tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, thực tình hạ thần chưa nghe nói về con chim lạ này, nhưng hạ thần sẽ đi tìm và nhất định sẽ tìm được!

Nhưng mà tìm đâu bây giờ? Quan tể tướng chạy đôn chạy đáo, lên xuống lầu son gác tía, qua khắp các cung phòng, sục sạo mọi ngõ ngách, nhưng ai cũng bảo là không hề nghe nói về con chim họa mi. Quan tể tướng chạy vào chầu Hoàng đế:

- Muôn tâu bệ hạ, xin bệ hạ đừng tin vào những chuyện hoang đường do giới văn nghệ sĩ thêu dệt nên!

Hoàng đế phán:

- Nhưng sách trẫm đọc có nói đến chim họa mi là của Hoàng đế Nhật Bản gửi tặng nên không thể nào là bịa đặt được. Trẫm muốn nghe họa mi hót ngay tối nay! Trẫm sẽ ban thưởng cho chim ân huệ cao quý nhất! Nếu không tìm thấy chim, cả triều đình sẽ bị phạt dẫm lên bụng ngay sau khi dùng bữa tối!

- Tuân chỉ!

Quan tể tướng không dám cãi lệnh, lủi thủi lui ra. Lại một lần nữa vị quan này phải chạy đôn chạy đáo, lên xuống lầu son gác tía, qua khắp cung phòng, sục sạo mọi ngõ ngách. Quần thần cũng nhốn nháo hết cả lên vì họ không muốn bị dẫm lên bụng! Gặp ai, họ cũng hỏi về con chim họa mi mà cả thế gian đều biết, chỉ trừ hoàng đế và đám quần thần.

Cuối cùng, họ tình cờ gặp cô bé phụ bếp nghèo khổ, cô bé kêu lên:

- Ôi, chim họa mi à? Cháu có biết! Nó hót hay lắm! Đêm nào cháu cũng được phép mang một ít thức ăn thừa về cho người mẹ đáng

thương đang bị ốm, bà sống gần bờ biển. Lúc về, cháu ngồi nghỉ mệt trong rừng và nghe chim hót. Những lúc ấy, cháu sung sướng đến chảy nước mắt, như thể mẹ cháu đang ôm hôn cháu vậy!

Quan tể tướng mừng rỡ:

- Cô bé giỏi lắm! Hãy dẫn ta đến chỗ chim họa mi, ta sẽ ban thưởng cho cô bé một chức vị trong nhà bếp, và được phép nhìn Hoàng thượng dùng bữa. Chúng ta cần đi ngay vì tối nay phải đem chim về hót cho nhà vua nghe.

Cả hai cùng phân nửa quần thần trong triều lập tức lên đường vào rừng. Trên đường đi, nghe tiếng bò cái rống, một vị quan reo lên:

- Ồ! Họa mi đấy! Loài chim gì mà lớn tiếng thế! Hình như tôi từng nghe ở đâu đó rồi!

Cô bé đáp:

- Không, đó là tiếng bò rống. Chúng ta còn phải đi xa lắm mới đến.

Có tiếng ếch nhái kêu oàm oạp trong đầm lầy. Vị sư thốt lên:

- Tuyệt quá! Bây giờ bần tăng mới nghe giọng hót của nó. Giống như tiếng chuông chùa ngân nga!

Cô bé lại nói:

- Không phải đâu, đó là tiếng ếch nhái! Nhưng cháu nghĩ chúng ta sắp được nghe tiếng chim hót rồi.

Rồi chim họa mi bắt đầu cất tiếng hót trong veo.

- Hãy im lặng mà nghe! Họa mi đấy! - Cô bé vừa nói vừa đưa tay chỉ một con chim nhỏ lông xám đang đậu trên cành.

Quan tể tướng ngạc nhiên thốt lên:

- Nó đấy sao? Ta không ngờ trông nó tầm thường như vậy! Hay tại trước mặt quần thần, nó sợ hãi, tái sắc đi.

Cô bé cất tiếng gọi:

- Họa mi nhỏ bé ơi, hoàng thượng nhân từ của chúng ta rất muốn em hót cho Ngài nghe.

- Rất hân hạnh! - Họa mi đáp lời. Rồi nó cất tiếng hót thánh thót

mê hồn.

Quan tể tướng tấm tắc khen:

- Nghe như tiếng chuông bằng pha lê ấy. Nhìn cổ họng nhỏ xíu phập phồng của nó kìa. Tài tình làm sao! Thật lạ là trước đây, chúng ta chưa nghe nó hót bao giờ. Về triều thế nào cũng được Hoàng thượng nhiệt liệt hoan nghênh cho xem.

Tưởng hoàng đế đang có mặt ở đấy, chim hỏi:

- Tôi có phải hót thêm lần nữa cho nhà vua nghe không?

Quan tể tướng đáp lời:

- Con chim nhỏ bé yêu kiều của ta ơi, ta rất lấy làm hân hạnh triệu chim về triều dự tiệc để hót cho Hoàng thượng nghe những bài hát làm say đắm lòng người!

- Giọng hót của tôi chỉ hay khi ở chốn rừng xanh, dưới những tán cây này mà thôi!

Họa mi nói thế nhưng khi biết Hoàng đế muốn nó đến hoàng cung để hót, nó cũng vui lòng đi theo.

Ở hoàng cung, mọi thứ đều đã được chuẩn bị trọng thể.

Các bức tường và sân rồng bằng sứ sáng lấp lánh dưới hàng ngàn ngọn đèn vàng. Khắp các hành lang rực rỡ những chậu hoa quyến rũ mà mỗi khi có cơn gió nhẹ thoảng qua, chúng lại kêu lên leng keng. Tất cả đều rộn ràng.

Chính giữa đại điện - nơi hoàng đế ngự triều - có để sẵn một cành cây bằng vàng cho chim đậu. Văn võ bá quan tề tựu đông đủ. Cô gái nhỏ vừa được phong chức đầu bếp cũng được phép đứng nấp sau cánh cửa. Các quan đều mặc phẩm phục, chăm chú lắng nghe con chim nhỏ lông xám đang hót líu lo trên cành. Hoàng đế thì không ngừng gật gù tán thưởng.

Chim họa mi hót hay đến nỗi Hoàng đế xúc động, nước mắt lăn dài trên má. Tiếng hót của nó mỗi lúc một thánh thót hơn, làm lay động hồn người. Lòng hoan hỉ, Hoàng đế truyền đeo thẻ bài bằng vàng cho chim. Nhưng họa mi khước từ:

- Những giọt nước mắt của Hoàng thượng chính là châu báu ngọc ngà quý nhất trên đời. Đó cũng là ân sủng lớn đối với một con

chim nhỏ bé như tôi.

Nói rồi, chim cất tiếng hót thêm lần nữa để tạ ơn.

Các cung phi thì thào:

- Tiếng hót thật mê ly!

Có người còn ngậm nước vào miệng khẽ lấy giọng ro ro trong cổ họng để bắt chước chim. Ngay cả Thái hậu nổi tiếng khó tính cũng tỏ vẻ hài lòng. Họa mi được cả hoàng gia ca ngợi.

Họa mi ở lại triều đình, trong một chiếc lồng riêng. Chim được phép đi dạo ban ngày hai lần và ban đêm một lần. Nhưng mỗi khi chim ra ngoài, sẽ có 12 gia nhân theo hầu, mỗi người nâng một sợi tơ buộc quanh chân chim. Đi dạo như thế chẳng có gì là thú vị!

Cả kinh thành bàn tán xôn xao về con chim kỳ diệu. Khi hai người gặp nhau, một người chỉ cần nói "Họa" thì người kia sẽ nói "Mi", và rồi cả hai thở ra một hơi dài khoan khoái vì thấy hiểu nhau. Mười một đứa con của người bán thịt đều đặt tên là Họa Mi, mặc dù chẳng có đứa nào có giọng nói thanh tao!

Một hôm, nhà vua nhận được một gói quà to, bên ngoài có ghi "Họa Mi".

"Lại thêm một quyển sách nói về con chim nổi tiếng của ta nữa đây!", nhà vua thầm nghĩ. Nhưng đó không phải quyển sách. Trong hộp là một kiệt tác nghệ thuật: một con chim nhân tạo giống hệt họa mi thật, ngoại trừ mình dát đầy kim cương, ngọc ru-by đỏ và ngọc xa-phia xanh! Vừa được vặn lên, chim máy đã hót những giai điệu du dương như chim thật, đuôi nó vẫy vẫy lấp lánh những tia vàng và bạc. Quanh cổ nó đeo một vòng ruy-băng có ghi: "Chim họa mi của Hoàng đế Nhật Bản không sánh bằng chim họa mi của Hoàng đế Trung Hoa".

Cả triều thần trầm trồ:

- Nó đáng yêu quá!

Người mang chim máy đến lập tức được phong tước vị: "Hoàng triều Họa Mi cung ứng đại nhân".

- Bây giờ, hãy để chim thật và chim máy hót cùng nhau. Bản song ca chắc hẳn sẽ tuyệt vời!

Nhưng màn song ca không hay vì họa mi thật hót theo cách thức của riêng nó, còn chim máy hót theo tiếng nhạc vặn dây cót.

Quan trưởng nhạc biện hộ cho chim máy:

- Không phải lỗi của nó. Nó hót rất đúng nhịp, như tôi vẫn dạy trên trường như thế.

Rồi chim máy được hót một mình. Nó hót hay như chim thật, vẻ ngoài của nó lại đẹp hơn vì nó lấp lánh như vòng đeo tay và trâm cài.

Chim máy hót liền một lúc 30 lần cùng một giai điệu mà không thấy mệt. Mọi người vẫn thích nghe nó hót lại từ đầu, nhưng Hoàng đế truyền để chim thật hót một lúc.

Nhưng chim thật đâu rồi? Trong lúc không ai để ý, chim thật đã bay ra ngoài cửa sổ, trở về chốn rừng xanh.

- Như thế là thế nào? - Nhà vua sửng sốt kêu lên.

Quần thần thì lên tiếng chê trách chim họa mi, cho rằng nó là đồ vong ân bội nghĩa.

- Chúng ta vẫn còn con chim hót hay nhất! - Họ thốt lên.

Và rồi chim máy lại tiếp tục hót. Nghe đến lần thứ 34 cùng một điệu nhạc mà quần thần vẫn chưa thuộc bởi vì nó phức tạp quá. Trong khi đó, quan trưởng nhạc hết lời ca ngợi chim máy và quả quyết với mọi người rằng, nó hơn hẳn chim thật không những vì bộ cánh đẹp, mình dát đầy kim cương lấp lánh mà còn hơn cả về tài nghệ.

- Muôn tâu Hoàng thượng, thưa các chư vị quần thần, với chim họa mi thật, người ta không bao giờ biết trước nó sẽ hót bài gì, nhưng với họa mi máy, các bài hát được sắp xếp theo thứ tự nhất định. Khi tháo máy ra, người ta có thể giải thích cấu trúc các dây cót hoạt động ra sao, và bài hát được phát ra như thế nào.

- Chính xác, chúng tôi cũng nghĩ thế! - Mọi người đồng thanh phụ họa.

Hoàng đế muốn tất cả thần dân của ngài đều được thưởng thức nên vào Chủ nhật sau đó, quan trưởng nhạc được phép đem chim máy trình diễn cho dân chúng xem. Họ lắng nghe, lòng hoan hỉ như thể đang nhâm nhi tách trà - một trong những thú vui thanh

tao của người Trung Hoa. Rồi họ ồ lên, vừa giơ ngón trỏ lên trời, vừa gật gù ra vẻ tán thưởng. Nhưng anh thuyền chài nghèo khổ từng được nghe chim thật hót thì nhận xét:

- Nghe thì cũng hay, trông thì cũng giống, nhưng hình như vẫn thiếu một cái gì đó!

Vậy là họa mi thật đã ra khỏi hoàng cung, chim máy được đưa lên vị trí độc tôn. Nó được đặt trên nệm gấm kế bên long sàng của Hoàng đế. Ngọc ngà, châu báu, tặng phẩm ban thưởng cho chim chất đầy xung quanh.

Chim máy được phong tước hiệu cao quý. Về ngôi thứ trong triều, địa vị độc tôn này được xếp đứng bên tả ngai vàng vì nhà vua xem bên tả là bên lỗi lạc, xuất chúng hơn cả - đó cũng là nơi ngự trị của trái tim.

Quan trưởng nhạc dùng những lời lẽ uyên bác, thâm thúy, dài dòng, khó hiểu để viết ra 25 chương sách ngợi ca chim máy. Ai cũng khoe mình đã đọc và thông hiểu ý nghĩa của chúng, vì nếu không, sẽ bị xem là dốt nát và bị dẫm lên bụng.

Một năm trôi ra.

Hoàng đế, triều đình và thần dân Trung Hoa đều thuộc lòng từng âm điệu "cục cục" mà chim máy phát ra, đơn giản bởi vì họ yêu thích nó. Họ có thể hát cùng nó, và họ đã làm như thế. Từ những đứa trẻ ngoài đường phố cho đến vị Hoàng đế đáng kính đều hát "Zi-zi-zi! Cư-cư-cư!". Vâng, rõ thật là đáng yêu!

Nhưng vào một đêm, khi nhà vua đang ngự trên long sàng lắng nghe chim máy hót thì trong bụng chim bỗng phát ra tiếng kêu "xoạch". Sau đó là tiếng "rẹt-rẹt-rẹt". Các bánh xe quay loạn xạ, dây cót đứt tung, và tiếng nhạc dừng hẳn.

Hoàng đế bật dậy, truyền ngay ngự y vào cung. Nhưng chẳng giải quyết được vấn đề gì! Triều đình phải cho mời thợ sửa đồng hồ đến. Sau một hồi mày mò tìm hiểu, tháo tung cỗ máy ra xem, anh ta lại lắp con chim trở lại như cũ. Anh ta nói rằng, nên để chim hót một cách chừng mực vì răng bánh xe đã mòn nhiều, không còn bảo đảm tiếng hót hay như xưa. Thật buồn biết bao! Họ chỉ dám cho chim máy hót mỗi năm một lần, thế đã là may lắm rồi. Quan trưởng nhạc đọc một bài diễn văn ngắn với những lời lẽ khó hiểu để trấn an mọi người, rằng tiếng hót của chim máy vẫn còn du dương như trước.

Năm năm sau, thần dân cả nước bàng hoàng khi nghe hung tin Hoàng đế kính yêu của họ lâm trọng bệnh, khó lòng qua khỏi. Một vị Hoàng đế mới được chọn kế vị. Nhưng dân chúng vẫn tụ tập ngoài phố hỏi thăm quan tể tướng rằng Hoàng đế của họ ra sao rồi. Ông ta chỉ lắc đầu rồi "Hứ!" một tiếng.

Nhà vua nằm tái ngắt, lạnh lẽo trên chiếc long sàng lộng lẫy. Bá quan văn võ tưởng ngài đã băng hà nên tất cả đều vây quanh vị hoàng đế mới, tung hô vạn tuế. Các thị vệ xúm lại bàn tán còn tì nữ tụ tập uống trà. Khắp cung phòng và hành lang đều được trải thảm để không ai nghe tiếng chân. Thật là yên tĩnh, vạn vật đều tĩnh lặng. Nhưng Hoàng đế chưa chết. Ngài nằm bất động, xanh xao trên long sàng phủ màn nhung và những chùm tua vàng nặng trĩu. Xa xa, phía ngoài khung cửa sổ để mở, ánh trăng bàng bạc rọi vào phòng và lấp lánh trên mình con chim máy.

Vị Hoàng đế đáng thương đang hấp hối, ngài chỉ còn thoi thóp. Cảm thấy có cái gì đè nặng trên ngực, ngài mở mắt ra và nhìn thấy Thần Chết đang đợi lột vương miện của ngài, một tay cầm thanh gươm, một tay cầm hoàng kỳ. Quanh Thần Chết, ẩn hiện trong nếp màn nhung lộng lẫy là những gương mặt kỳ quái đang trừng mắt nhìn, có gương mặt hung tợn, lại có gương mặt hòa nhã. Đó chính là tội lỗi và công đức của Hoàng đế đang hiện về, trong khi Thần Chết đang đè nặng lên trái tim ngài.

- Nhà ngươi còn nhớ điều đó không? Còn nhớ không? - Từng cái đầu lâu rít lên. Chúng lần lượt hỏi tội ngài khiến mồ hôi ngài túa ra đầm đìa.

Hoảng sợ, nhà vua hét lên:

- Nhưng ta không biết những chuyện đó! Nhạc đâu, hãy cử nhạc lên! Trống đâu, hãy đánh trống lên! Ta không muốn nghe những lời ma quái này nữa!

Nhưng những âm thanh ma quái vẫn tiếp tục vang lên, và Thần Chết gật đầu với mỗi lời hỏi tội.

Hoàng đế gào to:

- Nhạc đâu, nhạc đâu! Hỡi chim vàng nhỏ bé, hãy hót lên! Hót lên đi! Ta sẽ ban thưởng cho ngươi vàng bạc và châu báu. Ta sẽ đích thân đeo thẻ bài cho ngươi. Hãy hót lên! Hót lên đi!

Nhưng con chim vàng yêu quý vẫn im lìm. Không có ai vặn nó lên. Trong khi đó, Thần Chết giương hai hốc mắt trống hoác nhìn

nhà vua trừng trừng. Im lặng, sự im lặng đến rợn người!

Ngay lúc đó, một giọng hót du dương vang lên. Chim họa mi thật đang đậu trên cành ngoài khung cửa sổ. Nó nghe được lời van nài của Hoàng đế nên bay đến để an ủi và tăng thêm niềm hy vọng cho ngài. Khi tiếng hót vang lên, các khuôn mặt ma quái mờ dần, mờ dần... Máu lưu thông nhanh dần trong từng huyết quản của nhà vua. Thần Chết thì lặng im lắng nghe và khích lệ:

- Hót tiếp đi họa mi nhỏ bé, hót nữa đi!

- Được thôi, nếu ngài trao cho tôi thanh gươm uy nghiêm kia! Nếu ngài trao cho tôi tấm hoàng kỳ! Nếu ngài trao trả lại vương miện của Hoàng đế!

Sau mỗi lần hót, Thần Chết trao cho chim một báu vật. Và chim họa mi hót mãi. Nó hót về khu nghĩa trang tĩnh lặng, nơi hoa hồng trắng mọc đầy, nơi những quả ngọt tỏa ngát hương thơm, nơi đám cỏ non được tưới đẫm bởi những giọt nước mắt người thân. Thần Chết chợt nhớ về khu vườn của mình và tan biến thành đám sương trắng bay ra ngoài cửa sổ.

Hoàng đế mừng rỡ reo lên:

- Cảm ơn chim! Cảm ơn chim yêu quý. Ta đã nhận ra họa mi bé nhỏ rồi! Chính ta đã vô tình đẩy chim ra khỏi hoàng cung, vậy mà chim vẫn về hót cho ta nghe, xua đuổi bóng ma vây quanh ta, cứu ta thoát khỏi lưỡi hái tử thần! Ta có thể ban thưởng cho ngươi thế nào đây, hỡi chim bé nhỏ?

- Nhà vua đã tặng thưởng cho họa mi rồi! - Chim đáp. - Họa mi tôi sẽ không bao giờ quên những giọt nước mắt bệ hạ nhỏ xuống trong lần đầu tiên nghe tôi hót. Chúng chính là những hạt ngọc khiến một ca sĩ như tôi xúc động và hạnh phúc. Giờ thì xin bệ hạ hãy ngủ đi để sớm bình phục! Họa mi sẽ hót ru giấc ngủ cho ngài.

Và nó hót. Hoàng đế chìm vào giấc ngủ êm đềm, một giấc ngủ hồi sinh.

Khi những tia nắng mặt trời hắt qua song cửa, chiếu vào căn phòng, nhà vua tỉnh giấc, thấy trong người khỏe khoắn và sảng khoái. Không có vị cận thần nào quay trở lại vì họ tưởng nhà vua đã băng hà. Họa mi vẫn còn đó, hót líu lo.

Hoàng đế phán:

- Hãy ở lại cùng ta. Ngươi chỉ cần hót những khi ngươi muốn. Ta sẽ đập tan chim máy ra thành ngàn mảnh.

Họa mi vội can:

- Xin bệ hạ đừng làm thế! Chim máy đã làm tốt phần việc của mình. Xin hãy giữ nó lại. Còn tôi, tôi không quen sống trong hoàng cung. Xin bệ hạ cho phép tôi được trở về rừng xanh. Chiều chiều, tôi sẽ bay đến đậu trên cành ngoài cửa sổ hót cho bệ hạ nghe, để cho bệ hạ vui, để cho bệ hạ trầm tư suy nghĩ. Tôi sẽ hót về những người hạnh phúc, về những kẻ bất hạnh. Tôi sẽ hót về những điều xấu, điều tốt mà người ta che giấu bệ hạ. Con chim nhỏ này sẽ bay xa đến bên người thuyền chài nghèo khổ, đậu trên mái nhà bác nông dân, đến với những thần dân sống xa bệ hạ và triều đình. Mặc dù vương miện có ý nghĩa thiêng liêng, nhưng tôi yêu quý tâm hồn của bệ hạ hơn cả. Tôi sẽ đến hót cho bệ hạ nghe, chỉ xin người hứa với tôi một điều...

- Bất cứ điều gì ngươi muốn! - Hoàng đế đáp, uy nghiêm trong bộ long bào mà ngài tự mặc cho mình, ghì chặt thanh gươm bên ngực.

- Hạ thần chỉ cầu xin bệ hạ một điều. Xin đừng cho ai biết bệ hạ có con chim nhỏ tâu lên bệ hạ mọi việc; như thế sẽ tốt hơn.

Nói rồi họa mi bay đi.

Cuối cùng, khi quần thần đến xem hoàng đế đã thật sự băng hà hay chưa, họ sững sờ khi thấy ngài đứng dậy, quay về phía họ và nói:

- Chào các khanh!

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

Tiếng hót du dương trầm bổng của họa mi tượng trưng cho năng lực kỳ diệu có trong mỗi người chúng ta. Năng lực ấy không thể kích hoạt bằng những chất kích thích giả tạo như bổng lộc, sự nịnh hót, hay những cuộc vui chơi vô bổ, mà nó chỉ có thể được phát huy qua luyện tập, thử thách, qua quá trình cống hiến toàn tâm của mỗi người.

Billie Holiday là một thí dụ điển hình cho thấy trong cô luôn ẩn chứa một năng lực kỳ diệu nào đó. Dù chất giọng không có gì đặc biệt nhưng tài năng của Holiday ngày càng tỏa sáng, đến nỗi nó lấn át cả khả năng phát âm hạn chế của cô. Thoạt đầu, các nhà sản

xuất chỉ cho cô ca sĩ này ghi âm những bài hát dễ dãi, ít chất nghệ thuật, nhưng cô đã khéo léo thổi hồn vào từng ca từ, truyền sức sống vào từng giai điệu. Chẳng bao lâu, cô hoàn toàn chinh phục được trái tim thính giả. Ngày nay, người ta có thể nghe thấy giọng hát của Billie Holiday ở bất cứ đâu, khi vội ghé vào một cửa hàng nào đó, khi nhàn rỗi ngồi nhâm nhi ly cà-phê trong quán... Mặc dù cuộc đời Billie Holiday trải qua nhiều bất hạnh nhưng cô luôn sống hết mình cho nghệ thuật, làm thức dậy cảm xúc trong tâm hồn bao người.

Không phải người nghệ sĩ nào cũng có được niềm đam mê như Billie Holiday. Nhiều người có tài và có kiến thức nhưng lại dùng lợi thế ấy một cách tính toán hoặc sai lệch. Họ không có thiện chí xây dựng tình cảm chân thành, sâu sắc. Điều này khiến họ chẳng khác nào con chim máy, đẹp, biết hót nhưng lại hót một cách vô hồn, vô cảm.

Tương tự, chúng ta có thể đang tự hạn chế năng lực của bản thân. Vì bị gây sức ép, bị cắt giảm chi phí, hoặc bị cấp trên đòi hỏi phải tăng hiệu suất lao động, ta sẵn sàng làm việc một cách chiếu lệ, lấy việc đạt chỉ tiêu là chính mà không quan tâm tới chất lượng. Chúng ta quên đi trách nhiệm phát huy tiềm năng của bản thân.

Bên cạnh việc thể hiện năng lực của mình, chúng ta còn phải xét đến những yếu tố mang tính cản trở một cuộc sống nhiệt huyết và cống hiến hết mình. Đó là quyền lực, chức vụ (biểu hiện qua hình ảnh vị Hoàng đế), là khả năng chuyên môn (biểu hiện qua nhân vật quan trưởng nhạc). Tất cả những yếu tố này đều tiềm ẩn bên trong mỗi người. Để có thể cân bằng quyền lực, chức vụ, năng lực chuyên môn, ta cần biết kết nối với bản chất và tận tâm cống hiến hết mình.

Chim họa mi là một kiểu mẫu

"Nơi đây, có một con chim họa mi thường cất tiếng hót mê hồn, ngay cả anh thuyền chài nghèo khổ nhất, trong lòng còn biết bao lo toan, cũng phải dừng lại lắng nghe mỗi khi đi giăng lưới đêm."

Làm thế nào để chúng ta có thể chạm vào năng lực kỳ diệu đích thực trong bản thân mình và phát huy nó? Chim họa mi sẽ chỉ cách cho bạn. Thật đơn giản, hãy thường xuyên ca hát, hãy mở rộng hồn mình, đón nhận cuộc sống bằng cả trái tim. Không phải lúc nào xù lông lên tự vệ cũng là cách tốt, thay vào đó, hãy tự do cất cao tiếng hát giữa đất trời.

Không kể ban ngày hay ban đêm, họa mi lúc nào cũng có thể cất tiếng hót líu lo. Tiếng hót ấy truyền thêm sinh lực cho người thuyền chài mệt mỏi, mang lại sự hồi sinh cho vị Hoàng đế trong cơn hấp hối. Tiếng hót của họa mi lúc trầm ấm, lúc lại thánh thót, du dương. Khi nhà vua xúc động đến rơi lệ, tiếng chim tràn ngập hạnh phúc và lòng biết ơn. Khi Thần Chết đè nặng trên ngực nhà vua, tiếng hót ấy vút cao, kỳ diệu đến ngay cả tử thần cũng bị hớp hồn.

Đó là thế giới truyện cổ, còn trong thực tế cuộc sống của bạn thì sao? Bạn có được truyền cảm hứng từ công việc mình làm hay không? Bạn có hài lòng với cách giải quyết của mình không? Đồng nghiệp có làm nảy sinh trong bạn những tình cảm tốt đẹp, sự say mê với công việc không?

Sam Cohen, người sống sót từ trại tập trung, đã trải qua 46 năm đứng sau quầy bán thức ăn ngon ở cửa hàng Zabar - một cửa hàng nổi tiếng ở New York. Nhờ làm việc 60 tiếng mỗi tuần, ông có thể nuôi hai người con tốt nghiệp trường Y. Không chỉ là một đầu bếp với tài thái cá hồi cực nhanh và mỏng - khiến những người chứng kiến phải tán thưởng - mà ông còn là người hóm hỉnh, vui tính. Bất kể ai đến mua hàng đều được ông chào đón nồng nhiệt và xem như người bạn thân thiết. Ông luôn tìm cách kiến tạo cho mình một cuộc sống vui tươi, khiến mọi người tìm đến quanh quầy hàng của mình.

Đừng xù lông tự vệ

Hầu hết các nhân vật trong truyện đều không nhận ra sự kỳ diệu trong giọng hót của họa mi. Họ tán thưởng chỉ vì thấy người xung quanh làm thế. Họ không thể nào phân biệt được tiếng hót du dương với tiếng kêu ồm ộp của lũ ếch nhái; không nhận ra sự khác biệt thú vị giữa tiếng hót tự nhiên tràn đầy sức sống với tiếng hót nhàm chán được lập trình sẵn. Dù không được nhìn nhận đúng bản chất của mình nhưng họa mi không hề giận dữ, phàn nàn. Nó vẫn hót, tiếng hót tự nhiên như cuộc sống!

Nhà soạn nhạc người Tây Ban Nha thế kỷ 20 Joaquin Rodrigo có một khởi đầu đầy gian khổ trước khi được người đời tôn vinh. Từ nhỏ, Joaquin đã bị mất thị lực và là người tị nạn trong suốt cuộc nội chiến Tây Ban Nha. Dù vậy, ông vẫn tận tụy, cống hiến hết mình cho âm nhạc. Rodrigo muốn sáng tác những bản nhạc mang âm hưởng riêng của người Tây Ban Nha, nhưng không phải "những bản trường ca thể hiện lòng yêu nước" như công chúng vẫn yêu thích, mà là những bản nhạc hiện đại. Sự kết hợp giữa

chất cổ điển và hiện đại trong các tác phẩm của Rodrigo khiến một thời, người ta cho là dễ dãi và không đáng bàn đến. Tuy nhiên, Rodrigo không vì thế mà nản chí, bởi như ông nói: "Tách trà của tôi tuy nhỏ nhưng tôi uống từ chính tách trà của mình". Là một người giản dị và khiêm tốn, Rodrigo đã để lại cho đời nhiều kiệt tác bất hủ, như bản Concierto de Aranjuez viết cho đàn ghi-ta. Rodrigo đã nhận được nhiều giải thưởng quốc tế và được người đời kính trọng hơn bất kỳ nhà soạn nhạc Tây Ban Nha nào khác.

Cống hiến với cả tấm lòng

Không chỉ mang lại niềm vui cho đời, họa mi còn là biểu tượng cho sự thẳng thắn, trung thực và không đánh mất mình trước hoàn cảnh. Trong khi cả triều đình nhốn nháo tìm cách thỏa mãn sở thích thoáng qua của Hoàng đế thì họa mi sẵn sàng khước từ thẻ bài bằng vàng, rời bỏ cung điện quay trở về rừng xanh. Không phải nó ngang tàng hay ích kỷ mà vì nó cần thiên nhiên và sự tự do để nuôi dưỡng tâm hồn trước khi ca hát cho người, cho đời. Sự kết nối với nguồn năng lực của bản thân khiến tiếng hót của con chim nhỏ bé lúc nào cũng sống động và tràn đầy sinh lực. Không ham vàng bạc, tước hiệu, cũng không lo sợ bị trừng phạt, họa mi luôn hướng đến tự do, níu kéo sự trong sáng của tâm hồn và một đời sống có ích.

Trong cuộc sống, điều gì khiến bạn rối trí, xao nhãng và kiệt quệ? Điều gì giúp bạn tập trung và nuôi dưỡng đời sống tâm hồn thêm phong phú? Bạn cần biết nói "không" với những gì? Điều gì khiến bạn muốn ca hát bằng cả trái tim?

Carolyn Curtis là một ca sĩ được biết đến với giọng hát truyền cảm, gây xúc động lòng người. Nhiều năm trước, khi tôi hướng dẫn các khóa tu thiền tại khu nghỉ dưỡng trên núi Robert Redfort, Carolyn thường là người điều phối chương trình. Cuối tuần, chúng tôi tổ chức đánh giá dựa trên thang điểm 9 và10, nhưng những người tham gia sẽ sắp xếp thời gian và lần lượt phát triển nhận thức lên cấp độ11 hay 12 theo đánh giá của Carolyn. Cô liên hệ với họ, đoán trước mọi nhu cầu của họ và hướng dẫn họ làm thế nào để có một đời sống tâm hồn thư thái. Carolyn làm không phải vì tiền, cũng không vì cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp, hay để có được danh tiếng; cô làm việc đó là vì cô thật sự đam mê và quan tâm đến những người tham gia chương trình.

Thật vậy, trong đời sống, mỗi chúng ta đều có thể đem lại niềm vui cho người khác từ những việc mình làm. Đó chính là ý nghĩa lớn nhất chứng tỏ sự hiện hữu của chúng ta trong cuộc đời này.

Hoàng đế và quan trưởng nhạc

"Và rồi chim máy lại tiếp tục hót. Nghe đến lần thứ 34 cùng một điệu nhạc mà quần thần vẫn chưa thuộc bởi vì nó phức tạp quá."

Hoàng đế và quan trưởng nhạc là hai kiểu người ta sẽ bắt gặp đâu đó trong cuộc sống. Họ là những người thích sự an toàn, thích những khuôn mẫu định sẵn, sợ rủi ro bất ngờ. Thay vì thưởng thức thanh âm ngẫu hứng, tự nhiên, họ lại cho rằng âm thanh được lặp lại nhiều lần mới đáng tin và tuyệt vời.

Không chỉ hiện diện đâu đó trong cuộc sống, mẫu hình Hoàng đế và quan trưởng nhạc còn thấp thoáng ngay trong chính mỗi người chúng ta. Ở đó, Hoàng đế là hiện thân của hoài bão và một "cái tôi" đầy nỗ lực, ý thức rõ về vai trò của bản thân và người khác trong hệ thống. Con người này biết cách làm thế nào để có được ảnh hưởng đối với người khác. Mặc dù vị Hoàng đế trong tâm thức có thể khiến ta gặp nhiều rắc rối nếu ta lơi lỏng, nhưng ngược lại, nếu biết cách phát huy những mặt tốt, ta sẽ nhận được rất nhiều lợi ích. Chẳng hạn, mẫu người này có thể giúp ta thiết lập một danh mục đầu tư trọng điểm, vạch ra kế hoạch chiến lược để đạt được chức vụ ta muốn, hoặc thương lượng những kế hoạch linh hoạt.

Bên cạnh vị Hoàng đế ấy, trong ta còn có một quan trưởng nhạc tượng trưng cho lý trí, hay phân tích, ưa nhìn nhận sự việc bằng những dữ liệu và bằng chứng xác thực. Một mặt, vị quan này mang đến cho ta sự lô-gic, trật tự, mặt khác, khi rơi vào nguyên tắc một cách cứng nhắc, họ sẽ khiến ta không tránh khỏi những sai lầm đáng tiếc.

Chúng ta hãy lần lượt xem xét hai kiểu người này trong cuộc sống, cũng như trong mỗi người, để biết được đâu là lợi ích hoặc cản trở ta sẽ gặp phải.

Trước hết, về mẫu hình Hoàng đế nơi công sở. Có thể thấy cơ cấu tổ chức đã tạo ra những ông vua ở mọi cấp bậc khác nhau. Họ là người nắm giữ quyền lực và địa vị. Một mặt uy lực của họ đem lại sự quy củ, ổn định cho tổ chức, mặt khác, nếu không có được bản tính dân chủ, không biết nhìn nhận sự việc một cách hợp lý, họ rất dễ đưa ra những quyết định mang tính nguyên tắc và bảo thủ.

Trong câu chuyện, Hoàng đế luôn tìm cách khống chế đối phương. Vì muốn sở hữu chim họa mi như một thứ tài sản riêng nên ngài sẵn sàng ban thưởng cho chim thẻ bài bằng vàng, châu

báu, và tước hiệu cao quý. Nhưng họa mi không màng đến những thứ ấy. Điều mong muốn của nó là đem lại niềm vui cho người khác, có được tình cảm chân thành từ mọi người và sự tự do. Những điều ấy tưởng chừng quá đơn giản, nhưng một vị vua đầy quyền lực lại không thể cho nó. Bởi vậy, chẳng có gì ngạc nhiên khi họa mi quyết định cất cánh trở về với khoảng trời tự do.

Đối diện với cái chết, Hoàng đế không còn kiểm soát được quyền lực của mình, bọn nịnh thần rời bỏ ngài để lựa chọn một vị Hoàng đế mới. Lúc này, chỉ có chim họa mi tìm đến cất tiếng hót ngọt ngào an ủi, vỗ về ngài. Sau giấc ngủ hồi sinh, Hoàng đế tỉnh dậy cùng với ý thức trách nhiệm mới. Với dáng vẻ bình thản và đầy uy quyền, ngài cất tiếng chào quần thần trong sự ngỡ ngàng của họ. Khung cảnh ấy mở ra trước mắt ta những hứa hẹn mới.

Trở lại môi trường công sở, hãy nghĩ đến những người nổi bật trong công ty bạn. Họ có nuôi tham vọng phải nắm giữ bằng được "vị trí số một" trong công ty thay vì tìm kiếm lợi ích chung cho tập thể hay không? Họ có mưu cầu quyền lực để khống chế hay bóc lột sức lao động của người khác không? Đằng sau thứ ngôn ngữ hoa mỹ họ sử dụng, liệu có che giấu ý đồ cá nhân nào trong đó? Nếu có, bạn cần cẩn thận với kiểu người này và đừng quá mong chờ vào sự thay đổi của họ. Hãy cân nhắc sự lựa chọn của bạn và đưa ra quyết định khôn khéo. Thẳng thắn nói ra suy nghĩ của bản thân là điều đáng khen ngợi, nhưng đôi khi, im lặng tỉnh táo cũng là một lựa chọn tốt. Chắc chắn, một ngày nào đó, ông chủ và các nhân vật chủ chốt khác trong công ty sẽ đánh giá đúng tài năng cũng như tạo điều kiện để bạn phát huy hết năng lực của mình.

Bên cạnh mẫu hình Hoàng đế, Andersen còn xây dựng nên một mẫu hình khác, quan trưởng nhạc, đại diện cho những người thiên về lý trí, thích phân tích. Vị quan này lập luận rằng: "...với chim họa mi thật, người ta không bao giờ biết trước nó sẽ hót bài gì, nhưng với họa mi máy, các bài hát được sắp xếp theo thứ tự nhất định. Khi tháo máy ra, người ta có thể giải thích cấu trúc các dây cót hoạt động ra sao, và bài hát được phát ra như thế nào.".

Trong môi trường làm việc, ta có thể bắt gặp rất nhiều vị quan trưởng nhạc như vậy. Họ là nhà tư vấn, là chuyên gia khảo sát hiệu suất công việc, luôn được cấp trên tín nhiệm. Đôi khi, họ có thể khiến nhân viên cấp dưới, nhất là những người làm việc theo cảm hứng, thất vọng về tính nguyên tắc của họ, nhưng cũng có khi, họ lại được xem là nhà quản lý giỏi trong con mắt của những ai thích quy tắc rõ ràng, hoặc thích được thúc đẩy bởi hiệu suất

công việc.

Có thể nói, Hoàng đế và quan trưởng nhạc là những nhân vật nắm giữ uy lực trong hệ thống, vì vậy khi giao tiếp, ta cần phải khéo léo tìm hiểu con người thật của họ, từ đó đưa ra những lựa chọn thích hợp: tiếp tục dấn thân cho công việc hoặc rút lui.

ĐÔI ĐIỀU SUY NGẪM

Điều gì khiến năng lực và nguồn cảm hứng trong bạn bị phân tán?

Bạn có bị đánh giá thấp, bị mắc kẹt trong môi trường làm việc kém năng động và sáng tạo hay không?

Quyền lực, bổng lộc và năng lực bản thân, đâu là yếu tố bạn lựa chọn khi làm việc nơi công sở?

MỘT SỐ NHẬN ĐỊNH VỀ CUỐN SÁCH

* Cuốn sách không chỉ giúp người đọc phát huy trí tưởng tượng mà còn đưa đến cho họ những trải nghiệm giá trị trong cuộc sống. Một mặt, những câu chuyện cổ tích đánh thức trong tôi sự hiếu kỳ của những năm tháng tuổi thơ, mặt khác, dưới sự dẫn dắt tài tình của tiến sĩ Mette, tính hiếu kỳ ấy trở thành phương tiện để tôi nhìn nhận lại sự năng động cá nhân và động lực làm việc nơi công sở. Tôi như được kích thích, được truyền thêm cảm hứng và được nhìn sự vật dưới một ánh sáng mới.

- Margaret J. Wheatley

- Tác giả cuốn Leadership and the New Science

* Cuốn sách khiến người đọc thật sự hứng thú và say mê! Mette Norgaard đã khéo léo tạo nên mối tương quan chặt chẽ giữa chất thông thái trong những câu chuyện cổ tích của H. C. Andersen và những quy luật chi phối đời sống nơi công sở. Sự kết hợp này khiến cuốn sách vừa mang nét hồn nhiên, tươi trẻ, vừa thấm đẫm chất suy tư, sâu lắng.

- Douglas R. Conant

- Chủ tịch, giám đốc điều hành Campbell Soup Co.

* Thật tuyệt vời! Mette Norgaard đã liên kết một cách chặt chẽ và mạch lạc những bài học từ thế giới tuổi thơ với những quy tắc ứng dụng trong đời sống thực tế của người lớn; kết hợp giữa phát triển kinh doanh và chăm lo đời sống cá nhân. Tác phẩm đã mở ra những triển vọng mới cho việc thiết lập và tăng cường các mối quan hệ tốt đẹp, bền vững!

- Horst H. Schulze

- Chủ tịch tập đoàn khách sạn The Ritz-Carlton và The West Paces

* Mặc dù Andersen là một nhà văn mang tầm vóc quốc tế nhưng với tôi, ông vẫn thật gần gũi. Tôi thường nhớ về ông qua những câu chuyện cổ tích mà cha mẹ từng đọc cho nghe những năm tháng tuổi thơ. Trong thế giới ấy, tôi dễ dàng bắt gặp hình bóng của mình ẩn hiện đâu đó qua thế giới nhân vật. Tương quan giữa kỷ niệm thời thơ ấu với những trải nghiệm của đời sống thường ngày rất tuyệt vời và có thể ứng dụng trong môi trường công sở.

- Jorgen Lindegaard

- Chủ tịch Hãng hàng không Scandinavian

* Trước đây, tôi chưa bao giờ tưởng tượng được rằng, những câu chuyện cổ tích của Hans Christian Andersen lại có thể truyền cảm hứng lãnh đạo cho tôi nhiều đến vậy. Bây giờ thì tôi đã rõ!

- Lars Kolind

- Chủ tịch Grundfos Foundation, người phát minh ra Hệ thống phân phối mì Ý tại Oticon

* Với tôi, cuốn sách này giữ một vị trí quan trọng trên hành trình phấn đấu trở thành nhà lãnh đạo. Một trong những điều tâm đắc nhất tôi học hỏi được ở đây là tầm quan trọng và uy tín của một lãnh đạo giàu năng lực, tâm huyết và đam mê với nghề. Cuốn sách là nguồn cảm hứng tuyệt vời giúp tôi phát huy thế mạnh của bản thân để trở thành một nhà lãnh đạo đáng tin cậy, nhanh nhạy, thấu đáo và bản lĩnh.

- Pernille Lopez

- Chủ tịch hiệp hội IKEA ở Bắc Mỹ

* Với cách dẫn dắt vấn đề khéo léo, Mette không chỉ truyền cảm hứng mà còn kích thích người đọc đi vào tìm hiểu những quy tắc ứng xử có từ thời xa xưa. Dưới ngòi bút của nhà văn, những câu chuyện thần tiên đã trở thành những bài học cô đọng, thực tế khiến người đọc phải suy ngẫm về bản thân, lối sống của mình và cách xử thế với những người xung quanh.

- Rita Bailey

- Giám đốc điều hành QVP Partners, nguyên hiệu trưởng Southwest University of People, Chủ tịch ASTD năm 2005